

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 12
QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*

**LỊCH SỬ TRUYỀN THÔNG CÁCH MẠNG
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 12
(1930 -2015)**

NĂM 2016

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nguyễn Hữu Thanh	Quận Ủy viên - Bí thư Đảng ủy	Trưởng Ban
Trần Hà Quang Trung	Phó Bí thư TT Đảng ủy	Phó Ban TT
Trần Thanh Ngọc	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND	Phó Ban
Võ Thị Bích Vân	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND	Thành viên
TPhạm Thị Huế	Đảng ủy viên, Chủ tịch UB.MTTQ	Thành viên
Phạm Văn Phú	Đảng ủy viên, Phó CN.UBKT	Thành viên
Nguyễn Dương Quốc Việt	Đảng ủy viên, Phương đội trưởng	Thành viên
Nguyễn Hồng Khương	Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội CCB	Thành viên
Trịnh Thị Mỹ Lệ	T/T Khối vận	Thành viên

TỔ CÔNG TÁC SƯU TẦM TƯ LIỆU VÀ GẶP NHÂN CHỨNG LỊCH SỬ

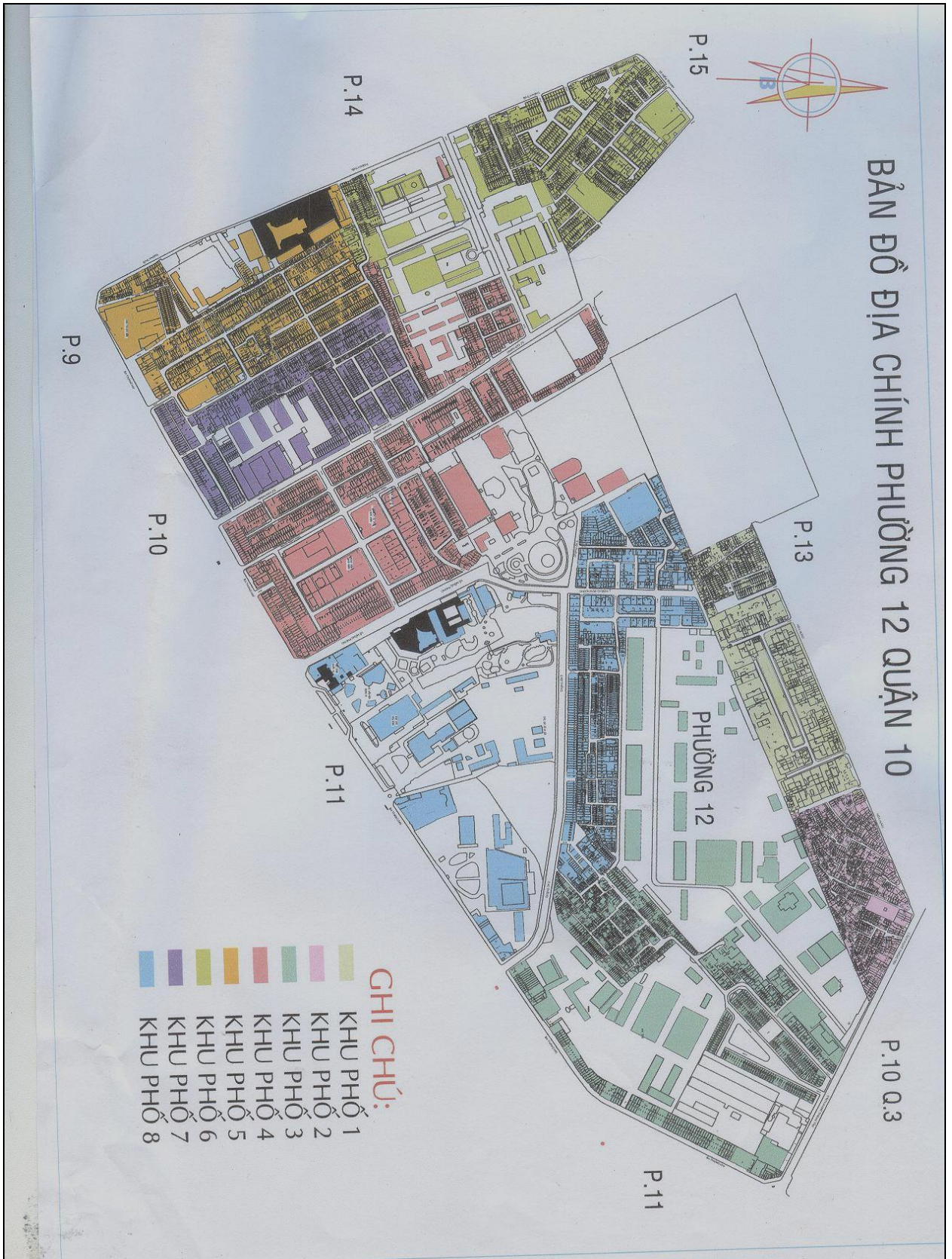
Nguyễn Hữu Thanh	Quận ủy viên - Bí thư Đảng ủy	Tổ Trưởng
Trần Hà Quang Trung	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Tổ Phó
Lê Thị Ngọc Hiền	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân	Tổ Phó

BIÊN SOẠN

Đào Văn Chương	Phó Giám đốc Trung tâm Bảo tồn di tích TP Hồ Chí Minh
Đoàn Lê Phong	Cán bộ hưu trí Quận 10 - nguyên Phó Giám đốc Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh
Nguyễn Hữu Thanh	Quận Ủy viên - Bí thư Đảng ủy
Trần Hà Quang Trung	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
Trần Thanh Ngọc	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
Võ Thị Bích Vân	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân
Nguyễn Hồng Khương	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh

THẨM ĐỊNH CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG

Nguyễn Hữu Thanh	Quận Ủy viên - Bí thư Đảng ủy
Trần Hà Quang Trung	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
TRẦN Thanh Ngọc	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân



Bản đồ Phường 12

Lời mở đầu

Phường 12 nằm vị trí trung tâm của Quận 10, là phường có nhiều sự kiện lịch sử liên quan từ thế kỷ thứ 19. Trong thời gian kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, tại vùng đất này, căn cứ quân sự chiếm phần lớn diện tích nhằm phục vụ cho cuộc chiến tranh xâm lược trên toàn miền Nam nước ta. Trên địa bàn, nhiều khu quân sự chiếm lĩnh nên không có những cơ sở văn hóa hiện diện trong suốt thời gian đất nước bị chiến tranh. Thế nhưng, trong từng khu dân cư nhỏ hẹp vẫn có nhiều cơ sở cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, Đảng bộ và nhân dân phường đã vượt qua biết bao thử thách để đưa phường trở thành đơn vị năng động, phát triển và lớn mạnh như hôm nay.

Để giúp đảng viên, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong phường nhất là thế hệ trẻ, hiểu biết về lịch sử truyền thống của phường nhà, Đảng bộ phường từ lâu mong muốn có một công trình nghiên cứu có hệ thống về lịch sử của phường, qua đó thấy được truyền thống lịch sử, văn hóa, tiềm năng, tính cách và thế mạnh để xây dựng phường vững mạnh, xứng đáng là một phường trung tâm của Quận 10.

Thực hiện công văn số 1461 - CV/BTG ngày 27 tháng 3 năm 2014 của Ban Tuyên giáo Quận ủy Quận 10, Thường vụ Đảng ủy Đảng bộ phường đã tiến hành việc sưu tầm và biên soạn Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân Phường 12 giai đoạn 1930 - 2015. Việc sưu tầm và biên soạn này nhằm: Ôn lại truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; truyền thống tốt đẹp trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc giai đoạn từ 1930 - 2015.

Trên cơ sở những tư liệu: Sơ thảo Lịch sử truyền thống chống Mỹ cứu nước của Đảng bộ và nhân dân Quận 10 (1954 - 1975); một số tư liệu Chi bộ, Đảng bộ phường; chuyện kể của các đồng chí lão thành cách mạng, các bậc cao niên sống lâu năm tại phường; các đồng chí đã và đang giữ các chức vụ chủ chốt của phường qua các nhiệm kỳ, Đảng ủy phường đã tổ chức tập hợp và biên soạn "**Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phường 12 giai đoạn 1930-2015**".

Đảng bộ phường đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Thường vụ Quận ủy, sự giúp đỡ nhiệt tình, trách nhiệm của Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức, Văn phòng Quận ủy, các đồng chí lãnh đạo phường qua các thời kỳ, các bậc lão thành, cán bộ hưu trí, trí thức, cao niên cùng nhân dân trong và ngoài phường.

Trong quá trình biên tập, dù đã hết sức cố gắng, song chắc chắn sẽ không thể tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót; chủ yếu do quá trình giải thể, sát nhập xây dựng cơ quan, các tài liệu bị thất lạc và xác minh các sự kiện rất khó khăn. Đây là công trình bước đầu, Đảng ủy phường rất mong tiếp tục nhận được thêm nhiều ý kiến góp ý xây dựng và cung cấp những tư liệu, sự kiện liên quan để khi có điều kiện sẽ bổ sung để cuốn sách hoàn chỉnh hơn.

Với niềm tự hào to lớn và sự tin tưởng vững chắc vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước theo lý tưởng của Đảng và Bác Hồ kính yêu, Ban chấp hành Đảng bộ phường trân trọng giới thiệu **LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 12 (1930 - 2015)** đến cán bộ đảng viên, nhân dân trong phường. Xin chân thành cảm ơn tất cả các đồng chí, các cơ quan và nhân dân đã giúp đỡ để hoàn thành công trình nghiên cứu lịch sử có ý nghĩa quan trọng này.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 12

PHẦN MỞ ĐẦU

ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN PHƯỜNG 12 TRƯỚC KHI CÓ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

I. Địa lý tự nhiên

Vị trí địa lý

Phường 12, nằm sát trung tâm hành chính Quận 10. Phía Tây giáp Phường 14, giới hạn bởi đường Thành Thái, phía Đông giáp Phường 10 Quận 3, phía Nam giáp Phường 10, 11; phía Bắc giáp Phường 13 Quận 10. Ranh giới của phường được giới hạn bởi các tuyến đường lớn: Ba tháng Hai, Thành Thái, Tô Hiến Thành, Cách Mạng Tháng Tám, Hòa Hưng, Lê Hồng Phong, Sư Vạn Hạnh, Hoàng Dur Khương và Trần Thiện Chánh. Diện tích toàn phường là 129,24 ha, chiếm khoảng 1/5 diện tích Quận 10.

Điều kiện tự nhiên

Phường nằm trong vùng thuộc miền Đông Nam Bộ, có khí hậu mang đặc trưng nóng - ẩm, ít ảnh hưởng của gió bão, triều cường với hai mùa rõ rệt, mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11 dương lịch, mùa nắng từ tháng 12 đến tháng 4 dương lịch năm sau. Nhiệt độ trung bình từ 27 °C – đến 30 °C. Nhiệt độ thấp nhất xuống khoảng 25, 7 °C và cao nhất là 39 °C.

Địa chất phường vừa mang những đặc điểm chung của quận nhà, vừa có những sắc thái riêng: Là vùng đất phù sa cổ, được bồi đắp chậm. Vì vậy, khi đào móng xây dựng các công trình, người dân trong vùng đào được lớp đất trên mặt là đất xám, không có đất đỏ ba dan.

Về hệ sinh thái, trước khi người Việt đến khai hoang, lập thôn, ấp khu vực này còn hoang vắng, sinh lầy và nhiều bọng nước. Với bàn tay khéo léo và trí thông minh, các lớp cư dân đã từng bước biến nơi đây thành những cụm dân cư để thôn, làng được hình thành. Trải qua vài thế kỷ, cảnh quan phường đã thay đổi, trở thành khu dân cư đông đúc, sầm uất, là một trong những phường có tốc độ phát triển nhanh ở Quận 10.

Hệ thống giao thông của phường với các trục đường lớn như: đường Cách Mạng Tháng Tám, là tuyến đường được hình thành từ rất sớm trong lịch sử phát triển của thành phố, đây là tuyến đường nối Thành phố Sài Gòn đi Campuchia có từ thời nhà Nguyễn và mang tên là đường Sứ (*hay đường Thiên Lý*), đến năm 1865 là đường Thuận Kiêu (*đoạn từ Ngã Sáu đến ranh tỉnh Gia Định*), từ 1916 thực dân Pháp đổi tên là đường Verdun.

Năm 1955, chính quyền Ngô Đình Diệm đặt tên là Lê Văn Duyệt, từ tháng 8 năm 1975 đến nay là đường Cách Mạng Tháng Tám. Đường Ba Tháng Hai hình thành sớm từ thời Pháp, năm 1954 chỉ có đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Lê Đại Hành hiện nay và có tên là Ceinture là đường đất đỏ rải đá. Năm 1943 đổi tên là đường Pavie, năm 1955 đổi là đường Trần Quốc Toản. Từ tháng 8 năm 1975 đổi tên là đường Ba Tháng Hai cho đến nay.

Đường Thành Thái trước đây là đường Nguyễn Tri Phương nối dài, đoạn liên quan đến phường bắt đầu từ đường Ba Tháng Hai đến Tô Hiến Thành, năm 2000 được nối dài đến đường Bắc Hải và đổi tên là đường Thành Thái. Đường Hòa Hưng có từ trước khi thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai, lúc này còn là đường đất đỏ đến năm 1950 mang tên Nguyễn Đình Chiểu, năm 1955 chính quyền Sài Gòn đổi tên là đường Hòa Hưng .

Những trục đường nhỏ còn lại trong phường được bồi đắp hình thành vào các thời kỳ khác nhau, nhất là từ sau năm 1985 đến nay, khi cả nước thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, hệ thống cơ sở hạ tầng không ngừng được cải thiện và xây dựng mới, tốc độ đô thị hóa được đẩy mạnh, góp phần từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Địa hình phường chia thành hai vùng rõ rệt, vùng tương đối bằng phẳng thuộc phạm vi khu phố 8, vùng trũng trước đây là Rạch Bùng Binh từ Bộ Tư lệnh Thành phố đến Rạch Nhiêu Lộc. Bùng binh - *chỗ phình rộng giữa rạch, ghe thuyền đến đây làm nơi trở đầu* - vị trí ngay Công trường Dân chủ ngày nay. Thế kỷ 20, từ Bùng binh được dùng để chỉ nơi giao lộ trong thành phố, khi mở đường Thiên Lý (*đường Cách Mạng Tháng Tám*), rạch bị lấp, làm thành đường phố. Quận 3 còn có tên đường Rạch Bùng Binh, rạch còn có đường nước nổi Rạch Chí Hòa, ảnh hưởng vùng trũng rõ nét nhất khi trời mưa to, nước ngập, phương tiện di chuyển trên đường Ba Tháng Hai hết sức khó khăn, dẫu rằng qua rất nhiều lần nâng cấp, thoát nước, vùng trũng ngập nước mới được hạn chế. Đường nước hiện vẫn còn lưu thông, nhưng hiện được đưa vào hệ thống cống lớn, chỉ còn giữ lại hồ nước trong Công viên Kỳ Hòa.

Chiều dài nhất của phường là đoạn đường Ba Tháng Hai từ đầu đường Cách mạng tháng Tám đến ngã 4 Thành Thái - Ba Tháng Hai, dài 2 km.

Về địa danh hành chánh Phường 12 Quận 10 ngày nay được chính thức xác lập ngày 14 tháng 2 năm 1987 ¹ .

¹ (Theo Quyết định số 33 – QĐ/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 14 tháng 2 năm 1987)

II. Đặc điểm dân cư và kinh tế xã hội:

Về dân cư:

Ngày nay, Phường 12 gồm 8 khu phố với 103 tổ dân phố có 6.081 hộ, 25.605 nhân khẩu. Cư dân phường sinh sống bằng nhiều nghề khá phong phú: buôn bán, người làm thuê, công chức nhà nước tập trung ở các khu phố: 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8. Riêng Khu phố 4 mới thành lập từ năm 1990, phần lớn là gia đình cán bộ trung cao, đời sống tương đối cơ bản ổn định, đồng thời cũng là địa bàn tập trung nhiều loại hình kinh doanh - dịch vụ mà đặc biệt kinh doanh dịch vụ lưu trú, dịch vụ thương mại và dịch vụ văn hóa.

Về dân tộc, tôn giáo:

Trong phường có: dân tộc Kinh: 5.990 hộ với 25.064 người; dân tộc Hoa 68 hộ với 458 người; dân tộc Chăm: 14 hộ với 71 người. Ngoài ra, một số ít người dân tộc Khmer, Nùng, Tày...

Về tôn giáo: Trong phường có 389 hộ với 2451 người theo đạo Phật ; 352 hộ với 2316 người theo đạo Thiên Chúa; 16 hộ với 79 người Hồi giáo; có một số ít người theo đạo Cao Đài và đạo Hòa Hảo.

Văn hóa - giáo dục:

Trên địa bàn phường có những cơ quan, đơn vị của Trung ương, Thành phố : Bộ Tư lệnh Thành phố, Nhà máy Z756, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia cơ sở 2, Trung Tâm Thể dục, Thể thao Quốc phòng, Đại học Y Phạm Ngọc Thạch, Trường Phổ thông trung học Nguyễn Khuyến, Đồng thời có các đơn vị của Quận 10: Trung tâm Văn hóa Hòa Bình, Quận đoàn, Nhà Văn hóa Thiếu nhi Quận , Câu lạc bộ Bi sắt, 17 trường mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở công lập và tư thục,

Phường có 4 cơ sở tôn giáo: Nhà thờ Đồng Tiến, Việt Nam Quốc Tự, chùa Từ Ân và Tiểu Thánh Đường Hồi giáo.

Đặc điểm về kinh tế: Sau nhiều Nghị quyết Đại hội, đến nay phường xác định mô hình kinh tế của phường là kinh doanh dịch vụ, nhất là dịch vụ văn hóa, dịch vụ lưu trú, sản xuất: Trong phường có những khu vực kinh doanh lớn như: Siêu thị Sài Gòn, trên đường Ba Tháng Hai, Siêu thị Điện máy Thiên Hòa, Nhà sách Nguyễn Văn Cừ.

Hệ thống chính trị: phường có 28 chi bộ với 1017 đảng viên, trong đó có 589 đồng chí đảng viên từ 30 tuổi Đảng trở lên, chiếm tỷ lệ 58,5% đảng số.

Mặt trận Tổ quốc phường với 33 thành viên; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 248 đoàn viên; Hội Liên hiệp Thanh niên: 398 hội viên; Hội Liên hiệp Phụ nữ: 3280 hội viên; Hội Cựu chiến binh: 525 hội viên; Hội Người cao tuổi: 1.580 hội viên; Hội Chữ thập đỏ: 1.225 hội viên.

III. Truyền thống yêu nước của nhân dân vùng Hòa Hưng trước khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời:

Trở lại lịch sử, từ thời các chúa Nguyễn, vùng đất Hòa Hưng được lưu dân người Việt xưa từ miền Bắc, miền Trung vào Nam khai khẩn từ thời các chúa Nguyễn. Đến năm 1698, thừa lệnh chúa Nguyễn Phúc Chu, Thống suất Chương cơ Nguyễn Hữu Cảnh vào Nam thực hiện nhiệm vụ thiết lập cơ chế hành chính mới, lấy xứ Đồng Nai đặt huyện Phước Long, lập dinh Trấn Biên, lấy xứ Sài Gòn đặt huyện Tân Bình lập dinh Phiên Trấn. Mỗi dinh đều đặt chức lưu thủ, cai bạ, ký lục và cai cơ, đội, thuyền thủy, bộ tinh binh và thuộc binh² Đồng thời chiêu mộ, di dân từ các tỉnh miền Trung vào lập nghiệp. Sau khi Nguyễn Ánh lên ngôi (1802), đến năm 1836 vùng đất Phường 12 hiện nay thuộc thôn Hòa Hưng, xã Chí Hòa huyện Tân Bình, Phủ Gia Định.

Thôn, làng hình thành là cơ sở để các ngôi chùa, đình làng được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu về tôn giáo, tín ngưỡng của người dân. Sách Đại Nam Nhất Thống Chí do Quốc Sử quan triều Nguyễn thời Tự Đức biên soạn có ghi: “*Chùa Từ Ân ở thôn Hòa Hưng huyện Bình Dương, qui chế rộng đẹp, cảnh trí u nhã, dựng từ năm Gia Long nguyên niên 1802*”. Năm Minh Mạng thứ 2 (1821) sắc phong “*Sắc tứ Từ Ân Tự*” và cấp cho tự phu. Như vậy, thôn Hòa Hưng được ghi trong sử sách Quốc Sử quán Triều Nguyễn năm 1802, hiện nay, phường là một phần của vùng đất thôn Hòa Hưng từ thời điểm đó.

Sau chùa Từ Ân Tự, hơn 30 năm sau, đình thôn Hòa Hưng cũng được xây dựng. Di tích này đến nay vẫn được nhân dân bảo quản gìn giữ tốt. Tại di tích còn lưu giữ Sắc phong của vua Tự Đức thứ 5³ (1853). Để có Sắc phong của nhà Vua, đình phải có trước đó và có giá trị với cộng đồng dân cư. Như vậy, địa danh thôn Hòa Hưng đã có trước khi có đình Chí Hòa hiện nay⁴.

Khi nói đến chùa Từ Ân Tự và đình Chí Hòa thôn Hòa Hưng, lịch sử phường không thể không nói đến nhân vật vang bóng một thời là Tiên sinh Võ Trường Toản. Tiên sinh người huyện Bình Dương, thông minh học cao, uyên bác, ẩn cư dạy học ở thôn Hòa Hưng, có giai đoạn nhờ võ ca đình Chí Hòa sử dụng làm lớp học. Học trò nhiều người học giỏi, làm quan cho nhà Nguyễn sau này, nhiều người có các công trình nghiên cứu có giá trị cho hiện nay và cả mai sau. Khi bậc cụ nho mất năm 1872, mộ được chôn tại gần trường Chí Hòa (*nay là góc đường Tô Hiến Thành - Cách mạng Tháng Tám*).

² (*Đại Nam Nhất Thống Chí – Tập 5, NXB Thuận Hóa 1991, T236.*)

³ *Hành trình di sản văn hóa TP.HCM, NXBTT NĂM 2011, Tr188, Sắc phong ngày 8 tháng 01 năm 1853) ghi rõ: Thần Thành Hoàng đình Chí Hòa là “Thần Quảng hậu Chánh trực Hựu thiện Đôn ngưng chi thần, chuẩn Bình Dương huyện, Hòa Hưng thôn, y cựu phụng sự”.*

⁴ *Đình Chí Hòa được xếp hạng là di tích quốc gia theo quyết định số 1460- QĐ/VH ngày 28 tháng 6 năm 1996 của Bộ Văn hóa*

Nguyễn Vương (*Nguyễn Ánh – Gia Long sau này*) đã phong tặng “*Gia Định xir sĩ Sùng Đức tiên sinh*” để khắc vào bia mộ ⁵.

Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, phường có những địa danh gắn liền với sự biến đổi của từng thời kỳ:

Mô Súng – Đồng Tập Trận: Mô Súng là chỗ đất cao tự nhiên hoặc đắp thành những mô đất cao hơn mặt bằng xung quanh để đặt các loại súng. Vị trí Mô Súng xưa nay thuộc khu vực Ngã Sáu Công trường Dân chủ, nơi giáp Quận 10 và Quận 3. Đồng Tập Trận nay thuộc toàn bộ đất Phường 12, một phần diện tích các Phường 10, 11, 13 và Phường 14 thuộc Quận 10. Trong Gia Định Phú, bài 1, có câu:

*“Đồng Tập Trận rộng thênh thênh, coi xấp xỉ bằng Thái Nguyên dã
Gò Mô Súng cao lúp xúp, nhắm sâm si đường Vọng Vân Đài”*

Tại Đồng Tập Trận, thời Lê Văn Duyệt làm tổng trấn Gia Định(từ 1812), nơi đây không chỉ là nơi luyện tập binh mã mà còn là nơi sử dụng các Mô Súng để tập bắn các loại súng. Vương Hồng Sển đã miêu tả trong Sài Gòn năm xưa(Sài Gòn-1960) về những hoạt động này: *Hàng năm cứ đến ngày mùng sáu tháng giêng, Tả quân làm lễ ra binh. Dịp đó những cơ binh ở các trấn thuộc quyền điều khiển của Tả quân đều phải về duyệt binh nơi Đồng Tập Trận, lễ này diễn ra vừa để thị oai với lân bang, vừa để vỗ an dân tình.*

Mã Ngụy: Cuộc khởi binh của Lê Văn Khôi chiếm thành Gia Định năm 1833 - 1835, sau khi bị thất bại, có 400 người bị thương, 60 người chết trận. Tháng 7 năm Ất Tỵ (năm 1835), Vua Minh Mạng ra lệnh giết 1831 người đã tham gia cuộc binh biến, sau đó đem chôn chung vào một vại hố đất ⁶, trong đó có con của Lê Văn Khôi là Lê Văn Cú mới 8 tuổi, một người Hoa và một giáo sĩ người Pháp tên là Marchand. Mộ chôn tập thể này gọi là Mã Ngụy hay Mã Biền Tru.

Ngày 1 tháng 9 năm 1858, thực dân Pháp đổ bộ đánh chiếm bán đảo Sơn Trà- Đà Nẵng mở đầu cuộc xâm lược nước ta, nhưng trước sự kháng cự mạnh mẽ của quân đội nhà Nguyễn đã làm chúng dầm chân tại chỗ, không mở rộng được phạm vi chiếm đóng. Để xoay chuyển tình thế, chúng quay vào miền Nam và ngày 10 tháng 2 năm 1859 chúng tiến đánh các đồn bót dọc sông Lòng Tàu. Ngày 15 tháng 2 năm 1859, với hỏa lực mạnh từ các tàu chiến chúng chiếm pháo đài Ngã Ba Vàm Kênh (*Vàm Bến Nghé*). Đến tháng 2 năm 1861 chúng đánh chiếm Thành Gia Định, quân đội nhà Nguyễn do Tôn Thất Hiệp chỉ huy phải rút về lập phòng tuyến Chí Hòa. Trước tình hình cấp bách, triều

⁵ Khi Pháp xâm lược nước ta. năm 1865 mộ tiên sinh được các sĩ phu cải táng mang về làng Bảo Thạnh – Tỉnh Bến Tre và được giữ gìn đến ngày nay

⁶ Khoảng gần Ngã Sáu, Cách mạng tháng Tám, đầu đường Ba Tháng Hai)

đình nhà Nguyễn phải cử tướng Nguyễn Tri Phương vào Gia Định trực tiếp chỉ huy binh sĩ tại Đại đồn Chí Hòa để ngăn chặn quân Pháp. Tại đây, tướng Nguyễn Tri Phương đã cho củng cố, mở rộng đại đồn, tăng cường lương thực vũ khí, bổ sung binh lực nhằm đối chọi với phòng tuyến “*đình- chùa*” của liên quân Pháp - Tây Ban Nha.

Ôn lại những tháng năm đầu cuộc chống Pháp xâm lược không thể không nhắc tới Phó lãnh binh Trương Định - người can trường, dũng cảm, là bộ tướng tin cậy của Nguyễn Tri Phương. Trước ưu thế về vũ khí của quân xâm lược, tháng 2 năm 1861, Đại đồn thất thủ. Trước đó, nghĩa quân không chỉ giữ phòng tuyến mà còn luôn sâu vào Sài Gòn phục kích, giết nhiều lính Pháp trong đó có tên đại úy Barbe, đầu hấn được mang về Đại đồn Chí Hòa làm nức lòng tướng sĩ. Khi quân đội triều đình rút về Biên Hòa, từ đây Trương Định là trung tâm tập hợp các lực lượng chống Pháp, trong cuộc chiến đấu này nhiều người dân vùng Hòa Hưng từng là dân binh phục vụ chiến đấu tại Đại đồn Chí Hòa nay tiếp tục đi theo ngọn cờ cứu nước của Trương Định. Tinh thần chiến đấu dũng cảm của nghĩa quân Trương Định tại Chợ Lớn - Gia Định làm chúng hoảng sợ đã được người Pháp là Leopoid de la Barriere mô tả lại vào năm 1888 như sau: “*bắt buộc binh lính Pháp- Tây Ban Nha phải ở trong phòng tuyến và họ cầm binh lính ra đồng mé sau Kỳ Hòa*”.

Như vậy, khi quân Pháp xâm lược nước ta, Triều đình nhà Nguyễn cầu hòa rồi đầu hàng giặc, người dân yêu nước Gia Định nói chung và vùng thôn Hòa Hưng nói riêng với vũ khí thô sơ đã không ngại hy sinh, đứng lên chống kẻ thù xâm lược, dù chưa giành thắng lợi những tấm gương hy sinh anh dũng đó đã góp phần hun đúc ý trí và quyết tâm cho các cuộc khởi nghĩa chống Pháp của các sĩ phu yêu nước ở miền Nam giai đoạn tiếp theo.

PHẦN THỨ NHẤT

Nhân dân vùng đất Hòa Hưng dưới sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập (1930 – 1975)

Chương I

Truyền thống cách mạng của nhân dân vùng đất Hòa Hưng từ khi có Đảng lãnh đạo đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1930-1954)

I. Những biến động về chính trị, kinh tế- xã hội góp phần hình thành lực lượng mới

Sau khi chiếm lược tỉnh và đặt Nam Kỳ dưới sự trực trị của chế độ thuộc địa thì Sài Gòn với vị trí chiến lược đã trở thành trung tâm về chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước. Địa bàn làng Hòa Hưng lúc đó là vùng ven, nơi giáp ranh giữa Sài Gòn- Chợ Lớn và Gia Định vào những năm cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX cũng bị chi phối trong bối cảnh đó.

Cùng với vơ vét tài nguyên thiên nhiên, lương thực phẩm, tăng thuế để nuôi bộ máy cai trị, bọn tư bản Pháp tại thuộc địa còn được phép chiếm đoạt đất đai màu mỡ mà chúng cho là vô chủ để xây dựng các đồn bót, trại lính đồng thời đua nhau giành giật đất để lập các trang trại chăn nuôi gia súc, lập các đồn điền trồng cây công nghiệp như cao su, mía; xây dựng các nhà máy, công xưởng.

Tại làng Hòa Hưng, chúng chiếm đất Đồng Tập Trận xây dựng Thành Pháo Thủ (*Di ta ma roa*) nay là Bộ tư lệnh thành phố; xây Trường đua ngựa (*Z756 hiện nay*) đến năm 1936 mới dời về sân Phú Thọ; Công ty Tân Vọng đã chiếm gần 500 ha đất ở khu vực phát tuyến Phú Thọ (*nay thuộc Phường 14, 15 Quận 10 và một phần Quận 11*) để trồng mía, mở lò đường; một người Pháp làm Kiểm lâm cũng chiếm khu đất nay là ngã tư đường Lý Thường Kiệt - Tô Hiến Thành trồng cao su, đến 1955 vẫn còn những lô cao su; Dọc theo đường Verdun (*nay là Cách Mạng Tháng Tám thuộc Phường 13*), bà Pierre (*người Việt, vợ viên kiểm lâm, người Pháp*) cũng chiếm đất cạnh đường Verdun xây dựng vài dãy phố (*nay là hẻm 475 Cách Mạng Tháng Tám*) làm nhà ở cho công nhân trồng cao su và những người phụ giúp việc. Cánh đồng Tây bò của người Pháp thuê người Việt quản lý (*Phường 15 hiện nay*) có trại nuôi bò, cừu. Tại Ngã Bảy (*nay là Phường 10, 11 người Ấn Độ cũng có trại nuôi dê, bò*). Bên cạnh Hộ 10 về hướng Tây Nam là Hộ 6 đất cũng bị chiếm để xây dựng các nhà máy: thuốc lá Côjat, nhà máy Bia, nhà Máy đá, sân vận động Renault (*nay là sân Thống Nhất*)... Sự ra đời của các trang trại, đồn điền, nhà Máy đã thu hút một lượng lớn công nhân vào làm việc, cư dân các nơi tập trung về đây nhiều hơn. Trong số này, có người đã trở thành công nhân các đồn điền,

trại chăn nuôi, một số làm tạp vụ trong các trại lính, họ có quan hệ mật thiết với người dân sở tại, đều bị bọn thực dân, phong kiến bóc lột nặng nề. Đây chính là lực lượng mới để khi Đảng cộng sản Việt Nam ra đời sẽ tuyên truyền, giác ngộ họ làm cách mạng.

II. Phong trào cách mạng của nhân vùng đất Phường 12 từ khi có Đảng đến Cách Mạng Tháng Tám (1930 – 1945).

Giữa lúc cả dân tộc Việt Nam chìm trong đêm dài nô lệ, khủng hoảng về đường lối “cứu nước” thì người thanh niên Nguyễn Ái Quốc, sau nhiều năm bôn ba ra nước ngoài đã tìm ra con đường để giải phóng dân tộc là con đường theo chủ nghĩa Mác - Lênin.

Từ ngày 3 đến ngày 7 tháng 2 năm 1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản trong nước để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là mốc son lịch sử vĩ đại, khẳng định phong trào cách mạng giải phóng dân tộc của Việt Nam từ đây sẽ do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Sau hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Xứ ủy Nam kỳ, Thành ủy Sài Gòn, Tỉnh ủy Gia Định, Tỉnh ủy Chợ Lớn đã được thành lập. Ban lâm thời Chấp ủy Đảng bộ Thành phố Sài Gòn gồm 5 đồng chí do đồng chí Nguyễn Văn Lợi (Hữu Dũng) làm Bí thư.

Các tổ chức Đảng hợp nhất, Đảng bộ Thành phố Sài Gòn – Chợ Lớn có khoảng 20 chi bộ với số đảng viên khoảng 130 đồng chí. Lúc này ở địa bàn phường chưa có chi bộ Đảng đứng chân, nhưng Đảng Cộng sản ra đời đã động viên, cổ vũ, khích lệ mạnh mẽ phong trào yêu nước của quần chúng nhân dân. Từ đây, phong trào cách mạng tại vùng đất Phường 12 hiện nay - làng Hòa Hưng xưa - bước sang trang sử mới.

Vị trí thôn Hòa Hưng (Phường 12) giáp Hộ 4 Sài Gòn (nay là Quận 3) và giáp Hộ 10 (nay là Quận 10 và một phần Quận 5), công nhân, người lao động trong các đồn điền, trang trại, nhà máy có điều kiện tiếp xúc, gặp gỡ một số cán bộ đảng viên của chi bộ Đề- pô xe lửa Sài Gòn, đảng viên nhà máy Rượu- bia hoạt động trên địa bàn Hộ 10. Qua các đồng chí đảng viên một số công nhân, quần chúng lao động tại địa bàn đã sớm giác ngộ cách mạng, tham gia các phong trào yêu nước ở Sài Gòn - Chợ Lớn do Đảng lãnh đạo. Đây là những cán bộ nòng cốt của Đảng, là những người tiên phong trong việc tuyên truyền vận động nhân dân đoàn kết tương trợ lẫn nhau để chống áp bức, bóc lột, đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống sưu cao, thuế nặng, chống bắt lính và vận động tham gia hoạt động đánh Pháp giải phóng dân tộc.

Hưởng ứng phong trào cách mạng trong cả nước đang dâng lên mạnh mẽ, Xứ ủy giao cho Tổng Công hội tổ chức mít tinh kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Yên Bái. Chiều ngày 8/2/1931, tại khu vực sân banh đường Mayer (nay là đường Võ Thị Sáu) các đồng chí

Phan Bôi (Quảng) Lý Tự Trọng (Hui) cùng một tổ viên đã tiến hành treo cờ, mời đồng bào nghe diễn thuyết. Buổi nói chuyện vừa kết thúc thành công thì bọn cảnh sát ập tới. Lý Tự Trọng với nhiệm vụ bảo vệ cuộc diễn thuyết liền ngay lập tức rút súng ngắn bắn chết tên thanh tra mật thám Pháp là Legrant và bị bọn cảnh sát vây bắt, sau đó bị tuyên án tử hình vào tháng 3/1931. Hành động dũng cảm anh hùng của Lý Tự Trọng không những có tiếng vang trong cả nước mà còn gây chấn động cả giới chức của Chính phủ Pháp lúc đó. Người Đoàn viên Cộng sản 17 tuổi gan dạ, đầy nhiệt huyết và triển vọng Lý Tự Trọng vẫn luôn là tấm gương soi sáng cho Thanh niên Thành phố trong đó có Thanh niên vùng Hòa Hưng trước kia cũng như hiện nay.

Từ năm 1933 dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, thông qua các đảng viên của các chi bộ Hộ 4, Hộ 10, nhân dân vùng đất Phường 12 đã hưởng ứng tham gia các phong trào cách mạng ở thành phố như: Phong trào Đông Dương Đại hội (1936) bằng việc lập các Ủy ban hành động trên đường Verdun để kiến nghị đòi quyền lợi cho người lao động, phong trào phát triển mạnh buộc bọn thực dân tại thuộc địa phải nhượng bộ và ban hành Nghị định ngày 11/10/1936: Qui định thời gian lao động của người làm thuê không quá 10 giờ/ ngày, được nghỉ 10 ngày phép/ năm, cấm bắt phụ nữ, trẻ em làm việc ban đêm.

Năm 1937 khi đặc phái viên Godart thuộc Đảng Cấp tiến của chính phủ Pháp được cử sang Đông Dương thị sát tình hình, Đảng ta chủ trương đưa quần chúng xuống đường biểu dương lực lượng với các khẩu hiệu “Toàn xá tù chính trị, bỏ thuế thân, tự do nghiệp đoàn, tự do ngôn luận”. Nhân dân vùng Hòa Hưng đã tham gia cuộc xuống đường diễu hành của hàng chục ngàn người dân thành phố tiến ra Cảng Sài Gòn đòi gặp Godart đưa yêu sách. Cuộc “đón tiếp” Godart đã biến thành cuộc biểu dương sức mạnh của lực lượng quần chúng nhân dân thành phố.

Tháng 11 năm 1939, chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra. Một năm sau, phát xít Nhật vào chiếm Đông Dương, bọn thực dân Pháp đầu hàng Nhật đã có tác động tích cực đến cách mạng Việt Nam.

Qua nhận định đánh giá tình hình, thời cơ là có lợi, Xứ ủy Nam Kỳ họp ở Mỹ Tho đã thống nhất chủ trương và chuẩn bị mọi mặt cho cuộc khởi nghĩa toàn Nam kỳ.

Theo chỉ đạo của Xứ ủy, đêm 22 rạng 23 tháng 11 năm 1940, toàn Nam Kỳ đồng loạt nổi dậy. Thực hiện chỉ đạo của Xứ ủy, các cơ sở cách mạng và nòng cốt vùng Hòa Hưng đã vận động quần chúng tích cực chuẩn bị để cùng lực lượng từ huyện Hóc Môn, Phú Thọ Hòa, Tân Sơn Nhì kéo xuống chiếm Thành Ô – Ma. Do khởi nghĩa ở nội thành không xảy ra, lệnh khởi nghĩa bị lộ. Số binh sĩ do ta vận động làm nội ứng bị quản thúc, thu vũ khí, các hướng khác có đưa lực lượng vào nội thành song không nghe tiếng súng nổ là hiệu lệnh khởi nghĩa nên đều rút lực lượng về nơi tập kết.

Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ nổ ra chưa đúng thời cơ, lại bị lộ, nên nhiều đồng chí lãnh đạo Trung ương, Xứ ủy, Thành ủy cùng nhiều cán bộ bị địch bắt tù đày, bị tra tấn dã man, bị giết, nhiều cơ sở phải ngưng hoạt động. Từ năm 1941 đến đầu năm 1944 cách mạng gặp nhiều khó khăn.

Cùng với các cuộc khởi nghĩa trong nước như Bắc Sơn (Thái Nguyên), Đô Lương (Nghệ An), Khởi nghĩa Nam Kỳ dù chưa thành công, phải chịu nhiều tổn thất song đã làm rung động bọn thực dân Pháp và tay sai. Đây là bài học sâu sắc về công tác chuẩn bị mọi mặt và thời cơ phát động khởi nghĩa của Đảng ta.

Đang lúc cách mạng gặp khó khăn sau các cuộc khởi nghĩa không thành trong cả nước, tháng 2/1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc, sau 30 năm bôn ba hoạt động, đã trở về lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước.

Từ tháng 4 năm 1945, Xứ ủy, Thành ủy được bổ sung, cơ sở cách mạng được củng cố, lực lượng cách mạng ở Sài Gòn- Chợ Lớn phát triển mạnh. Ở Hộ 6, tháng 5 năm 1945, đồng chí Nguyễn Thanh Sơn, Xứ ủy viên và đồng chí Nguyễn Oanh Thành ủy viên trực tiếp phụ trách vùng Hòa Hưng, ga xe lửa Chí Hòa đã chỉ đạo thành lập chi bộ Hộ 6 gồm 3 đồng chí: Nguyễn Trí Định, Hồ Viết Khu và đồng chí Nguyễn Xuân Diệu là Bí thư. Đây là chi bộ đảng cơ sở đầu tiên phụ trách vùng Hòa Hưng, trong đó có địa bàn phường hiện nay.

Sau khi thành lập, đảng viên chi bộ đã đi sâu sát bà con trong vùng, tổ chức tập hợp quần chúng vào các hội, đoàn công khai hợp pháp như: Hội tương tế, Hội phụ nữ trong đó tiêu biểu là tổ chức Thanh niên Tiền Phong do Đảng ta chỉ đạo

Chỉ sau hơn hai tháng tập hợp, từ tháng 6 đến đầu tháng 8 năm 1945, với sự hoạt động tích cực của các đảng viên, chi bộ vùng Hòa Hưng và các quần chúng tích cực nòng cốt, đội thanh niên Tiền Phong vùng Hòa Hưng do đồng chí Nguyễn Xuân Lữ⁷ là đội trưởng đã phát triển lên cả vài trăm người.

Được sự chỉ đạo của chi bộ cơ sở, Thanh niên Tiền phong vùng Hòa Hưng đã triển khai lực lượng thực hiện các nhiệm vụ: Luyện tập đội ngũ và quân sự được tổ chức tại sân đình Hòa Hưng và trên đường Verdun (*đồng chí Ba Thành phụ trách*); chuẩn bị vũ khí với gậy, mác, dây thừng và lấy vũ khí địch tại các trại lính trên địa bàn (*đồng chí Nguyễn Trí Định và chị Lành phụ trách*); thực hiện canh gác luyện tập cứu thương, tuyên truyền vận động nhân dân, gửi thư đến các gia đình binh sĩ, vận động họ theo cách mạng, các hoạt động này do Hội Phụ nữ phụ trách.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, tại vườn Bờ - Rô (*sau năm 1954 là công viên Tao Đàn, nay là Công viên Văn hóa thành phố*) Thanh niên Tiền phong đã tập trung mít tinh, biểu dương lực lượng, trong đó sự tham gia của Thanh niên Tiền phong vùng Hòa Hưng. Sau khi tuyên thệ trung thành với Tổ quốc, Thanh niên Tiền phong tổ chức diễu hành trên nhiều tuyến đường tại thành phố, vừa đi vừa cất cao lời ca: “*Thanh niên ơi! Đứng lên đáp lời sông núi*” và hô vang các khẩu hiệu “*Mặt trận Việt Minh muôn năm*”.

Được tin ngày 19 tháng 8 năm 1945, khởi nghĩa thành công ở Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 1945, Xứ ủy, Thành ủy chỉ đạo đưa Mặt trận Việt Minh thành phố ra công khai, tổ chức Thanh niên Tiền phong cũng ra tuyên bố đứng vào hàng ngũ Mặt trận Việt Minh.

⁷ Vùng Hòa Hưng còn một đội TNTP do đ/c Lưu Đức Trình phụ trách chịu sự chỉ đạo của Chi bộ Giếng nước (Hộ 4) – nay là Quận 3 do đ/c Huỳnh Văn Vàng là Bí thư.

Sáng 23 tháng 8 năm 1945, được tin Tân An (*nay là Long An*) khởi nghĩa thí điểm ở Nam kỳ thành công. Cùng thời điểm này, tin khởi nghĩa ở thị xã Cà Mau đã diễn ra thuận lợi. Xứ ủy ra quyết định lấy đêm 24 tháng 8 năm 1945 khởi nghĩa ở Sài Gòn – Chợ Lớn và Gia Định. Sau đó, sáng 25 tháng 8 năm 1945 sẽ tổ chức lực lượng quần chúng tuần hành biểu dương lực lượng ở Sài Gòn .

Trong những ngày từ 19 tháng 8 đến 23 tháng 8 năm 1945, một không khí sôi nổi, háo hức về chuẩn bị khởi nghĩa lan tỏa đến từng người, từng nhà mỗi người dân thành phố.

Giờ hành động đã đến, đêm 24 rạng ngày 25 tháng 8 năm 1945, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chi bộ Hộ 6, Thanh niên Tiên phong và quần chúng nhân dân vùng Hòa Hưng đã chiếm bót cảnh sát, nhà làng và các cơ sở của Pháp từ tay Nhật, làm chủ tình hình, bọn tay sai đều bỏ chạy. Theo chỉ đạo chung của Ủy ban khởi nghĩa thành phố, sáng 25 tháng 8 năm 1945, lực lượng cách mạng vùng Hòa Hưng với đội ngũ đông đảo cùng cờ, khẩu hiệu “*Chính quyền về tay Việt Minh*” “*Đả đảo phát xít Nhật*” “*Việt Nam độc lập muôn năm*”. Cùng lúc, lực lượng nổi dậy từ Hóc Môn, Tân Sơn Nhì, Phú Thọ Hòa... kéo về đường Verdun nhập chung vào lực lượng nổi dậy vùng Hòa Hưng thành đội ngũ đông đảo với trên 5000 người kéo dài từ ngã ba Hòa Hưng đến gần Thành Pháo Thủ (*nay là Bộ Tư lệnh Thành phố*) đi biểu dương lực lượng mừng khởi nghĩa ở thành phố thành công.

Thắng lợi của Cách Mạng Tháng Tám năm 1945 ở Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định nói chung và vùng Hòa Hưng là kết quả của Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo qua 15 năm (1930 – 1945). Trong quá trình vận động cách mạng quần chúng được giác ngộ, rèn luyện, thử thách, nên khi thời cơ tới, có lệnh của Đảng là đồng loạt hưởng ứng nổi dậy giành chính quyền.

Với thắng lợi của Cách Mạng Tháng Tám, nhân dân vùng đất Hòa Hưng từ người dân mất nước, bị làm nô lệ trở thành người dân có chủ quyền quốc gia được quốc tế công nhận. Từ đây, cùng với nhân dân thành phố Sài Gòn, người dân vùng Hòa Hưng bước sang giai đoạn mới: Kháng chiến để giữ gìn những thành quả đã đạt được.

III. Nhân dân vùng đất Phường 12 trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai (1945 – 1954)

Ngày 2 tháng 9 năm 1945, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ đảng cơ sở, nhân dân vùng Hộ 6 đã nô nức xuống đường tiến về quảng trường Ngô rô dôm (nay là đường Lê Duẩn, trước Dinh Độc Lập) cùng hơn một triệu người dân thành phố và các tỉnh lân cận dự cuộc mít tinh mừng lễ Tuyên ngôn độc lập do Xứ ủy và Ủy ban Nhân dân Nam Bộ tổ chức. Cuộc mít tinh kết thúc và chuyển sang tuần hành trên các ngã đường để biểu dương lực lượng thì bọn phản động Pháp còn ẩn nấp trên các nhà cao tầng dùng súng bắn vào đoàn diễu hành làm một số đồng bào bị chết và bị thương. Tiếp sau đó, từ ngày 5 đến ngày 20 tháng 9 năm 1945, quân Anh với danh nghĩa quân đồng minh hỗ trợ quân Pháp liên tục gây ra các vụ khiêu khích. Đêm 22 rạng ngày 23 tháng 9 năm 1945, thực dân Pháp đã nổ súng tấn công trụ sở Ủy ban Nhân dân Nam Bộ và các công sở của ta mở

đầu cuộc trở lại xâm lược nước ta lần thứ 2. Ở Hộ 6, với sự yểm trợ của xe thiết giáp, bọn Pháp chiếm thành Pháo thủ, trại giam Chí Hòa...

Trước tình hình trên, sáng 23/9/1945, Xứ ủy và Ủy ban Nhân dân Nam Bộ họp khẩn cấp tại số nhà 627 – 629 đường Cây Mai Chợ Lớn (nay là đường Nguyễn Trãi – Quận 5) để đưa ra chủ trương, biện pháp đối phó với quân xâm lược. Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban Kháng chiến Nam bộ do đồng chí Trần Văn Giàu làm Chủ tịch. Ủy ban Kháng chiến Nam bộ ra lời kêu gọi nhân dân Sài Gòn – Gia Định – Chợ Lớn cùng với nhân dân Nam bộ đứng lên kiên quyết chiến đấu để bảo vệ nền độc lập và tự do vừa giành được trong Cách Mạng Tháng Tám. Lời kêu gọi có đoạn viết:

“Tất cả đồng bào già, trẻ, gái trai hãy cầm vũ khí xông lên đuổi quân xâm lược. Ai không có phận sự do Ủy ban Kháng chiến giao thì hãy lập tức ra khỏi thành phố. Những ai còn lại thì:

Không làm việc, không đi lính cho Pháp

Không đưa đường, không báo tin, không bán lương thực cho Pháp.

Hãy tìm thực dân Pháp mà tiêu diệt.. Từ giờ phút này, nhiệm vụ hàng đầu của chúng ta là tiêu diệt giặc Pháp, tiêu diệt tay sai của chúng”

Đáp lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến, nhân dân vùng đất Hộ 6 đã đốn cây, sử dụng bàn ghế, giường tủ, xe thổ mộ làm vật cản, lập chướng ngại vật, ụ chiến đấu trên đường Verdun. Nhiều gia đình đi sơ tán, tạo vườn không nhà trống, công sở, cửa hiệu đóng cửa, chợ ngưng họp, khẩu hiệu lúc này là *“Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”*. Tự vệ chiến đấu Hộ 6 của đồng chí Lưu Đức Trình và Nguyễn Thị Thành chỉ huy đã phối hợp với công nhân ga xe lửa Chí Hòa tổ chức chiến đấu không cho quân Pháp vào khu vực ga tàu. Các tổ chiến đấu sử dụng vũ khí vớt được của Nhật từ các giếng nước, mai phục diệt nhiều toán nhỏ quân Pháp trên đường Verdun.

Tham gia đánh Pháp trong những ngày đầu kháng chiến còn có bộ đội Nguyễn Trung Sở với hơn 30 cán bộ chiến sĩ từ Tân Sơn Hòa về đánh Pháp tại đồn Section de Musique, nhưng do súng ít, đạn thiếu không chiếm được đồn, nên ta quay lại chiếm Nhà Dây thép Chí Hòa rồi rút ra ngoại thành.

Bộ đội do đồng chí Võ Văn Chiến và Huỳnh Văn Tôi chỉ huy có trụ sở tại đường Verdun (nay là khu vực nhà 554 Cách mạng tháng Tám) cũng tăng cường phục kích, quấy rối quân Pháp, mỗi khi chúng đi tốp nhỏ làm cho quân Pháp ăn không ngon ngủ không yên, phải co cụm, cố thủ trong thành Pháo thủ, trại Kèn, đồn Section de Musique, ban đêm chúng không dám ra ngoài.

Các hoạt động từ bất hợp tác, phục kích, tấn công vũ trang của quân dân vùng Hộ 6 được duy trì hơn một tháng đã góp phần cùng quân dân thành phố Sài Gòn – Chợ lớn giam chân quân địch ở nội thành làm chậm bước tiến *“đánh nhanh, thắng nhanh”* của quân Pháp. Kết quả đó tạo ra thời gian cần thiết để quân dân ta ở vùng ven ngoại thành, các tỉnh Nam Bộ có thời gian lập các căn cứ và chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến

chống xâm lược Pháp lần thứ hai. Cuối tháng 10 năm 1945, nhờ được tăng cường viện binh và vũ khí quân Pháp mới có điều kiện đánh ra ngoại thành và các tỉnh.

Đầu năm 1946, nhất là sau Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 được ký giữa chính phủ ta và chính phủ Pháp. Để phù hợp với thực tiễn tình hình, Xứ ủy chỉ đạo đưa bà con sơ tán ra ngoại thành trước đây, nay trở lại thành phố làm ăn sinh sống nhằm ổn định cuộc sống. Đồng thời cử cán bộ theo dòng người sơ tán trở vào thành phố để bám dân, xây dựng cơ sở, lập các Ban công tác thành nhằm thực hiện chiến đấu trong lòng địch.

Tại Hộ 6, được sự chỉ đạo của Thành ủy lâm thời, tổ chức Đảng tại cơ sở được sắp xếp lại, các đảng viên chi bộ Hộ 6 được điều động nhận nhiệm vụ mới, đồng chí Nguyễn Xuân Diệu về căn cứ Vinh Lộc (nay là huyện Bình Chánh) làm chỉ huy trưởng, Bí thư chi bộ lực lượng Tự vệ Thành. Chi bộ cơ sở Hộ 6 lúc này do đồng chí Bảy Đáng làm Bí thư, đồng chí Bùi Đình Nhã (Hung) là chi ủy viên⁸. Sau khi được củng cố và giao nhiệm vụ, Chi bộ đã vận động bà con trong vùng truyền nhau đọc báo “*Cảm Tử*” của Tổng Công đoàn Nam Bộ và báo “*Chống Xâm Lãng*” của Mặt trận Việt Minh Sài Gòn – Chợ Lớn. Đây là tiếng nói chính thức của cơ quan lãnh đạo kháng chiến Sài Gòn - Chợ Lớn. Trong hoàn cảnh cán bộ lãnh đạo ở cơ sở còn thiếu, lại ở trong vùng địch kiểm soát, nhờ có báo, bà con trong vùng Hộ 6 đã hiểu rõ hơn về tình hình ta và địch, với tấm lòng yêu nước và tin tưởng vào Ủy ban kháng chiến Nam Bộ ai cũng có thể tham gia kháng chiến.

Ngày 19/8/1946, nhân dịp kỷ niệm Cách Mạng Tháng Tám, nhân dân vùng đất Hộ 6 đã tham gia cùng nhân dân thành phố tổ chức đình công bãi thị, các cửa hiệu đóng cửa, cơ sở sản xuất ngưng hoạt động, báo công khai đưa ra khẩu hiệu: “*Thống nhất Tổ quốc*” “*Phản đối chính phủ tự trị*”. Trước áp lực của báo chí và các cuộc đấu tranh chính trị, các hoạt động vũ trang rộng khắp thành phố, nội các “*Nam Kỳ tự trị*” lục đục, Thủ tướng Nguyễn Văn Thỉnh phải treo cổ tự tử.

Được sự chỉ đạo của Thành ủy lâm thời và Ủy ban kháng chiến Sài Gòn - Chợ Lớn, từ ngày 23/9/1945 đến ngày 19/12/1946, Chi bộ cơ sở Hộ 6 đã lãnh đạo nhân dân trong vùng tham gia các cuộc đấu tranh chính trị, các hoạt động vũ trang trừ gian, diệt ác, phục kích đánh Pháp góp phần hoàn thành nhiệm vụ: Làm phá sản âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của bọn thực dân Pháp khi chúng trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai.

Tháng 12 năm 1946, trước việc thực dân Pháp đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn, khiêu khích ở Thủ đô Hà Nội. Ban Thường vụ Trung ương họp ở Hà Đông trong hai ngày 18 và 19 tháng 12 năm 1946 đã nhận định: Vì cố tình xâm lược nước ta, Thực dân Pháp đã cắt đứt đàm phán hòa bình, chúng ta vì hòa bình đã nhân nhượng, nhưng chúng

⁸ Lịch sử truyền thông đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Quận 3 (1930 – 1975), T. 57

càng lấn tới muốn cướp nước ta một lần nữa. Không còn đường nào khác hơn là, nhân dân ta phải đứng dậy kháng chiến chống xâm lược Pháp, bảo vệ tổ quốc.

Ngày 20 tháng 12 năm 1946, Hồ Chủ Tịch đã ra lời kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến, Người nói: *“Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa”*

“Không, chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”

Chấp hành chỉ thị Trung ương Đảng và lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch, cùng với nhân dân toàn thành phố, nhân dân vùng đất Hộ 6 đã bước vào cuộc kháng chiến với tinh thần đầy quyết tâm *“quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”*.

Từ cuối năm 1946 đến hết năm 1947, cùng với tấn công các căn cứ của ta ở ngoại thành, lập thêm các đồn bót, bọn địch tăng cường canh gác các ngã đường ra vào thành phố, lùng sục, bố ráp các khu lao động nơi chiếm đóng, tăng cường bắt lính, phát hành giấy thông hành mới, buộc lập tờ khai gia đình. Bọn tay sai chỉ điểm theo giặc *“trùm bao bố”* đi nhận diện bắt người tham gia cách mạng. Chúng tạo nên bầu không khí căng thẳng, lo lắng bất an trong nhân dân.

Vượt lên khó khăn, được sự chỉ đạo của Thành ủy, các cơ sở Đảng, cơ sở cách mạng được củng cố, cuộc kháng chiến tại Thành phố Sài Gòn- Chợ Lớn phát triển lên một bước mới.

Tại Hộ 6, đồng chí Hồ Bắc được Thành ủy phân công về làm Bí thư, từ đây đến cuối năm 1951, cơ sở đảng phát triển mạnh, các đồng chí Bí thư lần lượt đảm nhận công tác gồm: Đồng chí Nguyễn Văn Đóp, đồng chí Sơn và đồng chí Nguyễn Văn Tân (*kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến*). Đảng viên vùng Hộ 6 có trên 10 đồng chí được phân công nhiệm vụ tại các bộ phận: Thanh niên Cứu quốc (*đồng chí Nguyễn Văn Hai là Bí thư*) Phụ nữ Cứu quốc (*đồng chí Lê Thị Thủy phụ trách*) Công đoàn (*đồng chí Hoàng Văn Quang phụ trách*), Dân quân và Ủy ban kháng chiến (*đồng chí Nguyễn Văn Tân phụ trách*).

Khi có lực lượng nòng cốt mạnh, sát dân, được dân tin tưởng ủng hộ, từ 1946 đến 1950, phong trào kháng chiến tại địa bàn Hộ 6 phát triển mạnh mẽ, rộng khắp trên các lĩnh vực:

Về đấu tranh chính trị: Nhân dân vùng đất Hộ 6 đã tham gia tích cực các phong trào đấu tranh của nhân dân thành phố. Riêng ở Hộ 6, nổi bật của phong trào là do chị em Hội Phụ nữ Cứu quốc phát động. Năm 1947, Đội tuyên truyền do chị Lê Thị Mỹ đã sáng tạo dùng ná bắn chim để sử dụng đưa lá cờ đỏ sao vàng lên nóc nhà tên Mesky – sếp bót Hòa Hưng, làm cho hấn và bọn lính hoang mang, lo sợ. Ngoài tham gia đấu

tranh chính trị, Hội Phụ nữ còn vận động chị em ủng hộ vật chất cho kháng chiến như: thuốc chữa bệnh, dụng cụ y tế, vải may quần áo. Đồng thời làm tốt công tác binh vận.

Tháng 2 năm 1948, được tin Pháp đưa Bảo Đại về nước làm Quốc trưởng, được sự chỉ đạo của Ban Cán sự nội thành, chi bộ Hộ 6 đã phát động phong trào tẩy chay Bảo Đại bằng cách tuyên truyền, đả kích Bửu Lộc, tay sai của Bảo Đại, thực hiện treo cờ đỏ sao vàng trên các cây cao, trực giao thông, rải truyền đơn có nội dung ủng hộ Chính phủ kháng chiến Hồ Chí Minh; cho súc vật như chó, khi, mặc áo có chữ “*Bảo Đại*” rồi xua chúng chạy rông ngoài đường. Đến tháng 4 năm 1948, khi Bảo Đại về nước, cùng với nhân dân thành phố, bà con Hộ 6 thực hiện cuộc biểu tình “*thụ động*” mọi người dân đều ở trong nhà không đi ra đường, phố phường vắng lặng, chợ ngưng họp, nhiều công sở hưởng ứng không làm việc, bọn thực dân Pháp và Bảo Đại vừa lo lắng, vừa tức tối mà không làm gì được.

Từ giữa năm 1949, phong trào đấu tranh công khai phát triển mạnh, trong đó nổi bật là phong trào học sinh, đòi hủy bỏ lệnh đóng cửa trường học, phản đối Bảo Đại làm tay sai cho Pháp; đòi thả học sinh bị bắt. Đỉnh cao phong trào đấu tranh của học sinh các trường học tại thành phố diễn ra vào ngày 9/1/1950 với hơn 2.000 học sinh. Thủ hiến Nam phần đã ra lệnh đàn áp làm 30 học sinh bị thương, 150 em bị bắt. Trần Văn Ôn, học sinh ở Hộ 6, nhà là một trong những điểm tập họp phát lệnh xuống đường. Trò Ôn bị thương nặng và hy sinh khi đưa đến nhà thương Chợ Quán tại Chợ Lớn. Ngày 12/1/1950, toàn thành phố bãi công, bà con Hộ 6 đã ủng hộ vải trắng làm khăn tang và cùng gần nửa triệu người dân thành phố xuống đường biểu lộ sự phản đối chính quyền bù nhìn dã man và đưa trò Ôn về an nghỉ tại Nghĩa Địa Thánh - Hộ 10 (*nay là khu vực Ký Túc xá Đại học Bách khoa Phường 7 Quận 10*).

Về hoạt động vũ trang: Năm 1948 là năm đánh dấu sự phát triển vượt bậc của lực lượng vũ trang chính qui, các Trung đoàn chủ lực ở Nam Bộ được thành lập, đã chuyển thể trận kháng chiến từ phòng ngự bị động sang cầm cự kết hợp vận động tấn công. Các trận thắng vang dội tại Láng Le - Bầu Cò (*nay là Bình Chánh*) và chiến thắng La Ngà (*nay thuộc Đồng Nai*)... đã tác động mạnh đến các hoạt động vũ trang đánh Pháp tại các khách sạn, nhà hàng, đồn bốt địch tại nội thành.

Tại Hộ 6, các hoạt động trừ gian, ám sát ác ôn, đánh lẻ, được thực hiện thường xuyên. Tháng 7 năm 1948, các chiến sĩ Ban Công tác Thành đã cùng công nhân ga Hòa Hưng bí mật gài lựu đạn diệt 3 tên Pháp. Tháng 8 năm 1948, Công an Hộ 6 đã diệt tên Hội đồng Thiện tại Hòa Hưng - một tên ác ôn, nợ máu với nhân dân – và đốt trụ sở Mặt trận Bình dân gần chợ Hòa Hưng, giết chết tên Năm Đựng chỉ huy cảnh sát và bắt một số tên phản động. Đội cảm tử Phụ nữ Cứu quốc đã bí mật phục kích bắn chết 4 tên lính Pháp tại ngã ba Hòa Hưng, giáp phía sau chùa Bửu Đà.

Phong trào kháng chiến diễn ra sôi nổi tại nội thành, trong đó nhân dân Hộ 6 đã góp phần làm mất ổn định ngay tại sào huyệt của chúng góp phần đưa cuộc kháng chiến của dân tộc lên một bước mới. Tuy nhiên, qua các phong trào đấu tranh chính trị công khai đã lộ diện lãnh đạo, cá nhân và tổ chức để cho địch theo dõi. Trong khi đó kẻ địch xác định địa bàn thành phố là căn cứ dựa trù về người và của, là trọng điểm cần bảo vệ, nên chúng tập trung mọi nỗ lực để đánh phá cơ sở và phong trào cách mạng.

Từ năm 1951 đến giữa năm 1953, phong trào cách mạng tại đô thị nói chung và Hộ 6 nói riêng gặp nhiều khó khăn, nhiều đồng chí lãnh đạo từ Thành ủy, các Ban Cán sự vùng, nhiều cơ sở Đảng bị địch đánh phá ác liệt, nhiều đồng chí bị địch bắt giam, nhiều chi bộ bị phải ngưng hoạt động, phong trào cách mạng vùng Hộ 6 cũng trong bối cảnh đó.

Trước âm mưu và thủ đoạn thâm độc của kẻ thù, Đặc Khu ủy đã chỉ đạo rút các cán bộ hoạt động nội thành bị lộ ra chiến khu, đưa một số cán bộ mới vào nội thành với nhiệm vụ chủ yếu là tiếp tục bám dân, móc nối cơ sở cũ, phát triển thêm lực lượng để nuôi dưỡng phong trào.

Nhờ có chủ trương kịp thời và sát tình hình nêu trên, phong trào cách mạng tại thành phố nói chung và vùng Hộ 6 nói riêng đã được duy trì để vượt qua khó khăn thử thách.

Năm 1954, chính phủ tay sai Trần Văn Hữu ban hành chỉ dụ tổng động viên để đôn quân, bắt lính với âm mưu dùng người Việt đánh người Việt. Từ đây, phong trào phản đối bắt lính diễn ra liên tục, được phát động rộng khắp trong mọi tầng lớp nhân dân. Điển hình là cuộc xuống đường biểu tình của bà con Hộ 6 và Hộ 4 do đồng chí Nguyễn Văn Phương trực tiếp lãnh đạo. Đoàn biểu tình có trên 500 người, chủ yếu là chị em phụ nữ vùng Bàn Cờ, Vườn Chuối, Chợ 20, vùng Hòa Hưng. Đoàn biểu tình tập trung ở đường Richaud (*đường Nguyễn Đình Chiểu*), rồi kéo qua đường Verdun đến Tòa Đô chánh và hô vang các khẩu hiệu “*Không đi dờ đạn cho thực dân đế quốc*” “*Không được bắt chồng con đi lính*”. Trước khí thế mạnh mẽ của đoàn biểu tình mà lực lượng chủ yếu là phụ nữ, bọn giặc chỉ xoa dịu mà không dám đàn áp.

Cũng trong thời gian từ 1951 đến 1953, tại Hộ 6, chi bộ đã vận động bà con cùng nhau đoàn kết, đấu tranh bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Bà con vùng Hòa Hưng, nhất là các khu lao động đã tự tổ chức các đội phòng hỏa, có trạm trực, chòi canh cho từng khu vực cả ngày lẫn đêm, nhiều lần bắt được kẻ gian tham tiền do bọn tay sai thuê để chiếm đất, đuổi nhà.

Cuối năm 1953, Lê Thị Giỏi, vợ của Nguyễn Văn Tâm cậy quyền ý thế đã đặt ra nhiều thứ thuế môn bài, hoa chi, lợi tức... để bóc lột tiểu thương chợ Hòa Hưng. Nhân cơ hội này, cơ sở cách mạng đã phát động chị em buôn bán chợ cùng nhau đồng lòng đấu tranh

đòi không được tăng thuế, yêu cầu lợp lại mái chợ, dựng các sạp và rải đá nền chợ. Trước sự đoàn kết đấu tranh quyết liệt và khéo léo của chị em buôn bán chợ Hòa Hưng, Lê Thị Giỏi phải thực hiện yêu sách, cuộc đấu tranh giành thắng lợi.

Năm 1954, với những thắng lợi dồn dập trên các chiến trường cả nước và nhất là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Ngày 7/5/1954 Pháp buộc phải ký Hiệp định Genève vào ngày 20/7/1954, với nội dung cơ bản là Pháp công nhận chủ quyền độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, phải rút quân về nước.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta, là thành quả tất yếu của cả quá trình chịu đựng gian khổ, chiến đấu không ngại hy sinh của quân và dân ta trên mọi miền Tổ quốc với quyết tâm cao độ “*Thà hy sinh chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*”. Chiến thắng thực dân Pháp xâm lược tô thắm thêm trang sử truyền thống chống ngoại xâm anh dũng của dân tộc, là biểu tượng là tấm gương sáng ngời cho các dân tộc yêu chuộng hòa bình chống chủ nghĩa đế quốc trên toàn thế giới.

Trong thắng lợi vẻ vang trên của dân tộc, có sự đóng góp sức người, vật chất của quân dân Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định nói chung và nhân dân Hộ 6 nói riêng, góp phần tô thắm lịch sử truyền thống hào hùng của dân tộc Việt Nam.

Chương II

Đảng viên và nhân dân Phường 12 trong kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975)

Sau khi Hiệp định Genève được ký kết, nước ta tạm chia làm hai miền, lấy vĩ tuyến 17 thuộc sông Bến Hải làm ranh giới tạm thời để hai bên tập kết, chuyển quân. Hai năm sau đó (*tháng 7 năm 1956*), thực hiện Tổng tuyển cử thống nhất nước nhà.

I. Nhân dân vùng đất Phường 12 đấu tranh chính trị đòi Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Genève (1954 – 1960)

Thực thi Hiệp định Genève, miền Bắc hoàn toàn giải phóng đi lên chủ nghĩa xã hội, cán bộ chiến sĩ miền Nam tập kết ra miền Bắc, lực lượng cán bộ cốt cán tại các tỉnh thành còn lại rất ít, hầu hết là các đồng chí chưa bị lộ được sắp xếp lại, điều chuyển giữa các tỉnh, thành làm hạt nhân nòng cốt bám dân, xây dựng cơ sở.

Trong khi đó, đế quốc Mỹ thay chân thực dân Pháp chiếm miền Nam nhằm thực hiện chiến lược toàn cầu, ngăn chặn phe xã hội chủ nghĩa ở vùng Đông Nam Châu Á, Mỹ đưa Ngô Đình Diệm lập nên chính quyền tay sai. Thực hiện thanh trừng các đảng phái đối lập thân Pháp, bắt bớ giam cầm cán bộ và nhân dân tham gia chống Pháp trước đây. Tráng trọng tuyên bố không thi hành hiệp định Genève, lập nên chính phủ “*Việt Nam Cộng Hòa*” do Ngô Đình Diệm làm tổng thống.

Đứng trước âm mưu và hành động của Mỹ - Diệm, tháng 9/1954, Hội nghị Bộ Chính trị và sau đó Hội nghị lần thứ 8 (1955) của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa II) đã chỉ rõ: “*Nhiệm vụ giải phóng dân tộc của nhân dân ta chưa phải đã hoàn thành, cuộc đấu tranh ái quốc không vì đình chiến mà kết thúc... Chúng ta phải nhận định cho rõ ràng và đề cao cảnh giác, chuẩn bị đầy đủ để đối phó với mọi tình huống*”.⁹

Đề lãnh đạo Cách mạng miền Nam trong tình hình mới theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, tháng 10 năm 1954, Xứ ủy được thành lập (*thay cho cấp Trung ương cục*) do đồng chí Lê Duẩn làm Bí thư. Cuối năm 1954, Khu ủy Sài Gòn – Gia Định – Chợ Lớn được thành lập gồm 13 đồng chí do đồng chí Nguyễn Văn Linh làm Bí thư. Về tổ chức, Khu ủy chia Đảng bộ thành 4 quận, mang mật danh là “*Công ty*”. Vùng đất Phường 12, lúc đó thuộc Quận 3, là địa bàn của Công ty 2 (*tức Quận ủy Quận 2*) gồm các vùng: Bàn Cờ, Tân Định, Hòa Hưng, Cống Bà Xếp do đồng chí Trần Thuận (*Tám Đông Thanh*) là Thường vụ Khu ủy làm Bí thư, đồng chí Lê Đình Toàn, Võ Văn Liêm là Phó Bí thư¹⁰. Năm 1956, đồng chí Trần Thuận bị địch bắt, đồng chí Nguyễn Văn

⁹ Văn kiện Đảng về chống Mỹ cứu nước – Tập I (1954 – 1965) NXB Sự thật - Hà Nội – 1985 - T. 68

¹⁰ Lịch sử Truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Quận 3 (1930 – 1975) – T91

Phương làm Bí thư. Đến năm 1957, Khu ủy điều đồng chí Phạm Thị Sứ (*Năm Bắc*) về Công ty 2 để tiếp tục xây dựng cơ sở ở các vùng Ngã Bảy, Bàn Cờ, Hòa Hưng, nhưng đến cuối năm 1957, đồng chí Nguyễn Văn Phương, đồng chí Phạm Thị Sứ bị bắt, đầu năm 1958, Xứ ủy chỉ định đồng chí Nguyễn Thị Ráo (*Ba Thi*) làm Bí thư.

Cấp ủy Công ty 2 đã phân công các đồng chí phụ trách vùng Hòa Hưng, Công Bà Xếp, vùng Xóm Cầu, Bàn Cờ, vùng Hòa Hưng lúc này có chi bộ Đảng cơ sở do đồng chí Tư Dệt và chi bộ của đồng chí Lý Văn Lân. Cùng thời gian này, cánh Binh vận điều đồng chí Phan Văn Khảm từ An Giang về xây dựng cơ sở tại phường Chí Hòa, Ban Binh vận Sài Gòn - Gia Định đã điều động đồng chí Nguyễn Hữu Lân, đồng chí Nguyễn Phúc Diễm từ Binh vận T3 về vùng đất Phường 12 xây dựng các lổm chính trị.

Dưới sự chỉ đạo của Công ty 2 và Chi bộ vùng Chí Hòa, nhân dân vùng đất Phường 12 đã cùng nhân dân thành phố tham gia các phong trào đấu tranh chính trị: “*Phong trào bảo vệ Hòa Bình ở Sài Gòn – Chợ Lớn*”, phong trào “*Cứu tế nạn nhân, bảo vệ tính mạng và tài sản của dân chúng*”, “*Đấu tranh chống đười chợ Ngã Bảy, đấu tranh chống đười nhà ở Phú Thọ lậu*”, cao hơn là “*Đấu tranh đòi Hiệp thương Tổng tuyển cử*”.

Các cuộc đấu tranh trên đã giành được thắng lợi có chừng mực về kinh tế song cao hơn cả là thắng lợi về chính trị, quần chúng nhân dân bị địch khủng bố, vẫn tin tưởng vào Đảng, bộ mặt phát xít phản động của bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm hòng chia cắt Bắc - Nam đã lộ rõ.

Tuy nhiên, hạn chế phong trào giai đoạn này ở thành phố nói chung, trong đó có nhân dân vùng đất Phường 12 mới chỉ dừng ở mức huy động được quần chúng đấu tranh chính trị trực diện với kẻ thù, chưa có lực lượng vũ trang bảo vệ phối hợp, trong khi địch có cả bộ máy khổng lồ chống phá cách mạng.. Phong trào đã bộc lộ cán bộ lãnh đạo, cơ sở cách mạng làm kẻ địch đánh phá quyết liệt, rất nhiều cán bộ lãnh đạo, cán bộ và cơ sở của Khu ủy, Công ty bị địch khủng bố phải ngưng hoạt động. Trong số này, nhiều đồng chí vùng Hòa Hưng bị bắt như: Đồng chí Trần Thuận, Nguyễn Văn Thoại, Lê Đình Toàn, Nguyễn Văn Phương, Lý Văn Lân cùng một số đồng chí khác. Thực tế, tình hình cách mạng miền Nam nói chung và thành phố trong đó có nhân dân vùng đất Phường 12 lúc này đòi hỏi phải sử dụng bạo lực cách mạng.

Tháng 1 năm 1959, Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương chỉ rõ: “*Con đường cách mạng miền Nam là con đường bạo lực, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, xây dựng một chính quyền của nhân dân*”.

Tháng 4 năm 1959, chế độ ngụy quyền Ngô Đình Diệm chia thành phố thành các quận, dưới là cấp phường. Về tổ chức hành chánh, lúc này phường Chí Hòa được thành lập thuộc Quận 3.

Cuối năm 1959, Đảng bộ Sài Gòn – Chợ Lớn sáp nhập với Đảng bộ tỉnh Gia Định thành Khu ủy Sài Gòn – Gia Định do đồng chí Võ Văn Kiệt làm Bí thư, chủ trương của Khu ủy lúc này là: “*Ra sức khôi phục cơ sở, đào tạo cốt cán, phát triển lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với hoạt động vũ trang*”... Để phù hợp với địa bàn và thực lực đang có, Khu ủy thành lập Ban Cán sự các cánh như: 154, 156, 157, 158 và cánh 159. Địa bàn Quận 3¹¹ trong đó có phường Chí Hòa thuộc cánh 158 do đồng chí Nguyễn Văn Hiệp làm Bí thư. Đến năm 1960, đồng chí Lê Thị Bạch là Ủy viên Ban Cán sự 158 thay đồng chí Hiệp phụ trách vùng Chí Hòa. Cuộc nổi dậy của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bến Tre và phong trào Đồng Khởi ở các tỉnh Nam Bộ đã cho thấy tính chất cấp thiết và đúng đắn của Nghị quyết 15 của Ban chấp hành Trung ương (*Tháng Năm 1959*).

Phong trào cách mạng toàn miền Nam phát triển cả về chất và lượng đòi hỏi cần có một tổ chức công khai, có chương trình hành động thống nhất để tập hợp rộng rãi các giai cấp, các tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận chống Mỹ - Diệm. Ngày 20/12/1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời do Luật sư Nguyễn Hữu Thọ là Chủ tịch. Từ đây, nhân dân miền Nam nói chung, nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn và vùng đất Phường 12, nói riêng, bước vào thời kỳ mới: Thời kỳ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc, dân chủ dưới ngọn cờ công khai của Mặt trận Dân tộc Giải Phóng miền Nam Việt Nam.

II. Nhân dân vùng đất Phường 12 trong thời kỳ chống chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ (1961 – 1965)

Phong trào tại đô thị và Đồng Khởi của nhân dân miền Nam đã làm thất bại cuộc chiến tranh một phía của Mỹ - Diệm, buộc chúng phải thay đổi chiến lược chiến tranh, bằng việc thực hiện “*chiến tranh đặc biệt*” trong đó “*Bình định và Ấp chiến lược*” được chúng coi là quốc sách. Với chiến lược này, Mỹ - Diệm hy vọng sẽ bình định miền Nam trong 18 tháng. Khi đó, chúng sẽ giành lại các vùng đất ở nông thôn, ở đô thị đã bị mất, đánh bật lực lượng cách mạng ra khỏi dân chúng.

Để thực hiện tham vọng nêu trên, Mỹ thiết lập Bộ Chỉ huy quân sự (MACV) tại Sài Gòn, đổ tiền viện trợ cùng nhiều vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện đại cho chế độ tay sai ngụy quyền Sài Gòn.

Trước sự can thiệp ngày càng trắng trợn của Mỹ, tháng 01 năm 1961, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp và có Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam: “*Ra sức xây dựng mau chóng lực lượng ta về cả hai mặt chính trị và quân sự, tập hợp đông đảo lực lượng cách mạng trong Mặt trận Dân tộc*

¹¹ Quận 3 lúc này có 05 phường: Phường Yên Đổ, Đài Chiến sĩ, Trương Minh Giảng, Lê Văn Duyệt và phường Chí Hòa

Giải phóng miền Nam Việt Nam, phát động phong trào đấu tranh chính trị mạnh mẽ của quần chúng, tích cực tiêu diệt sinh lực địch, bảo tồn và phát triển lực lượng ta... Ra sức xây dựng cơ sở, đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở đô thị, tạo mọi điều kiện và nắm mọi thời cơ thuận lợi để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, giải phóng miền Nam”

Dưới sự lãnh đạo của Ban Cán sự liên quận 3 – 5, và chi bộ cơ sở phường Chí Hòa, với khí thế mạnh mẽ qua phong trào đồng khởi của cả miền Nam, cùng với nhân dân thành phố, nhân dân vùng đất Phường 12 đã tham gia, thực hiện các phong trào đấu tranh chính trị và hoạt động vũ trang với nhiều hình thức.

Ngày 12 tháng 1 năm 1961, nhân dân vùng đất Phường 12 đã cùng bà con các khu vực chợ Chí Hòa, Ngã Bảy, Bàn Cờ, khu vực đầu máy – toa xe lửa Chí Hòa... đồng loạt đình công, bãi chợ, tàu xe ngưng chạy, truyền đơn rải nhiều nơi, cờ Mặt trận Dân tộc Giải Phóng miền Nam Việt Nam được dán vào cột điện, thân cây, vách tường các phố chào mừng sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải Phóng miền Nam Việt Nam.

Cùng lúc đó, cuộc đấu tranh của công nhân viên chức ngành xe buýt đòi tăng lương, đòi cải thiện đời sống và đấu tranh của học sinh, sinh viên nhiều trường do Hội Liên hiệp học sinh, sinh viên Khu Sài Gòn – Gia Định phát động. Các Hội viên như: Trương Mỹ Lệ, Nguyễn Thị Mai, Sáu Bạch là nòng cốt trong vận động và thực hiện tuyên truyền, rải truyền đơn, dán cờ tại các khu vực Hòa Hưng, Xóm Cầu, Ngã Bảy, bàn Cờ.. với nội dung kêu gọi quần chúng nhân dân tẩy chay cuộc bầu cử Tổng thống nguy quyền nhiệm kỳ II. Các cuộc đấu tranh có sức lan tỏa lớn, được sự tham gia của bà con vùng đất Phường 12. Năm 1963, thành phố lại sục sôi bởi phong trào Phật giáo xuống đường tuần hành phản đối chính sách phân biệt, kỳ thị tôn giáo của gia đình trị họ Ngô. Phong trào bị chính quyền đàn áp dữ dội, nhiều nhà chùa bị cảnh sát nguy bao vây, phong tỏa, lục soát, hàng trăm nhà sư bị địch bắt giam. Với chủ trương đấu tranh ôn hòa, bất bạo động, lấy từ bi thắng hung tàn nhưng trước sự điên cuồng đánh phá ngày một gia tăng của chế độ phát xít Ngô Đình Diệm, nhiều nhà sư đã chọn cách phản đối bằng hành động tự thiêu. Ngày 11/6/1963, Hòa Thượng Thích Quảng Đức, với tư thế ngời thiên trong ngọn lửa bùng sáng giữa bầu trời Sài Gòn. Nhiều báo chí trong nước và thế giới đăng tin trên trang nhất về sự kiện này, đây là tiếng chuông cảnh tỉnh về một bản án tử hình cho gia đình trị họ Ngô.

Được sự chỉ đạo của khu ủy, Ban cán sự các cánh và đảng viên các chi bộ cơ sở đã vận động nhân dân, trong đó số đông là học sinh, sinh viên cùng tham gia các cuộc xuống đường của tăng, ni, Phật tử. Ngày 25/8/1963, học sinh, sinh viên liên trường tại thành phố với khoảng 5.000 người với băng, cờ, khẩu hiệu đã từ các nơi đổ về công trường Diên Hồng (*nay là công trường Quách Thị Trang trước cửa chính chợ Bến Thành*), sau đó, kéo xuống nhà Quốc Hội (*nay là Nhà hát Thành phố*) nhằm phản đối

“*thiết quân luật*” “*Phản đối chế độ độc tài*” Cảnh sát dã chiến đã ngăn chặn, bắn vào đoàn biểu tình làm nhiều học sinh bị thương. Học sinh Quách Thị Trang, 15 tuổi, cư trú tại Phường Chí Hòa¹² là học sinh lớp 11, trường tư thục Trường Sơn, đã bị cảnh sát bắn vào đầu, chết tại chỗ. Nhân dân thành phố vô cùng căm phẫn, đồng lòng tổ chức đám tang lớn, biến đoàn đưa tang thành cuộc biểu tình thị uy sức mạnh đoàn kết của nhân dân thành phố.

Năm 1964, học sinh, sinh viên, Phật tử lại tiếp tục đấu tranh đòi bãi bỏ thiết quân luật, đòi tự do ngôn luận và phát động tuần lễ đấu tranh chống Hiến chương Vũng Tàu (từ 22 đến ngày 26 tháng 11 năm 1964), khi Nguyễn Khánh bán cảng Cam Ranh (Nha Trang) cho Mỹ. Trong cuộc đấu tranh này, nhiều học sinh các trường thuộc Quận 3 và Quận 5 cùng giới Phật tử đã tham gia. Học sinh, thầy, cô trường Lạc Hồng, phường Phan Thanh Giản, (nay thuộc Phường 11, Quận 10) đã tham gia xuống đường tại các địa điểm như đường Lý Thái Tổ, Ngã Bảy, Trần Quốc Toản (BaTháng Hai). Cảnh sát ngục quyền Sài Gòn dưới thời Nguyễn Khánh lại tiếp tục đàn áp phong trào. Chúng bắn vào đoàn biểu tình làm nhiều học sinh bị thương, học sinh Lê Văn Ngọc, 16 tuổi của trường Lạc Hồng trúng đạn hy sinh tên đường Trần Quốc Toản, trước Học viện Quốc gia Hành chính. Thi thể em được đưa về quàn tại Trung tâm Phật giáo Việt Nam Quốc Tự, góc ngã ba đường Pétrus Ký – Trần Quốc Toản (nay là ngã tư đường Lê Hồng Phong – Ba Tháng Hai). Tại đây, đông đảo giới Phật tử, học sinh, sinh viên ngày đêm túc trực canh gác, bảo vệ. Căm phẫn trước hành động bạo lực, tàn ác của bè lũ Nguyễn Khánh, quần chúng nhân dân thành phố đã biến cuộc đưa tang em Ngọc thành cuộc biểu tình rầm rộ, đi đầu đoàn đưa tang đã đến Cầu Bông (Quận 1) trong khi cuối đoàn vẫn còn trên đường Trần Quốc Toản.

Cùng với các phong trào đấu tranh chính trị, các hoạt động vũ trang tại thành phố từ năm 1961 – 1964 diễn ra liên tục. Biệt động thành phố, vũ trang tuyên truyền Thành đoàn tổ chức rất nhiều trận đánh, từ đánh lớn đến đánh nhỏ, tiêu hao lực lượng cảnh sát lính ngục và nhiều cố vấn, sĩ quan Mỹ. Ngay tại vùng đất Chí Hòa, chi bộ cơ sở, biệt động thành, vũ trang tuyên truyền Thành đoàn đã phối hợp diệt tên thiếu tá an ninh cùng tùy tùng của hắn trước chợ cá Trần Quốc Toản, ném lựu đạn vào xe cảnh sát đi tuần trên đường Lê Văn Duyệt, đốt xe cảnh sát trước Việt Nam Quốc tự, trên đường Trần Quốc Toản, làm kẻ thù sợ hãi.

Tuy bị kẻ thù đàn áp dữ dội nhưng các phong trào đấu tranh của nhân dân thành phố, trong đó có nhân dân vùng đất Phường 12, giai đoạn từ năm 1961 đến năm 1964 vẫn diễn ra liên tục, rộng khắp. Các cuộc đấu tranh chính trị tại đô thị đã có sự hỗ trợ của hoạt động vũ trang, vừa có bề rộng và chiều sâu, huy động được đông đảo quần chúng

¹² Truyền thống cách mạng của nhân dân Phường 21, năm 1985 T.18

nhân dân tham gia đã góp phần đánh đổ gia đình trị phát xít Ngô Đình Diệm, làm thất bại chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ tại miền Nam.

III. Nhân dân vùng đất Phường 12 trong đấu tranh chống “Chiến lược chiến tranh cục bộ” mà đỉnh cao là Tổng tiến công tết Mậu Thân (1965 – 1968)

Đề cứu vãn thất bại trong chiến lược chiến tranh đặc biệt, với bản chất hung hãn của mình, đế quốc Mỹ đã liền liền đưa quân đội viễn chinh vào miền Nam, sử dụng không quân, hải quân đánh phá ra miền Bắc. Cuộc chiến tranh do Mỹ tiến hành đã lan rộng khắp đất nước Việt Nam.

Địa bàn Sài Gòn – Gia Định là nơi cơ quan đầu não của bộ máy chiến tranh của Mỹ - Ngụy nên chúng tăng cường thêm các lực lượng để bảo vệ. Quận 3 thuộc nội thành nên kẻ địch luôn canh chừng, các khu vực như: Việt Nam Quốc Tự, Chí Hòa, Trương Minh Giảng, Bàn Cờ luôn có lực lượng canh sát tuần tra. Khu vực gần chợ Chí Hòa trên đường Lê Văn Duyệt, chúng lập thêm Phân Chi khu canh sát thuộc chi cảnh sát Nguyễn Đình Chiểu Quận 3. Để kèm kẹp theo dõi hoạt động nhân dân từ cơ sở, chúng đưa người giữ chức khóm trưởng, có nơi còn nắm cả liên gia trưởng.

Trước sự leo thang chiến tranh của xâm lược Mỹ, tháng 3 năm 1965. Ban chấp hành Trung ương Đảng họp hội nghị lần thứ 11 và lần thứ 12 (tháng 12/1965) và nhận định: Mục đích, tính chất cuộc “*Chiến tranh Cục bộ*” của Mỹ ở Việt Nam vẫn là nhằm “*thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới*”. Cuộc chiến tranh sẽ gay go ác liệt bởi cách mạng phải đối phó với cả Mỹ và ngụy “*Mặc dù Mỹ đưa vào hàng chục vạn quân viễn chinh nhưng so sánh lực lượng giữa ta và địch vẫn không thay đổi*”. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 11 và 12 trong năm 1965 đã thể hiện ý chí quyết tâm chống Mỹ của Đảng và nhân dân Việt Nam.

Tháng 4/1969, Khu ủy Sài Gòn – Gia Định họp ở Suối Dây để nghiên cứu quán triệt tình hình nhiệm vụ mới và kết luận: Mỹ vào ta quyết tâm đẩy mạnh đấu tranh chính trị, đấu tranh vũ trang, tích lũy lực lượng tiến tới tổng công kích, tổng khởi nghĩa. Mỹ thực hiện chiến tranh cục bộ ta đưa chiến tranh vào thành phố, vùng ven và nông thôn. Đề phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới, về tổ chức Đảng, Khu ủy đã chia các quận thành phân khu, mỗi phân khu có địa bàn nội thành và vùng ven thành phố giáp các tỉnh.

Từ 1965 – 1967, vùng đất Chí Hòa đặt dưới sự lãnh đạo của Quận ủy Quận 3 thuộc Phân khu quận Bình Tân do đồng chí Nguyễn Văn Hiệp (*Tu Hiệp*) là Bí thư Ban

cán sự¹³, đồng chí Lê Quang Đồng (*Tư Cẩm*), Lê Thị Bạch - Ủy viên. Tháng 5 năm 1965, khi đồng chí Tư Hiệp hi sinh, đồng chí Nguyễn Văn Tân thay làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Đông Hà (*Ba Lam*) là phó Bí thư, 3 Ủy viên Ban cán sự gồm: Lê Thị Bạch, Đặng Công Tâm (*Sáu Học*) và Nguyễn Hoàng Lê (*Sáu Lê*). Cấp ủy sau khi được bổ sung đã không ngừng củng cố tổ chức, xây dựng lực lượng. Ngoài các cơ sở cũ, cấp ủy, các cánh đều cố gắng xây dựng cơ sở mới làm nơi đứng chân, làm hộp thư liên lạc, nơi chứa vũ khí, ém quân, hội họp.

Thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự, các cơ sở cách mạng đã có trước đây được móc nối, củng cố đồng thời xây dựng phát triển thêm các cơ sở cách mạng mới tại các khu lao động. Ban Trí vận đã xây dựng cơ sở tại số nhà 246/150 Hòa Hưng là cơ sở của Phân khu 2, đồng chí Phan Văn Hân (*Hai Sang*) đã từng ở và đi lại nơi đây.

Cánh Binh vận Sài Gòn – Gia Định đã giao nhiệm vụ cho đồng chí Nguyễn Hữu Lãnh xây dựng lõm chính trị tại khu vực Chợ Cá đường Trần Quốc Toản. Đồng chí Phan Thị Tốt cán bộ của Khu Ủy cũng đã sử dụng người thân và gia đình là ông Cao Văn Khánh và bà Phạm Thị Bê Bê tại số nhà 113 Hòa Hưng làm cơ sở mật. Với sự chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Thị Bạch - Ủy viên Ban cán sự Quận 3, vùng Chí Hòa có 2 chi bộ Đảng cơ sở được thành lập gồm chi bộ của đồng chí Lương Văn Thoại với 6 đảng viên, chi bộ có nhiệm vụ tuyên truyền giác ngộ quần chúng, rải truyền đơn, treo cờ, vận động thanh niên, quần chúng tích cực đã qua thử thách vào căn cứ kháng chiến. Chi bộ do đồng chí Thái Văn Trường là Bí thư có nhiệm vụ nắm tình hình các đơn vị quân sự địch trên địa bàn. Cũng thời gian này tại địa bàn phường Chí Hòa, chi bộ binh vận mang mật danh chi bộ Lê Hồng Phong được thành lập, Đảng viên chi bộ có 3 đồng chí: Nguyễn Hữu Lãnh (*Tám Lãnh*) là bí thư, đồng chí Nguyễn Phúc Diễm (*Tư Cảnh*) phụ trách vũ trang tuyên truyền, đồng chí Hà Thị Lan phụ trách công tác xây dựng điểm, công tác giao liên từ lõm chính trị về căn cứ. Với lực lượng được bổ sung từ các sơ sở cách mạng các lõm chính trị và nhất là lực lượng nòng cốt từ các chi bộ cơ sở. Nhân dân vùng đất phường Chí Hòa đã tham gia tích cực các phong trào đấu tranh chính trị và hoạt động vũ trang tại thành phố.

Trong đấu tranh chính trị, được các sơ sở Đảng giao nhiệm vụ, bà con vùng Hòa Hưng đã tham gia: phong trào đấu tranh chống bắt lính; phong trào chống quân sự hóa học đường; đấu tranh của giới Phật tử, học sinh sinh viên chống chế độ Ngụy quyền tại Viện Hóa Đạo cạnh đường Trần Quốc Toản; Đấu tranh đòi bảo vệ nhân phẩm phụ nữ. Trước tết Mậu thân một tuần (ngày 24/1 1968, tức ngày 25 Tết âm lịch) trên địa bàn phường 12 diễn ra sự kiện hội diễn văn nghệ mừng Tết Quang Trung tại Đại học Quốc gia hành chánh do Tổng hội sinh viên học sinh Sài Gòn tổ chức đã thu hút trên 10.000

¹³ Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân quận 3 (1960 – 1975) trang 135

người tham dự trong đó có nhiều bà con Phường 12 hiện nay có mặt, ngọn Cờ nền đỏ ô vuông của Vua Quang Trung được treo trên cột cờ giữa sân trường. Các tiết mục ca, kịch đã khơi dậy lòng tự hào dân tộc được khán giả nhiệt liệt hoan nghênh. Đêm hội diễn thành công ngoài mong đợi đã khơi dậy mạnh mẽ lòng tự hào truyền thống chống ngoại xâm của nhân dân thành phố nhất là giới sinh viên học sinh.

Các hoạt động vũ trang diệt Mỹ và ác ôn Ngụy của ta trong các năm 1966-1967 diễn ra rộng khắp trên địa bàn thành phố. Tại phường Chí Hòa ngày 1/4/1966, Đội Biệt động Nguyễn Văn Trỗi diệt tên Huỳnh Văn Châu thuộc ban an ninh nhà lao Chí Hòa. Ngày 19 tháng 12 năm 1966, Đội biệt động Nguyễn Văn Trỗi đã ném lựu đạn vào đoàn Cảnh sát đi tuần trên đường Trần Quốc Toản, làm bị thương và chết 7 tên cảnh sát. Cũng tại phường Chí Hòa, năm 1967, đồng chí Tạ Bá Tòng đã chỉ đạo tổ vũ trang của đồng chí Huỳnh Văn Vinh đã gửi thư cảnh cáo băng cướp Minh lò bún, nhận được thư, sợ uy cách mạng băng cướp Minh lò bún không dám lộng hành với bà con trong khu vực.

Những thắng lợi vang dội của ta trên các chiến trường từ năm 1965 đến cuối năm 1967 đã đẩy Mỹ - Ngụy lâm vào tình thế khó khăn về chiến lược. Từ đó, Hội nghị Bộ chính trị Trung ương Đảng tháng 12 năm 1967 đã nhận định “*Đế quốc Mỹ đang trong tình thế tiến thoái lưỡng nan về chiến lược... Xu thế của tình hình trong cả nước năm 1968 là chúng sẽ càng chuyển vào phòng ngự một cách bị động hơn trước*”.

Chấp hành chỉ đạo của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam có nghị quyết về Tổng công kích – tổng khởi nghĩa (*Nghị quyết Quang Trung*). Khu trọng điểm được thành lập gồm Sài Gòn – Gia Định cùng một phần đất các tỉnh giáp ranh với Sài Gòn. Khu trọng điểm chia thành các phân khu trên cơ sở năm cánh quân tiến vào Sài Gòn (*đã vạch ra năm 1965*) và được mở rộng trên các vùng thuộc các tỉnh miền Đông Nam Bộ và tỉnh Long An. Khu trọng điểm gồm 6 phân khu, mỗi phân khu có Khu ủy và Ban chỉ huy quân sự. Vùng đất phường Chí Hòa Quận 3 thuộc phân khu 2 (gồm một phần Quận 3, Quận 5, Quận 6, Bình Tân, Đức Hòa, Đức Huệ (Bắc Long An).

Thực hiện sự chỉ đạo của Phân khu 2 để chuẩn bị cho tổng tấn công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968, quận ủy Quận 3 đã phân công như sau: Đồng chí Nguyễn Văn Tân (*Tư Tân*) Bí thư phụ trách chung gồm cả nội thành và ngoại thành và cánh Công vận, các ủy viên khác đảm nhận địa bàn được phân công. Địa bàn phường Chí Hòa do đồng chí Nguyễn Hoàng Lê (*Sáu Lê*) phụ trách các tổ vũ trang tuyên truyền, tiểu đội vũ trang nữ, các đội này có nhiệm vụ chốt ở các khu vực: Chợ Chí Hòa, Ngã Ba Ông Tạ, cổng Khám Chí Hòa.

Lệnh tấn công ở Sài Gòn được phát ra lúc 0 giờ đến 2 giờ sáng ngày 31 tháng 1 năm 1968 (*tức mừng 2 Tết*), khi đạn súng cối của chủ lực Phân khu bắn vào sân bay Tân Sơn Nhất cũng là lúc các đội Biệt động thành nhanh chóng triển khai tấn công các mục

tiêu qui định như: Sứ Quán Mỹ, Dinh Độc Lập, Đài phát thanh... cùng lúc đó tại phường Chí Hòa các đội vũ trang tuyên truyền tỏa xuống các khu dân cư trên địa bàn, vào nhà dân báo tin quân giải phóng đã về Sài Gòn và kêu gọi nhân dân hưởng ứng nổi dậy. Nhân dân nhiều khu vực phường Chí Hòa vui mừng giúp đỡ các đội vũ trang làm công tác dẫn đường, che giấu cán bộ, tiếp tế lương thực phẩm, chỉ bắt bọn cảnh sát ác ôn. Nhiều gia đình đã treo cờ, xé tờ khai gia đình, cùng các đội vũ trang tuyên truyền sẵn sàng đón bộ đội vào thành phố.

Theo kế hoạch, bộ đội chủ lực Phân khu 2 có Tiểu đoàn 6 Bình Tân cùng Tiểu đoàn 246, Tiểu đoàn 247 Quân khu 8, Tiểu đoàn Đặc công 12 sẽ từ hướng Tây Nam tiến vào thành phố đánh chiếm biệt khu Thủ Đô, giải phóng Khâm Chí Hòa nhưng do hành quân đường dài, lại liên tục chiến đấu chống địch ngăn chặn quyết liệt nên lực lượng của tiểu đoàn chỉ đánh được đến vùng Ngã Ba Vườn Lài, Ngã Bảy, Nguyễn Thiện Thuật, quần chúng nhân dân các khu vực này đã hưởng ứng nổi dậy. Đây là mũi thọc sâu nhất vào nội thành của chủ lực ta.

Trước sức tiến công bất ngờ đầy dũng mãnh của ta, kẻ địch lúc đầu bị choáng váng, hoảng hốt, nhưng những ngày sau đó chúng thiết quân luật, tổ chức bao vây, phân công. Về phía ta sau những ngày tấn công, làm chủ tại nội thành đã rút ra vùng ven đô để bảo toàn lực lượng.

Cuộc tổng tấn công và nổi dậy toàn miền Nam năm Mậu Thân 1968 tuy chưa giành thắng lợi, ta cũng bị tổn thất nhiều. Song đây là chiến công vang dội của ta ngay tại trung tâm đầu não của kẻ địch làm nhụt ý chí quân xâm lược, buộc Mỹ phải xuống thang chiến tranh, ngừng ném bom miền Bắc, chấp nhận ngồi đàm phán với ta tại Hội nghị Paris. Trong thắng lợi và tự hào chung của quân dân cả nước trong Mậu thân 1968 có sự đóng góp của đồng bào, cán bộ và chiến sĩ vùng đất phường Chí Hòa.

IV. Nhân dân vùng đất Phường 12 trong đấu tranh góp phần đánh bại chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ - Ngụy (1969-1972)

Bị thất bại trong chiến lược chiến tranh cục bộ, đầu năm 1969, Mỹ đã sử dụng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh. Mỹ tận dụng đô la và vũ khí làm thế mạnh, thực chất vẫn là chính sách dùng người Việt đánh người Việt, lấy người Việt Nam chết thay cho người Mỹ.

Ở nội thành Sài Gòn, để đảm bảo an ninh , ngoài việc tăng cường lực lượng cho các đồn bót, chúng liên tục mở các cuộc hành quân cảnh sát nhằm tiếp tục truy lùng bắt bớ lực lượng cách mạng. Tháng 8 năm 1968, chế độ Thiệu ra sắc lệnh 101 thành lập đoàn ngũ nhân dân tự vệ thay thế cho lực lượng phòng vệ dân sự trước đây, lực lượng

nhân dân tự vệ có hệ thống tổ chức chặt chẽ từ Trung ương đến tận phường khóm. Các toán nhân dân tự vệ được trang bị vũ khí để cùng cảnh sát thực hiện các cuộc hành quân, bố ráp.

Tháng 7 năm 1969, về hành chánh, ngụy quyền thành lập thêm Quận 10 và Quận 11. Theo sắc lệnh số 124/NV ngày 14/10/1963 của Tổng thống Việt Nam Cộng hòa, Quận 10 có 5 phường, 44 khóm và một số khu như khu Bắc Hải, khu tạm cư Pétrus Ký. Các chức vụ chính trong bộ máy hành chính, cấp phường được quân sự hóa do cảnh sát và quân đội nắm giữ. Đội ngũ tình báo, mật báo được tăng cường để ngày đêm theo dõi các hoạt động của ta.

Để vượt qua các khó khăn sau Mậu Thân 1968, nhằm tiếp tục duy trì và đưa phong trào cách mạng đi lên. Từ 1968 đến 1970, Thành ủy đã có nhiều Nghị quyết để sắp xếp lại tổ chức và hoạt động. Về mặt tổ chức, các quận nội thành trước đây do các Phân khu phụ trách, nay giao về nội thành, lập các Liên quận ủy. Vùng đất phường Chí Hòa, lúc này, do Liên quận 1, 3, 10 phụ trách.

Nhờ có sự chỉ đạo kịp thời của Thành ủy, Liên quận 1, 3, 10, nên mặc dù địch đánh phá ác liệt nhưng các cơ sở cách mạng được Đảng lãnh đạo vẫn duy trì và giữ vững. Tại Phường Chí Hòa, chi bộ Binh vận Sài Gòn – Gia Định vẫn tồn tại ở các lổm chính trị và đưa được người của ta hoạt động trong hàng ngũ địch. Cơ sở mật tại 557/21B Nguyễn Tri Phương của đồng chí Nguyễn Thái Sơn (*Bảy Bình*), sau doanh trại đại đội công binh, vẫn an toàn. Nhà số 246/154 Hòa Hưng của đồng chí Phạm Văn Tụ và Phạm Thị Cửa an toàn suốt từ 1969 đến 1970.

Giữa lúc quân dân hai miền Nam – Bắc đang vượt qua các khó khăn, thử thách quyết liệt thì ngày 3 tháng 9 năm 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của dân tộc ta và Đảng ta từ trần. Trước tổn thất lớn lao ấy, cả nước biến đau thương thành hành động cách mạng, hăng hái đấu tranh để hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước mà Bác Hồ đã vạch đường chỉ lối.. Người dân Phường Chí Hòa đã có nhiều hình thức để tưởng niệm Bác. Số đông bà con là Phật tử tập trung về chùa Khánh Hưng (*nay thuộc Quận 3*) nghe Hòa Thượng trụ trì Thích Pháp Lan đọc diếu văn truy điệu. Tổng Nha Cảnh sát đã cho bọn công an, mật vụ cùng đến dự lễ theo dõi nhưng không dám có phản ứng gì. Ngay giữa khám Chí Hòa, tù nhân chính trị đã đấu tranh với địch để được tưởng niệm Bác. Các trại giam OG, 4A, OG3, lễ tưởng niệm có trang trí “*bàn thờ*”, tổ chức lễ tang, đọc tiểu sử Bác và hát quốc ca mỗi sáng sớm.

Sau những thất bại liên tiếp trên chiến trường miền Nam, thất bại trong tập kết chiến lược B52 ra miền Bắc, đế quốc Mỹ phải trả lại bàn đàm phán và ký hiệp định Paris ngày 27 tháng 1 năm 1973, chấm dứt chiến tranh, rút quân về nước. Khách sạn Kỳ Hòa

tại phường 12 hiện nay lúc bảy giờ chuyển thành trụ sở của Ủy hội quốc tế kiểm soát đình chiến (ICCS).

Ngày 29/3/1973, tại sân bóng Tân Sơn Nhất Tổng tư lệnh quân đội Mỹ ở Sài Gòn đã phải tổ chức lễ cuốn cờ, đánh dấu sự chấm dứt sự tham chiến của lính Mỹ trên chiến trường Việt Nam.

V. Nhân dân vùng đất Phường 12 từ sau hiệp định Paris đến chiến dịch Hồ Chí Minh (1973 – 1975)

Hiệp định Paris được ký kết đánh dấu quá trình 18 năm kháng chiến chống Mỹ đầy gian khổ hy sinh và anh dũng của dân tộc, quân Mỹ phải rút về nước đã mở ra cơ hội thuận lợi cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tuy buộc phải ký hiệp định Paris, nhưng được Mỹ viện trợ nên nguy quyền Nguyễn Văn Thiệu vẫn cao giọng tuyên bố “*Không có hòa bình với cộng sản*” và thực hiện chính sách “*tràn ngập lãnh thổ*” và đẩy mạnh “*binh định đặc biệt*” để lấn vùng giải phóng hòng xóa thế da beo.

Tháng 7/1973, Trung ương Đảng ta họp Hội nghị lần thứ 21 và nêu rõ: “*Ở miền Nam vẫn chưa có ngưng bắn, hòa bình chưa thực sự lập lại, nguy quyền Sài Gòn được Mỹ giúp đỡ vẫn tiếp tục gây chiến*” và nêu rõ nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là “*Đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao*” và “*Chủ động trong mọi tình huống đưa cách mạng miền Nam tiến lên*”.

Từ khi có chủ trương của Hội nghị Bộ chính trị (tháng 5 năm 1973) và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành trung ương, tình hình cách mạng miền Nam có sự chuyển biến nhanh chóng, ta vượt qua bị động khó khăn, chuyển lên chủ động phản công và tiến công, đẩy lùi các cuộc hành quân lấn chiếm của quân nguy Sài Gòn. Vùng giải phóng mở rộng, đẩy Mỹ - Nguy vào thế ngày càng suy sụp, chiến lược “*tràn ngập lãnh thổ*” bị tan vỡ.

Từ những ngày đầu tháng 3 năm 1975, cục diện chiến trường thay đổi nhanh chóng, ta giải phóng Buôn Mê Thuột, phía Tây và Tây Bắc Sài Gòn, giải phóng quận ly Dầu Tiếng, Chơn Thành. Thời điểm này cũng là lúc các chi bộ Đảng ở Quận 10 như Chi bộ Vườn Lài, chi bộ Ngã Bảy Chuồng Bò, chi bộ Binh vận ở Chợ Cá cùng một số cơ sở cách mạng được ra các chiến khu học tập, trở về địa bàn đã triển khai và phân công nhiệm vụ cho cán bộ theo từng khu vực.

Tại vùng đất Phường 12, chi bộ Binh vận đã lập đội vũ trang tuyên truyền, đối tượng được cán bộ binh vận và một số cơ sở cách mạng tuyên truyền, cảm hóa chính là: lực lượng nhân dân tự vệ; cảnh sát và nguy quân. Tài liệu tuyên truyền gồm: Tuyên bố

của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Lời hiệu triệu khẩn cấp của Ủy ban Nhân dân Cách mạng Lâm thời Sài Gòn – Gia Định gọi anh em sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính, cảnh sát, nhân viên chính quyền Thiệu. Chính sách 7 điểm, Chính sách 10 điểm của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

Cùng với công tác tuyên truyền, cán bộ binh vận cán bộ các cơ sở cách mạng, các lữ đoàn chính trị đã vận động nhân dân tích cực chuẩn bị lương thực, thực phẩm, vũ khí, may cờ, biểu ngữ. Thời cơ cho nổi dậy được truyền đạt đến quần chúng nhân dân là khi các cánh quân của ta tiến vào thành phố. Từ nay, đến lúc thời cơ xuất hiện là tích cực khẩn trương, tranh thủ thời gian, chuẩn bị các mặt trước, trong và sau khởi nghĩa giành chính quyền.

Lúc 8 giờ 30 phút sáng 30 tháng 4 năm 1975, lệnh khởi nghĩa của chi bộ Binh vận khu Chợ Cá Trần Quốc Toàn do đồng chí Nguyễn Phúc Diễm được phát ra. Tổ vũ trang tuyên truyền với hơn 10 người do đồng chí Nguyễn Phúc Diễm và đồng chí Trần Quang Năng chỉ huy với cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và súng tiến ra trước Chợ Cá. Tại đây, tổ vũ trang đã giải giáp quân Ngụy từ một số nơi chạy về, thu vũ khí, cắm cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam trên xe quân sự của binh lính ngụy. Lính ngụy thất trận, nhìn thấy lá cờ, tự động rã ngũ, trút bỏ trang phục, tản vào các xóm lao động lẫn trốn. Điểm nổi dậy làm chủ tại Chợ Cá do chi bộ Binh vận lãnh đạo là điểm nổi dậy đầu tiên ở Quận 10 sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Theo sự phân công và giao nhiệm vụ từ trước, anh Nguyễn Văn Hiếu và Hỷ nhỏ đã làm chủ và giữ gìn trại quân cụ an toàn, chờ bàn giao; anh Hùng, anh Ngựet được phân công về vùng Pétrus Ký để chỉ đạo thu gom vũ khí, lập chính quyền khóm.

Tiếp sau Chợ Cá, tại khu vực trước cổng nhà lao Chí Hòa, đường Hòa Hưng, lúc 9 giờ sáng, các đồng chí Nguyễn Văn Vinh, Nguyễn Văn Phẩm đã tập hợp quần chúng nổi dậy, vận động bớt cảnh sát trước cổng nhà lao Chí Hòa, buông súng bàn giao cho lực lượng cách mạng, bọn chúng phải thi hành không dám chống cự, ta canh giữ cổng khám. Khi các đồng chí tù chính trị như: Tạ Bá Tòng, Vũ Hồng (*Hai Phong*) cùng một số đồng chí khác phá khám, thoát ra đã liên hệ với tổ tiếp quản của đồng chí Phẩm, cùng nhau phối hợp, phân công người vào các khu phố kêu gọi bà con nổi dậy, quần chúng đổ ra hai bên đường Hòa Hưng, giương cao cờ Mặt trận mừng thắng lợi của cách mạng..

Như vậy, khi các cánh quân ta tiến vào thành phố, chi bộ binh vận và các cơ sở cách mạng vùng đất Phường 12 đã phát động quần chúng hưởng ứng nổi dậy từ 8 giờ 30 sáng 30 tháng 4 năm 1975, sau đó phối hợp với các lực lượng khác tiếp quản các địa điểm còn lại trong địa bàn và một số nơi khác được phân công từ trước. Trưa ngày 30 tháng 4 năm 1975, các đường phố, ngõ hẻm trên địa bàn vùng đất Phường 12 đỏ rực màu cờ và biểu ngữ. Mọi người không ai bảo ai đều đổ ra đường phố với niềm vui bất tận vì

đất nước sạch bóng quân thù, non sông liền một dải. Lần đầu tiên trong lịch sử, người dân được sống trong tình yêu thương hòa hợp, cha gặp con, vợ gặp chồng, đồng chí, đồng đội hội ngộ tay bắt, mặt mừng trong ngày vui chiến thắng.

VI. Những bài học kinh nghiệm trong đấu tranh giải phóng dân tộc của các chi bộ cơ sở vùng đất Phường 12.

Cùng với nhân dân Thành phố và cả nước, cuộc đấu tranh ngoan cường giành độc lập dân tộc của nhân dân vùng đất Hòa Hưng, Chí Hòa xưa - nay là Phường 12 Quận 10 đã kết thúc thắng lợi bằng cuộc tổng tấn công và nổi dậy trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử tháng 4 năm 1975. Qua thực tiễn các phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân dưới sự lãnh đạo của các chi bộ cơ sở. Lịch sử truyền thống cách mạng vẻ vang của Nhân dân Phường 12 đã để lại những bài học kinh nghiệm sâu sắc, quý giá cho hôm nay và mai sau.

Thứ nhất: Đảng viên các chi bộ cơ sở và quần chúng yêu nước luôn tin tưởng tuyệt vào đường lối cách mạng của Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Nhờ có niềm tin đó, trong những năm: 1931 - 1932; 1940 - 1943; 1957 - 1959; 1969 - 1971; Cách mạng gặp khó khăn ác liệt, nhiều cán bộ các cấp từ Khu ủy, Quận ủy, đảng viên chi bộ và cán bộ cơ sở bị bắt, bị địch giết hại. Trong khó khăn tưởng chừng không vượt qua nổi nhưng nhờ vững lòng tin tưởng vào thắng lợi tất yếu của cách mạng nên các phong trào cách mạng lại phục hồi để thắng lợi sau cao hơn thắng lợi trước và đi đến giành thắng lợi trọn vẹn.

Thứ hai: Cán bộ, đảng viên được phân công về địa bàn vùng đất Phường 12 kiên cường bám địa bàn, bám dân, sẵn sàng đối mặt với mọi thách thức hiểm nguy, kể cả bị bắt, bị địch giết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

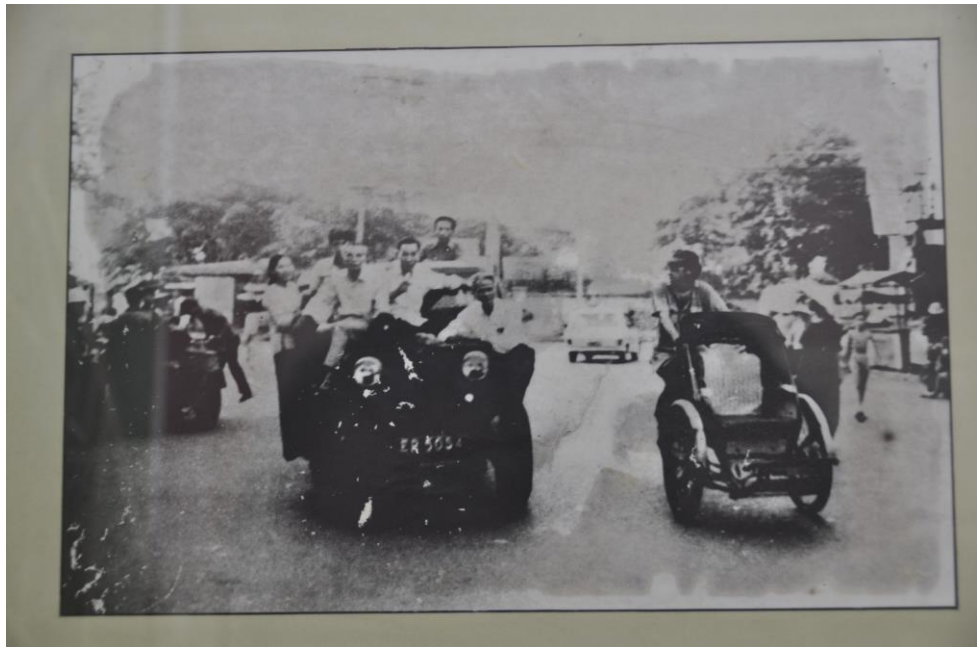
Vùng đất Phường 12 trong chiến tranh là nơi đồn cảnh sát, trại lính đóng dày đặc, các khu dân lao động luôn bị các cuộc hành quân, lùng sục do cảnh sát thực hiện để lùng bắt cán bộ, khủng bố nhân dân. Trong hoàn cảnh đó, cán bộ bám trụ tại địa bàn dù hoạt động bí mật hay công khai đều phải rèn luyện ý trí vững vàng, không dao động trước mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù.

Thứ ba: Luôn tin tưởng và biết phát huy sức mạnh của quần chúng yêu nước.

Xác định rõ cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, nên các cán bộ, đảng viên trong hai thời kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược tại vùng đất Phường 12 luôn làm tốt công tác dân vận, binh vận, luôn tin tưởng vào quần chúng yêu nước. Nhờ đó, nhân dân nuôi giấu, cung cấp thông tin về tình hình địch, che chở cán bộ, nhân dân

xuống đường tham gia các phong trào đấu tranh góp phần làm nên chiến thắng cách mạng.





PHẦN THỨ HAI
ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 12
TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
(1975 – 2015)

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG

THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1975 – 1985)

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mùa Xuân 1975 kết thúc đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Thắng lợi này mở ra một thời kỳ mới: Thời kỳ xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Mười năm sau ngày đất nước thống nhất (5/1975 – 1985) là chặng đường Đảng bộ Khóm 1 và Khóm 9 phường Chí Hòa, (tên gọi sau là Phường 21, nay là Phường 12), lãnh đạo nhân dân phường thực hiện chủ trương của Đảng: Khắc phục những hậu quả do chiến tranh để lại, xây dựng chính quyền, cải tạo xã hội chủ nghĩa, phục hồi sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng củng cố chính quyền cách mạng, ổn định tình hình an ninh trật tự, chăm lo đời sống nhân dân (1975 – 1977).

Tình hình phường trong những ngày đầu sau giải phóng:

Từ tháng 5 năm 1975, Thành ủy chủ trương duy trì ổn định tổ chức hành chính chính quyền 3 cấp: Quận, phường và khóm. Quận 10 thời gian này có 5 phường¹⁴ với 47 khóm. Tháng 5 năm 1975, trong khi một số phường trong quận đổi tên, phường Chí Hòa vẫn mang tên cũ với 9 khóm¹⁵. Tên Phường 12 ngày nay bấy giờ thuộc các Khóm 1 và Khóm 9. Ngày 20 tháng 5 năm 1976, Thành phố phân chia lại địa bàn, Quận 10 có 25 phường, Phường 21 gồm Khóm 1 và Khóm 9¹⁶. Đến 14 tháng 2 năm 1979, Thành phố có Quyết định điều chỉnh sáp nhập, Phường 21 nhập thêm một phần Phường 22¹⁷. Ngày 14 tháng 2 năm 1987, đổi tên Phường 21 thành tên mới là Phường 12¹⁸. Như vậy, theo từng thời gian, từng giai đoạn lịch sử, phường mang đúng tên gọi: Khóm 1 và Khóm 9 phường Chí Hòa, Phường 21 và đến 14 tháng 2 năm 1987, mới chính thức là Phường 12 với diện tích là 1.261.512 m², dân số 12.205 người¹⁹ (số liệu năm 1987).

¹⁴ Phường Phan Thanh Giản, Nhật Tảo, Nguyễn Tri Phương, Chí Hòa và phường Minh Mạng theo Quyết định của Đô thành Sài Gòn ngày 1 tháng 7 năm 1969 – trên cơ sở tách đất Quận 3 và Quận 5, thành lập Quận 10

¹⁵ Năm 1975, phường Chí Hòa dân số chung là 64.930 người có 7.150 nóc gia, 9 khóm và 1 khu quân sự gọi là khu Bắc Hải (Báo cáo số 178/BC tháng 12 năm 1975 của Quận ủy quận 10)

¹⁶ Theo Quyết định số 301/UB ngày 20/5/1976 của UBND Cách mạng TP.Sài Gòn – Gia Định” Các phường cũ đều giải thể, lập các phường mới, có diện tích, dân số nhỏ hơn và mang tên số.

¹⁷ Ngày 17 tháng 2 năm 1979, theo Quyết định số 52 CP của Hội đồng Chính phủ, Quận 10 giải thể ba phường 10, 13 và 18...Giải thể phường 13, đất và dân cư nhập vào Phường 12 và Phường 14

¹⁸ Theo Quyết định số 33-HĐBT ngày 14/2/1987 của Hội đồng Bộ trưởng: “Đổi tên phường 21 cũ thành Phường 12”

¹⁹ Tư liệu: Truyền thống cách mạng của nhân dân Phường 21 – Quận 10 – TP. Hồ Chí Minh

Ngay sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, dưới sự chỉ đạo của Quận ủy quận 10, phường Chí Hòa nhanh chóng thành lập Ban Quân quản và tiến hành tổ chức các hoạt động tại chỗ như:

Tiếp quản và điều hành toàn diện cơ sở kinh tế - xã hội ở địa phương; Khẩn trương thành lập các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể từ phường đến khóm; truy quét tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự xã hội; vận động nhân dân hồi hương, xây dựng vùng kinh tế mới, tổ chức bình dân học vụ; tiến hành cải tạo sản xuất, thực hiện hợp tác hóa - làm ăn tập thể,... Tuy nhiên, do đặc điểm của phường, sau 30 năm chiến tranh triền miên, khi bước vào thực hiện nhiệm vụ mới, chi bộ và nhân dân trong phường đã có những khó khăn và thuận lợi như sau:

Về kinh tế, trước 1975, Phường 12 không có một cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp, không rạp hát, cơ sở văn hóa giải trí. Các khu căn cứ quân sự, trại gia binh... chiếm hầu hết diện tích phường, còn lại là khu nhà ở của tầng lớp dân nghèo. Về nghề nghiệp, phần lớn là lao động phổ thông, làm những công việc nặng nhọc như khuân vác, làm thuê mướn theo công nhật. Lực lượng này tập trung vào số binh lính chế độ cũ trở về, do không có một nghề cụ thể, việc làm không thường xuyên, trình độ văn hóa thấp, nên đời sống đa số nhân dân dân trong phường không ổn định.

Việc quản lý của Ban Quân quản, rồi Ủy ban Nhân dân lâm thời phường được chỉ định cùng cơ sở cách mạng tại chỗ quản lý phường trong những ngày đầu giải phóng, hầu hết các khóm ổn định an ninh trật tự, tạo niềm tin cho nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Quận ủy, phường phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy truyền thống cách mạng, chính quyền cách mạng đã cùng với quần chúng trong phường tích cực đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Công tác khẩn trương thời điểm này là giữ gìn an ninh trật tự xã hội, truy quét tội phạm, tổ chức cứu đói, mở lớp bình dân học vụ, tiến hành cải tạo tư sản, thực hiện hợp tác hóa, làm ăn tập thể, vận động nhân dân hồi hương, xây dựng vùng kinh tế mới.

Tháng 7 năm 1975, thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy, hệ thống cơ sở Đảng tại địa bàn phường tổ chức theo chi bộ khóm và liên khóm. Từ một chi bộ lúc ban đầu với 3 đảng viên, được Thành ủy tăng cường thêm từ nhiều nguồn²⁰ đến cuối năm 1976, phường đã có 12 đảng viên. Chi bộ đầu tiên của phường Chí Hòa sau ngày giải phóng được thành lập, Bí thư là đồng chí Hà Văn Hiến (*Trương Tấn Biên*). Trước mắt, Chi bộ xây dựng tổ chức đảng từ phường đến khóm: Tập hợp đảng viên từ các nơi được bố trí về gồm bộ đội, công an, cán bộ tại chỗ về các khóm; khóm chưa có chi bộ Đảng, tổ chức

²⁰ (Cán bộ từ Khu về, cán bộ tập kết từ miền Bắc vào, cán bộ ở tù ra, cán bộ Quân đội, Công an tăng cường, đảng viên đứt liên lạc qua kiểm điểm xác minh được kết nạp lại...)

sinh hoạt chi bộ ghép liên khóm; đồng thời sắp xếp và hoàn chỉnh hệ thống chính quyền, các tổ chức đoàn thể. Chi bộ cùng các đồng chí cơ sở cách mạng tại chỗ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

Tiếp quản cơ sở quân sự, kinh tế, văn hóa, ổn định an ninh trật tự xã hội. Vận động thu nộp vũ khí, quân trang của ngụy quyền, phổ biến chính sách 7 điểm của chính phủ Cách mạng lâm thời đối với vùng mới giải phóng và kêu gọi sĩ quan, binh sĩ ngụy quyền ra trình diện chính quyền Quân quản.

Truy quét tàn quân ngoan cố chống cự, trấn áp lực lượng phản cách mạng, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tại phường đã đập tan 3 nhóm phản động, phát hiện 26 vụ vi phạm chính trị, phát hiện và bắt giữ 25 tên sĩ quan ngụy tụ tập âm mưu chống phá cách mạng, bắt được 12 vụ đội lột tôn giáo tổ chức đưa người vượt biên, thu hồi trên 100 vũ khí các loại.

Về chính trị, an ninh, sau ngày giải phóng, hệ thống chính quyền của địch ở phường hoàn toàn tan rã. Ngụy quân, ngụy quyền và những người theo chế độ cũ đã hợp tác, ra trình diện, tham gia học tập cải tạo 1956 người. Tuy nhiên, tình hình an ninh của phường vẫn còn nhiều phức tạp. Trong năm 1975, một phân khu vực Khóm 1, nằm trong khu gia binh sĩ quan chế độ cũ, tồn tại chính quyền tự xưng đã kéo dài khoảng 6 – 7 tháng²¹. Trong thời gian này, trong khóm có 2 vụ ném lựu đạn: một điểm gần Niệm Phật đường chùa Từ Ân, khi đoàn công tác kiểm tra tình hình an ninh trật tự đi qua. Rất may, anh chị em trong đoàn chỉ bị xây xát nhẹ. Vụ thứ hai, tại công cư xá Nguyễn Trung Trực, nguyên là khu gia binh sĩ quan, trước cổng có một chốt canh, năm 1975, được cải tạo làm phòng trưng bày ảnh thời sự. Kẻ phá hoại đã ném lựu đạn vào nơi đông người, nhiều người dân bị thương. Từ những vụ việc này, “chính quyền tự xưng” cũng tự giải tán. Song, tình hình an ninh tại Khóm 1 vẫn chưa yên, anh em đi tuần tra ban đêm trong những đoạn vắng, thỉnh thoảng vẫn nghe tiếng súng lên đạn, khi tiếp cận bọn chúng bỏ chạy.

Với đặc điểm phần lớn là căn cứ quân sự, quân đội tiếp quản, quản lý; các khu gia binh gồm sĩ quan, hạ sĩ quan ngụy, công nhân viên chức chế độ cũ do phường quản lý, trong đó có hàng trăm sĩ quan cao cấp đồng thời tiếp quản các cơ sở tôn giáo như : Việt Nam Quốc Tự, Cô nhi viện Quách Thị Trang, Niệm Phật đường Lê Văn Duyệt, trụ sở ICCS. Sau giải phóng, bên cạnh niềm vui độc lập, tự do, tại phường còn nhiều khó khăn cần phải được giải quyết: Một số lớn dân cư trong phường là gia đình sĩ quan, binh lính chế độ cũ. Vợ con binh lính cuộc sống khó khăn nhưng chỉ nhờ vào đồng lương ít ỏi của chồng; dân lao động sinh sống bằng mua gánh, bán bung, sửa xe, may vá, đập xích lô... Các tệ nạn xã hội: mãi dâm từ thời Pháp cho đến thời Mỹ -Ngụy còn lên lút hoạt động,

²¹ Thông tin do cán bộ hưu trí – đồng chí Nguyễn Hữu Nam - nguyên công an phường cung cấp.

chỉ tạm yên một thời gian ngắn sau những ngày đầu giải phóng; Du đảng lưu manh, cướp giết vẫn hoành hành.



IGÀY 9/1/1986 ĐỒNG CHÍ TRƯỞNG TẤN BIÊN - PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN 10

Đ/c Trương Tấn Biên, Quận ủy viên Bí thư chi bộ phường Chí Hòa trao Bằng khen

Trong cải tạo xã hội, phường đã xóa bỏ tụ điểm mãi dâm ở hẻm 309 Cách mạng Tháng Tám - là tụ điểm tệ nạn duy trì nhiều năm - với 8 chủ chứa, 62 gái mãi dâm và 20 tên du đảng bảo vệ; bắt giữ bọn lưu manh, cướp giết tại chợ Trần Quốc Toàn. Truy bắt 250 đối tượng hình sự loại nguy hiểm đưa đi cải tạo tập trung; thu hàng ngàn sách báo, tranh ảnh, băng nhạc phản động, đồi trụy. Nhờ đó, tình hình chính trị và trật tự xã hội phường ngày càng được củng cố.

Trong mặt trận sản xuất, được đánh giá là phường khó khăn và phức tạp, phường cùng Ban Cải tạo quận giải tỏa chợ Trần Quốc Toàn²² với 600 sạp chuyên buôn bán phụ tùng xe đạp và sản xuất hàng giả, hàng lậu. Từ không có một cơ sở sản xuất nào, phường đã xây dựng được 3 hợp tác xã, 5 tổ sản xuất, với giá trị tổng sản lượng tuy không cao nhưng mỗi năm đều tăng.

Một loại hình kinh doanh thương mại mới, cũng nhanh chóng tổ chức trên địa bàn phường: Hợp tác xã tiêu thụ. Khi mới thành lập hợp tác xã còn non yếu, dần dần phát triển vững chắc, phục vụ đắc lực đời sống nhân dân lao động trong phường, góp phần đấu tranh ổn định thị trường giá cả. Địa bàn phường rộng, nên hợp tác xã đã mở 15 điểm, 4 đại lý công nghệ phẩm và thực phẩm phục vụ xã viên và nhân dân²³.

²² Chợ Trần Quốc Toàn nằm góc đường 3 tháng 2 – Thành Thái, nay là Siêu thị Sa Tra Sài Gòn

²³ Một mặt bằng HTX tiêu thụ còn tồn tại trên đường Hòa Hưng

Chính quyền cách mạng rất quan tâm đến việc chăm lo đời sống cho nhân dân lao động, cụ thể đã giải quyết việc làm cho 2.171 người²⁴, giải quyết việc cấp nước cho khu phố 3, giải quyết điện cho khu phố 2, đặt lại đường cống hư hỏng ở đường Hòa Hưng.

Từ tháng 5 năm 1975 đến năm 1977, Chi bộ phường đã lãnh đạo quán triệt, triển khai đến đảng viên, đoàn viên, hội viên, quần chúng nòng cốt và nhân dân toàn phường các Nghị quyết: Chính sách 12 điểm đối với người công tác chế độ cũ; chính sách về Thương binh Liệt sĩ, Nghị quyết liên tịch Thành phố, chủ trương bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ trương xây dựng vùng kinh tế mới, vận động nhân dân hồi hương lập nghiệp; chủ trương lao động tình nguyện và lao động xã hội chủ nghĩa; chính sách đăng ký kinh doanh, chính sách Cải tạo Công thương nghiệp tư bản, tư doanh, chính sách kê khai tài sản và chủ trương đăng ký quản lý nhân hộ khẩu. Các chủ trương đều được tổ chức học tập cho 100% Đảng viên và cán bộ nhân viên; 75 - 85% nhân dân ở các tổ dân phố.

Được sự chỉ đạo của Quận ủy quận 10, Chi bộ phường đã đề ra các nhiệm vụ trước mắt là: Xây dựng tổ chức Đảng, sắp xếp và hoàn chỉnh hệ thống chính quyền, các tổ chức đoàn thể, truy quét tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự, vận động nhân dân hồi hương, đưa đồng bào đi xây dựng vùng kinh tế mới, tổ chức phong trào bình dân học vụ, tiến hành tổ chức, cải tạo sản xuất, tổ chức hợp tác xã, thực hiện hợp tác hóa, làm ăn tập thể.

Chi bộ, chính quyền phường Chí Hòa đã tổ chức cho binh sĩ và sĩ quan chế độ cũ trình diện. Qua đăng ký, đã đưa các đối tượng là hạ sĩ quan, binh sĩ học tập từ 3 đến 7 ngày tại địa điểm tập trung của quận là trường Hoàng Văn Thụ. Các đối tượng là sĩ quan và cảnh sát đi học tập cải tạo tập trung có thời hạn.



Tổ chức học tập tại chỗ cho binh sĩ chế độ cũ

Tiến hành cải tạo và xây dựng kinh tế-xã hội giai đoạn 1976 – 1977

²⁴ (Các số liệu trích từ tư : Truyền thống cách mạng của nhân dân Phường 21 năm 1985.

Sau khi củng cố, tăng cường và nâng chất về mọi mặt, để đáp ứng yêu cầu quản lý tại địa phương, Ngày 25 tháng 4 năm 1976, nhân dân phường Chí Hòa phấn khởi tham gia đi bầu cử Quốc hội (khóa VI), với tỷ lệ cử tri đi bầu gần 100%. Đây là lần đầu tiên, nhân dân phường được vinh dự tự tay mình cầm lá phiếu đi bầu ra cơ quan dân cử cao nhất của đất nước trong bối cảnh đất nước hoàn toàn độc lập tự do.

Củng cố chính quyền cách mạng và phát triển tổ chức quần chúng:

Đầu năm 1977, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp với cử tri đi bầu đạt 97,88 - 98,75%, Hội đồng nhân dân phường có 35 thành viên được nhân dân tín nhiệm.

Sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền, Chi bộ phường tiếp tục củng cố các tổ dân phố, từ khởi đầu xây dựng, Chi bộ đã chọn lựa các tổ trưởng, tổ phó đúng tiêu chuẩn. Sau 3 tháng công tác, các tổ trưởng, tổ phó dân phố đều được nâng cao chất lượng qua việc học tập và thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt qua cuộc học tập Nghị quyết Hội nghị Liên tịch. Toàn phường bây giờ có 62 tổ dân phố.

Ngày 13 tháng 9 năm 1976, qua chủ trương đăng ký và quản lý hộ khẩu của toàn thành phố, phường 21 đã quản lý 1.350 hộ với 10.122 nhân khẩu. Dân số phường đa số là người Kinh, có 5% là người Hoa, một số ít dân tộc khác như Chăm, Khmer. Trình độ dân trí tương đối thấp, cơ cấu ngành nghề đa dạng, đa số là dân lao động, một số ít có tay nghề truyền thống như gỗ, may mặc, buôn bán nhỏ còn đa số là lao động phổ thông. Trong phường có 3 khu vực: Khu vực sau Tháp nước, khu vực sau chợ Trần Quốc Toản, khu vực góc đường Tô Hiến Thành và Nguyễn Tri Phương nổi dài đời sống văn hóa, vật chất nhân dân trong phường chưa cao, kinh tế nhiều thành phần có phát triển, nhưng thiếu vững chắc, trường lớp thiếu lại chưa đúng qui cách. Mặt khác, đội ngũ cán bộ nhiệt tình, nhưng chưa qua đào tạo.

Chi bộ Đảng tập trung thực hiện các chủ trương: Ngày 08/70/1976 tổ chức tuần hành mít tinh chào mừng thành quả cuộc Bầu cử Quốc hội thống nhất cả nước; Tuyên truyền phổ biến chính sách đối với những người cộng tác chế độ cũ; Thực hiện tốt chính sách thương binh liệt sĩ và tổ chức cho nhân dân, ban ngành đoàn thể tham gia đền ơn đáp nghĩa: Tự động chăm lo thương binh và gia đình liệt sĩ và nhận rõ đất nước được như ngày nay là do công ơn đầu tiên của anh chị em thương binh, liệt sĩ...

Cuối tháng 7 năm 1976, Chi bộ lãnh đạo tổ chức cho nhân dân toàn phường học tập Nghị quyết Hội nghị Liên tịch Thành phố, để đánh giá đúng đắn thành quả cách mạng đã đạt được trong thời gian qua, những khó khăn tồn tại sau chiến tranh và khắc phục hậu quả của chế độ thực dân mới để lại. Qua học tập, nhân dân xác định: Chính quyền này của dân, tốt hay xấu, mạnh hay yếu, người dân trong tổ, trong phường phải có trách nhiệm chia sẻ, xây dựng và đóng góp.

Cùng với việc củng cố bộ máy chính quyền địa phương và tập trung công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật nhà nước. Chi bộ thành lập Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể:

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Mặt trận Tổ quốc phường luôn là tổ chức tập hợp đông đảo đồng bào các giới nhằm giữ vững khối đoàn kết trong nội bộ từng khu phố, tạo thành sức mạnh vượt qua khó khăn, sự đoàn kết lương - giáo, đồng bào Việt- Hoa- Chăm đã xóa dần mặc cảm của những người tham gia chế độ cũ, tôn trọng người dân. Từ năm 1975 – 1977, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể luôn là đơn vị mạnh của quận 10. Về vận động nhân dân có Nghị quyết 8b của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IV, Chi bộ phường từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo công tác vận động quần chúng. Tất cả các chủ trương, các cuộc vận động không ngoài mục tiêu là phục vụ lợi ích vật chất, tinh thần cho nhân dân ngày một tốt hơn.

Tổ chức Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, và Hội Liên hiệp Thanh niên phát triển đoàn viên thanh niên trong phường. Hội viên chia ra 3 phân Hội tại 3 khu vực của phường; Đội Thiếu niên Tiên phong được tổ chức đội theo khóm. Hoạt động Đoàn và Đội thời gian này tập hợp được phần lớn thanh thiếu niên, tham gia các chương trình lao động xã hội chủ nghĩa, giữ gìn trật tự xã hội, phổ biến tiếp nhận các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước .

Hội Liên hiệp Phụ nữ phường được thành lập từ tháng 6 năm 1975. Đến đầu năm 1976 đã phát triển 1.556 hội viên, chiếm 30% tổng số phụ nữ toàn phường. Hội thể hiện được vị trí trong xã hội, từng bước xây dựng lực lượng nòng cốt ở đường phố, giáo dục, vận động chị em tham gia các hoạt động xã hội. Trong những năm đầu sau ngày giải phóng Hội Phụ nữ thật sự là tổ chức tập hợp được giới nữ và đóng góp nhiều hoạt động xây dựng phường.

Tại phường, thời gian này, **Công đoàn** được tổ chức với 2 cán bộ phụ trách công đoàn phường, các xí nghiệp và tiểu thủ công nghiệp mới tổ chức, ban phụ trách Công đoàn đã bàn bạc tăng phúc lợi cho công nhân, can thiệp cho công nhân có chế độ nghỉ phép hàng năm. Đến năm 1977, sau Bầu cử Hội đồng nhân dân, phường đã giải tán tổ chức công đoàn cơ sở kinh doanh thuộc phường chuyển sang Hội Lao động hợp tác, phù hợp thực tế - theo Chỉ thị của Trung ương và Thành phố.

Hội Cựu chiến binh phường thành lập sau các đoàn thể, đã tập hợp được lực lượng bộ đội về hưu, giải ngũ, kết nạp nhiều hội viên. Hội tích cực vận động hội viên tham gia Hội cựu chiến binh, gia đình và nhân dân tham gia phong trào hành động cách mạng, giữ vai trò nòng cốt trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và tham mưu, cố vấn tốt cho công tác quân sự tại phường.

Truy quét tàn quân địch giữ gìn trật tự & Quốc phòng an ninh:

Từ tháng 8 năm 1975, phường thực hiện chỉ đạo mở chiến dịch truy quét tàn quân và ổn định trật tự đường phố với sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ gồm công an, lực lượng vũ trang địa phương cùng các ban ngành, đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và đông đảo quần chúng trong phường. Những đối tượng trong diện: những sĩ quan còn lẩn trốn, tổ chức hoạt động chống phá cách mạng. Trong truy quét ta phát hiện và thu nhiều truyền đơn có nội dung xấu, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các âm mưu manh động vũ trang của bọn tàn quân địch nhằm gây tiếng vang vào các ngày lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

Cùng với truy quét tàn quân, trong chiến dịch, ta đã trấn áp bọn tội phạm hình sự, bắt bọn du đảng trộm cướp thu nhiều tang vật: súng, dao găm, tiền bạc. Đối với các tệ nạn xã hội bắt giữ các chủ chứa; với gái mãi dâm qua giáo dục, lập danh sách rồi cho về với gia đình. Phường sắp xếp trật tự xung quanh chợ cá Trần Quốc Toàn, vận động nhân dân tự tháo dỡ nhà, ki-ốt xây dựng trái phép và giải tỏa những trường hợp sống ở vỉa hè.

Trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc Chi bộ đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền giữ gìn trật tự an ninh xã hội; vận động đối tượng ra đầu thú, giao nộp hung khí, vũ khí; phong trào phòng chống cháy nổ,... Qua phong trào quần chúng đã phát hiện nhiều truyền đơn chống phá cách mạng, buôn lậu, những tin này giúp chính quyền địa phương ngăn chặn và kịp thời xử lý. Công an phường đã chủ động tấn công các loại tội phạm, phá hàng chục băng nhóm, hàng trăm tên phạm pháp, phá án nhiều vụ trộm cắp, buôn lậu.

Công tác quân sự địa phương từ năm 1976 đến năm 1977 đều đạt chỉ tiêu 100% giao quân nghĩa vụ quân sự, đạt nhiều thành tích cấp quận về tham gia hội thao: Khẩu đội Pháo phòng 21, tổ chức 3 tiểu đội tập trung, 2 tiểu đội công binh vật cản, 2 tiểu đội nữ.



Khẩu đội pháo phòng không Phường 21 Quận 10

Tổ chức tập hợp lực lượng quân dự bị được huấn luyện hàng năm và là lực lượng nòng cốt cho việc giáo dục đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng. Ngoài lực lượng vũ trang và bán vũ trang, phường còn xây dựng lực lượng chính trị mà nòng cốt là các hội viên Hội cựu chiến binh và quần chúng tốt trong các tầng lớp nhân dân. Ban chỉ huy thống nhất Phường thường xuyên tiến hành thực tập, diễn tập các tình huống chống biểu tình, chống bạo loạn nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho quần chúng nhân dân và nâng cao năng lực điều hành nhuần nhuyễn, thuần thục của Ban chỉ huy thống nhất.

Ổn định đời sống nhân dân, khôi phục sản xuất:

Sau chiến tranh hậu quả để lại còn rất nặng nề: người nghèo đói và thất nghiệp nhiều kéo theo các tệ nạn xã hội, tình trạng vượt biên vẫn tiếp diễn... trước thực trạng đó, được sự chi viện của Quận, Chi bộ chỉ đạo tập trung giải quyết: Tiếp nhận gạo từ Quận chi viện cấp phát cho nhân dân. Chế độ tem phiếu, phân phối lương thực là điều phải thực hiện trong năm đầu vừa giải phóng, dù còn hết sức khó khăn nhưng đã ổn định cuộc sống của nhân dân.



Phát thuốc, chăm sóc sức khỏe



Phát gạo, giải quyết nạn đói

trong những ngày đầu giải phóng tại Phường

Ban đầu ta cấp phát đồng đều, sau khi ổn định và lắng nghe ý kiến quần chúng, việc cấp phát đúng đối tượng là những hộ nghèo gặp khó khăn thực sự và tổ chức mỗi khóm có một quầy gạo bán theo giá quy định. Chủ trương cứu đói và tổ chức giải quyết phân phối lương thực kịp thời đã ngăn chặn nạn đói và được nhân dân đồng tình ủng hộ. Thực hiện chỉ đạo của Quận, chi bộ phường tích cực vận động bà con hời hợt với tinh thần “*Trước ở đâu, nay về đây*” và tổ chức đưa đồng bào đi “*xây dựng vùng kinh tế mới*”. Thực tế, tại phường rất nhiều người lánh chiến tranh lên thành phố, rời quê hương lên nơi đô hội làm thuê kiếm sống, vợ con sĩ quan binh lính dựa vào đồng lương chiến tranh. Việc làm xuất phát từ việc giãn dân, tạo công ăn việc làm mới cho đồng bào và khắc phục tình trạng thiếu hụt lương thực.

Nhân dân phường đi rải rác khắp vùng kinh tế mới ở Sông Bé, Đồng Nai, Đồng Tháp. Ban Kinh tế mới phường hết sức nỗ lực để bà con có cuộc sống mới ổn định và những năm sau đó, mỗi năm đều tổ chức đến thăm và tặng quà, nhất là dịp Tết đến, Xuân về. Năm 1976, phường tổ chức đưa đi 65 hộ với 203 nhân khẩu, hồi hương; 21 hộ với 74 khẩu lập nghiệp, 8 hộ với 35 khẩu giãn dân.

Công tác vận động Thanh niên xung phong, năm 1976, phường đưa 25 thanh niên, năm 1977 đưa 21 thanh niên gia nhập lực lượng. Vận động đi Thanh niên xung phong là chương trình cung cấp đội ngũ thanh niên trẻ, khỏe đi phục vụ khắp miền đất nước, vẫn có nhiều gia đình và thanh niên ngán ngại, nhưng kết quả nhiều thanh niên tiến bộ trong tổ chức thanh niên xung phong.



Đưa đồng bào hồi hương và xây dựng vùng kinh tế mới.

Công tác thủy lợi và lao động xã hội chủ nghĩa:

Kết quả các đợt học tập, phổ biến chủ trương của Đảng : Lao động tình nguyện và lao động xã hội chủ nghĩa – làm thủy lợi - tạo vành đai lương thực quanh Thành phố, phường đã làm tốt công tác đưa quân, đổi quân, số người tình nguyện hưởng ứng hơn nhu cầu thường trực 60 người tại mặt trận thủy lợi, đồng thời tăng cường huy động nhiều đợt lao động xã hội chủ nghĩa để hoàn thành công trình thủy lợi. Phường đưa lực lượng đi làm thủy lợi lần đầu ngày 10 tháng 6 năm 1976 đến ngày 30 tháng 8 năm 1976, đào được 1570m. Năm 1977, đào kinh cấp II và cấp III với 1.575m. Quan trọng hơn, ngoài lao động chính là đào mương làm thủy lợi giúp bà con vùng ngoại thành, Ban Quản lý đội còn tổ chức: Học chính trị vào buổi tối, công tác quần chúng (*ý thức lao động xã hội chủ nghĩa, ý thức tập thể*), tập thể dục mỗi sáng v.v. Lần đầu tiên, người dân thành phố biết đến lao động trên công trường với mức huy động quân số đông, điều hành khoa học, có kỷ luật và kỹ thuật. Thường xuyên lực lượng lao động của Phường có từ 60 đến 100 người tham gia thủy lợi tại các công trường: Trần Quang Cơ, Gò Xoài, Thái Mỹ - Củ Chi, Lê Minh Xuân – Bình Chánh. Tại công trường nhiều gương lao động xuất sắc được biểu dương, nhiều thanh niên xung kích được kết nạp Đoàn.

Lưu thông phân phối qua Hợp tác xã tiêu thụ được thành lập, khởi đầu có 600 xã viên tham gia; qua một năm hoạt động nâng lên 1.150 xã viên. Hợp tác xã tiêu thụ phục vụ đời sống hàng ngày của nhân dân gồm nguồn hàng mậu dịch quốc doanh phân phối theo sổ: gạo, chất đốt, tem phiếu vải, bánh mì... và mở rộng những mặt hàng thiết yếu tự doanh như rau quả, mắm, cá khô, tương chao, thịt heo, thịt bò, trứng, khoai, bắp để phục vụ nhân dân. Trong điều kiện khó khăn về lương thực, thực phẩm quản lý theo phân phối xuất hiện những hoạt động trái phép. Chi ủy đã chỉ đạo Quản lý thị trường phối hợp các ban, ngành phường ngăn chặn đầu cơ, tích trữ, nâng giá các mặt hàng, bắt các vụ buôn bán, chuyên chở: vải, xăng dầu, gạo, nước mắm, vỏ ruột xe hơi, làm bánh mì trái phép..

*Hợp tác xã tiêu thụ
Phường 12*



Công tác thu thuế bắt đầu từ năm 1977, sau khi điều tra, nắm chắc các cơ sở sản xuất, sắp xếp lại chợ tự phát và quản lý kinh doanh ngành hàng thương nghiệp, từng bước Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp Phòng Thuế quận 10, tổ chức học tập cho cán bộ công nhân viên, ban ngành đoàn thể phường, các tổ dân phố, bà con công thương gia quán triệt chỉ thị 45 và gửi phiếu thông báo nộp thuế, vận động bà con nộp thuế. Cuối năm 1977, toàn phường có 73 hộ tiểu, trung thương, thu thuế gần 50% chỉ tiêu được giao.

Hoạt động Văn hóa xã hội:

Lĩnh vực văn hóa thông tin, từ 1976 – 1977, thông tin tuyên truyền, bằng nhiều hình thức cổ động trực quan, tuyên truyền trực tiếp, triển lãm, phường có nhiều nỗ lực, xây dựng hệ thống truyền thanh toàn phường với 15 loa phóng thanh. Với hệ thống loa cố định, ngày phát loa 3 lần theo giờ quy định, nhằm truyền tải đến nhân dân về các chủ

trương chính sách của Đảng, Nhà nước, thông báo của chính quyền địa phương. Hoạt động văn nghệ quần chúng, phong trào đọc báo. Đội thông tin cơ sở, triển lãm lưu động thường xuyên, được quận đánh giá loại khá.

Lĩnh vực giáo dục: Ngoài 1 trường Đại học Quốc gia, 1 trường Phổ thông Cấp 3 và 2 trường Tiểu học do Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục quận quản lý, phường đã xây dựng được 3 nhà trẻ có 88 cháu và 5 điểm mẫu giáo Măng non với 493 cháu. Các nhà trẻ và mẫu giáo luôn được phường qua tâm cùng cố để bảo đảm phong cách giáo dục xã hội chủ nghĩa.

Từ năm 1982 – 1984. Ủy ban Thiếu niên nhi đồng phường đã tập trung xây dựng các tụ điểm vui chơi, giải trí tại các khu phố. Trong các ngày lễ, tết đều có hoạt động vui chơi cho nhân dân và đặc biệt với thiếu niên nhi đồng. Kết hợp với các đoàn thể, Phường đưa các cháu đi tham quan, cắm trại, tổ chức kể chuyện tìm hiểu truyền thống cách mạng, tổ chức hái hoa dân chủ. Phường có rất nhiều thiếu niên và cả người lớn tuổi nghèo, thất học, các ban ngành đoàn thể trong phường kết hợp với giáo dục, tổ chức vận động người dạy và người học, tổ chức lớp phổ cập ban đêm. Tiếng kèng văn hóa đêm đêm tại các tổ dân phố ra đời tạo thêm nét đặc trưng tại phường. Sau khi kiểm tra, phường có **356** người cần xóa mù chữ, đã tổ chức lớp bình dân học vụ tại trường, lớp bổ túc văn hóa liên tổ tại nhà. Chi ủy và chính quyền rất chú trọng đến ổn định trường lớp cho học sinh và tổ chức tốt lễ Khai giảng năm học đầu tiên sau ngày đất nước thống nhất 1975 – 1976.



Các cơ sở văn hóa của phường trong những năm đầu giải phóng.

Thể dục thể thao, từ cuối năm 1975, đến năm 1977, phường tổ chức và duy trì tốt phong trào tập thể dục buổi sáng thường xuyên tại 3 điểm trong phường, đồng thời tham gia thi đấu đội hình, thể thao đồng diễn, tham dự rước đuốc tại sân vận động Thống Nhất.

Hoạt động y tế phường trong những năm đầu giải phóng thực hiện “5 dứt điểm”²⁵ cũng đạt được những kết quả đáng phấn khởi như: Đạt tỷ lệ 95,7% trong vệ sinh phòng dịch. Trạm y tế phường vận động tăng cường quét dọn vệ sinh, diệt muỗi, diệt chuột đạt 90% trong quản lý sức khỏe, bệnh xã hội, ngừa bệnh đậu mùa, tập trung chữa bệnh lao, cùi, đạt 95% trong khám trị bệnh trẻ em, tổ chức uống thuốc ngừa tê liệt chi trẻ sơ sinh, nhi đồng... tổ chức cán bộ y tế tại cơ sở rất khó, thiếu thuốc, nên ngoài thuốc tây y chữa bệnh theo toa bác sĩ, trạm y tế còn châm cứu và trị bệnh bằng thảo dược, đông y. Trạm tổ chức Hội Chữ thập đỏ với 750 hội viên và tổ chức một Đội thường trực kịp thời phục vụ chữa trị, cấp cứu, phát động trồng thuốc Nam chữa bệnh.

Công tác chăm lo và thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa cho thương binh và gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng được hưởng sự ủng hộ và tham gia đông đảo của nhân dân, đã phổ biến và duyệt xét 11 hồ sơ quân đội và 8 hồ sơ dân chính và làm lễ công nhận gia đình liệt sĩ 5/8 hồ sơ, trao tặng Bằng Tổ quốc ghi công cho 8 gia đình liệt sĩ; xây dựng mới 8 căn nhà tình nghĩa, chống dột và sửa chữa 10 căn nhà diện chính sách, cứu trợ đột xuất 125 gia đình chính sách gặp khó khăn. Đối với con em các gia đình chính sách được giúp đỡ đến trường học tập.

Trong nhân dân, các hộ có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, cũng được giúp đỡ. Hàng năm, ngoài việc cứu tế trên 30 người, Phường còn chăm lo gạo, thực phẩm trên 150 hộ. Quan trọng hơn hết đối với hộ khó khăn là chú trọng giải quyết việc làm, bằng nhiều phương thức, từ tháng 6 năm 1975 đến năm 1977, phường đã giải quyết 80% số lao động cần việc làm, xóa được hộ đói, hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ gia đình được vay vốn, nhiều hộ bắt đầu ổn định cuộc sống, con em đến trường.

Đảng viên Chi bộ phường giữ mối quan hệ mật thiết. trân trọng lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân. Đối với nhân dân, điều mới mẻ trong những năm đầu đất nước vừa giải phóng là được học tập đường lối chính sách của Đảng, được trực tiếp đóng góp ý kiến xây dựng Chi bộ và chính quyền địa phương. Trong 2 năm 1976 - 1977, Phường tổ chức 5 lần góp ý cán bộ, đảng viên, Chi bộ và chính quyền. Tuy số lượt góp ý của nhân dân còn ít, nhưng bước đầu đã tạo niềm tin trong nhân dân.

III. Giữ vững ổn định chính trị, từng bước phát triển sản xuất (từ tháng 5 năm 1975 – 1985)

1. Đại hội Chi bộ phường lần thứ I nhiệm kỳ 1977 – 1979

Nghị quyết nhiệm kỳ 1977- 1979 của Đảng bộ quận đã đề ra mục tiêu: “*Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên tất cả các mặt: Chính trị,*

²⁵ “5 dứt điểm”: Vệ sinh phòng dịch, quản lý sức khỏe, bệnh xã hội, khám trị bệnh, tổ chức Hội Chữ Thập đỏ

*kinh tế, văn hóa, xã hội. Tập trung cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, giải quyết đại bộ phận người thất nghiệp, khôi phục và phát triển sản xuất, từng bước ổn định cải thiện đời sống”*²⁶. Đây là định hướng lớn cho Đại hội Chi bộ phường lần thứ I.

Được sự chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ quận, Chi bộ Phường 21 (nay là Phường 12) tổ chức Đại hội lần thứ I nhiệm kỳ 1977–1979 trong bối cảnh đất nước và Thành phố nói chung, Quận 10 nói riêng vẫn còn rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, ảnh hưởng thắng lợi của đất nước vừa được giải phóng và những thành công bước đầu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần sáng tạo, lao động sản xuất của quần chúng nhân dân. Đại hội có ý nghĩa rất quan trọng không chỉ đối với cán bộ, đảng viên mà còn đối với toàn thể nhân dân trong phường.



Xây dựng khu cư xá 23 /9

Đại hội Chi bộ phường tổ chức làm 2 vòng. Vòng 1 thảo luận Dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng và bầu Đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ quận 10 lần thứ nhất. Đại hội vòng 2 của Chi bộ đã thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội, kiểm điểm công tác lãnh đạo của Chi bộ trong những năm đầu giải phóng (1975 – 1976) và xác định nhiệm vụ chính trị những năm 1977 – 1979 là: “*Tập trung cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Giải quyết đại bộ phận người thất nghiệp, đẩy mạnh và phát triển sản xuất từng bước ổn định đời sống nhân dân, giữ gìn tốt an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội*”. Các đồng chí Nguyễn Thị Phục, Nguyễn Thanh Tùng, Hoàng Minh Thăng là Cấp ủy chi bộ được Quận ủy chỉ định. Đồng chí Nguyễn

²⁶ *Sơ thảo lịch sử Đảng bộ quận 10 (1975 – 200), trang 25*

Thị Thục giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Thanh Tùng Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, đồng chí Hoàng Minh Thăng là Cấp ủy viên.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I

Xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể

Sau Đại hội, chi ủy đã tiến hành củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, tổ chức đợt sinh hoạt dân chủ để nhân dân đóng góp ý kiến thể hiện vai trò làm chủ của dân trong việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thực hiện Nghị quyết 28, 29 của Thành ủy, chi ủy đề ra biện pháp làm việc: Hàng tháng các ban ngành, đoàn thể họp theo từng bộ phận để đánh giá, kiểm điểm chung cho các đơn vị và cá nhân.

Tổ chức cho 100% đảng viên học tập đường lối cách mạng của Đảng với các Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần IV và V, Nghị quyết 254 của Bộ chính trị (Khóa III) cùng các Nghị quyết, Chỉ thị, hướng dẫn của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh²⁷. Qua học tập đảng viên nắm chắc nội dung nghị quyết, thảo luận sôi nổi và làm tốt công tác tuyên truyền Nghị quyết trong quần chúng nhân dân.

Thực hiện xây dựng cơ chế tổ chức ở cơ sở, chi ủy đã tập trung củng cố kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể từ phường đến các khu phố, duy trì chế độ sinh hoạt hàng tháng đều đặn đã có tác dụng tập hợp, đoàn kết, động viên, hướng dẫn quần chúng tham gia phong trào sản xuất, tiết kiệm, giữ gìn an ninh trị an, thực hiện mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện Chỉ thị 72 của Trung ương đảng và Chỉ thị 39 của Thành ủy về công tác kiểm tra và phân loại đảng viên, qua kiểm tra cho thấy đa số đảng viên đều có ý thức trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hội đồng nhân dân phường đầu tiên định kỳ 3 tháng họp một lần, tiếp xúc cử tri mỗi tháng một lần. Tổ chức bộ máy chính quyền gồm 7 thành viên, phân đầu thực hiện các chủ trương xây dựng phường, nhưng chưa ổn định do điều chuyển công tác. Phường 12 thuộc loại A, dân số trên 8.000 người, ngày 12 tháng 9 năm 1978 đã hình thành xong 62 tổ dân phố mới, nhân dân bầu ra 124 Tổ trưởng, Tổ phó. Tuy được tổ chức lựa chọn, bồi dưỡng, học tập song đã có 6 Tổ trưởng, Tổ phó mới dao động bỏ trốn ra nước ngoài.

Tháng 5 năm 1979 cùng với toàn Thành phố, Phường 21 tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân phường Khóa II, 35 đại biểu được nhân dân chọn đã bầu ra 7 thành viên Ủy ban Nhân dân phường bắt đầu làm việc ngày 18 tháng 7 năm 1979. Từ ngày 19 tháng 8 đến ngày 23 tháng 9 năm 1978, phường tổ chức một đợt sinh hoạt chính trị “*Tình hình nhiệm vụ mới*” trong toàn Đảng và quần chúng nhân dân về truyền thống chống giặc ngoại xâm, biên giới Tây Nam. Lòng tự hào về dân tộc anh hùng được khơi dậy, nhân dân trong phường nâng cao ý thức làm chủ tập thể, nên phong trào nghĩa vụ quân sự, bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng nếp sống văn hóa mới chuyển biến tốt với khí thế đi lên.

Chi ủy chủ trương: Ủy ban Nhân dân có chế độ báo cáo kiểm điểm trước dân theo định kỳ các phiên họp Hội đồng nhân dân. Ngày 15 tháng 12 năm 1978, chi bộ tổ chức

²⁷ *Sơ khảo Lịch sử Đảng bộ Quận 10 (1975 – 1985) T.20*

buổi tổng kết tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân và đề ra phương hướng khắc phục các tồn tại. Có 30 ý kiến đóng góp cho sự lãnh đạo Đảng, 33 ý kiến đóng góp chính quyền, 12 ý kiến đóng góp về quận và 20 ý kiến đóng góp cho ngành lương thực. phường tổng hợp, tiếp thu các ý kiến đóng góp, đề ra các biện pháp khắc phục.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc gồm 13 thành viên, xây dựng được 14 tổ phụ lão. Mặt trận tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục con em thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự và các phong trào tại địa phương.

Hội Lao động hợp tác có Ban chấp hành gồm 5 Ủy viên, ổn định tổ chức, phát triển hội viên trong các hợp tác xã, tổ hợp với 135 hội viên hoạt động có tổ chức, năng suất lao động đạt khá.

Ban chấp hành **Hội Liên hiệp Phụ nữ** phường gồm 7 người, xây dựng 26 tổ Phụ nữ, phát triển 1.550 hội viên. Hầu hết chị em phụ nữ phường đều tham gia công tác giữ gìn an ninh chính trị, học tập lao động, thực hiện nếp sống văn hóa, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Hội tổ chức sản xuất gia đình, các mặt hàng thêu, đan, móc giỏ xách bằng dây ni lon giải quyết công ăn việc làm cho chị em tại nhà.

Đại hội **Đoàn thanh niên cơ sở** lần thứ I được tổ chức, Ban chấp hành đoàn phường gồm 9 thành viên, có 1 đảng viên. Cơ cấu tổ chức có 3 Chi đoàn, Chi đoàn cơ quan và 2 Chi đoàn phong trào, 6 Chi đội Thiếu niên Tiền Phong, 15 Ban Thư ký Chi hội Thanh niên, 65 Tổ Thanh niên sinh hoạt theo Tổ dân phố, 4 Tổ Thanh niên sinh hoạt Tổ hợp sản xuất. Năm 1978, Đoàn phường phát triển 35 đoàn viên, 132 hội viên, 150 đội viên, xây dựng 1 Đội Thanh niên xung kích. Sinh hoạt Đoàn và thanh, thiếu niên nề nếp nhiều nội dung hoạt động, học tập. Trong giai đoạn này có 20 đoàn viên thanh niên tình nguyện hăng hái lên đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác nghĩa vụ quân sự (NVQS), Thanh niên xung phong (TNXP), *Thanh niên đi Hồng binh*: Công tác NVQS và TNXP trong tình hình đất nước có chiến tranh được chi bộ quan tâm chú trọng. Trước những tin đồn và áp lực xấu, đợt 1 và đợt 2 tuyển quân không đạt chỉ tiêu. Sau đó, tháng 9/1978, Chi ủy lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể tổ chức học tập sinh hoạt chính trị, nhiều buổi diễn đàn, qua đó thanh niên đáp lời Đảng gọi hăng hái tình nguyện lên đường bảo vệ Tổ quốc. Kết quả năm 1978: Đi nghĩa vụ quân sự 36 thanh niên (*trong đó có 7 nữ*), thực hiện NVQS tại địa phương 5 thanh niên, đi thanh niên xung phong 25 thanh niên. Đặc biệt, có 3 thanh niên đăng ký tham gia Hồng binh do Thành đoàn phát động, nhưng chỉ 1 người đủ tuổi, đủ sức khỏe gia nhập Đội Hồng binh của Thành phố.

Chi ủy và Ủy ban Nhân dân phường thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội thường xuyên thăm viếng, động viên gia đình có con em đi NVQS, vận động các đoàn thể gửi quà, viết thư ra tiền tuyến.

Mặt trận sản xuất là mặt trận khó khăn, phức tạp nhất, phường đã có nhiều cố gắng. Trên đoạn đường Cách mạng Tháng Tám, Ba Tháng Hai, Nguyễn Tri Phương nối dài, là khu quân sự, hoàn toàn không có cơ sở kinh doanh. Từ không có một cơ sở sản xuất nào Chi ủy tập trung chỉ đạo xây dựng 2 hợp tác xã, 15 tổ sản xuất. Các cơ sở sản xuất tổ chức trong điều kiện hết sức khó khăn về: nguyên liệu, vật tư, kinh nghiệm tổ chức sản xuất, tay nghề công nhân. Tuy nhiên, nỗ lực của các cơ sở từng bước thu được kết quả tốt, sản phẩm mỗi năm có tăng, tuy chưa cao.

Phường không có chợ, do nhu cầu, các tiểu thương mua bán lấn chiếm lòng, lề đường Hòa Hưng, Nguyễn Tri Phương nối dài và trong các hẻm 309 Cách Mạng Tháng Tám, xóm lao động, bước đầu chủ trương sắp xếp trật tự, chưa tổ chức đăng ký kinh doanh.

Qua điều tra cơ bản về nhà đất, trong phường phát hiện nhiều nhà bị chiếm ngụ bất hợp pháp, trong đó có nhà vượt biên, nhà đi hồi hương, đi kinh tế mới. Phòng Quản lý nhà đất quận 10 bố trí cho trường Mẫu giáo Măng non, các cửa hàng phục vụ lương thực, thực phẩm.

Công tác cải tạo trên địa bàn Phường tiến hành có nhiều thuận lợi song cũng là một mặt trận phức tạp, do phản ứng giai cấp quyết liệt. Phường không có nhiều hộ kinh doanh nhưng gặp phải tình trạng một số hộ không chấp hành chính sách, bỏ trốn..

Phân phối lưu thông trong năm 1978 chú trọng phân phối đúng tiêu chuẩn cho các hộ chính sách và nhân dân những mặt hàng thiết yếu đường, sữa, bột ngọt bị hạn chế, gạo phân phối theo tiêu chuẩn cùng lương thực ăn thay. Khó khăn lớn nhất trong phân phối lưu thông: tình hình chiến tranh biên giới, thiên tai bão lụt. Ngoài hàng tiêu chuẩn, hàng tháng phường còn phân phối hàng đột xuất như : Phiếu vải, mùng, quần áo trẻ em, bánh kẹo. Hợp tác xã tiêu thụ phường cố gắng phục vụ đời sống nhân dân, giải quyết hai bữa ăn chính với giá hạ từ 5 - 8% và góp phần vào thắng lợi chung của Thành phố trong việc phục vụ tốt đồng bào dịp Tết Nguyên đán.

Quản lý thị trường trong tình hình chung của Thành phố là giá cả biến động, nên quản lý thị trường phải tăng cường nhất là về mặt hàng lương thực, thực phẩm. Qua theo dõi đã bắt nhiều vụ chuyên chở trái phép: vải, xăng dầu, gạo, vỏ ruột xe hơi, kiểm tra 3 lò sản xuất bánh mì trái phép, 12 hộ bán xăng lề đường. Quản lý thị trường phản ánh những khó khăn, phức tạp trong lĩnh vực quản lý phân phối lưu thông những năm 1978-1979 trên địa bàn phường.

Công tác thu đổi tiền: Tháng 6 năm 1978, được sự chỉ đạo của Ban thu đổi Thành phố và Quận 10, Phường thành lập Ban thu đổi tiền với 7 ban thu đổi, huy động 50 người là cán bộ nhân viên phường, 70 người do Quận bổ sung, các lực lượng công an, quân sự, thanh niên bảo vệ làm công tác giữ gìn trật tự vòng ngoài. Công tác được tiến

hành khẩn trương, đúng thời điểm triển khai và kết thúc an toàn, đảm bảo đúng chính sách thu đổi, góp phần thắng lợi việc thống nhất tiền tệ, quản lý tiền mặt trong cả nước.

Phong trào tiết kiệm được phát động từ ngày 12 tháng 6 năm 1978, tại Ủy ban phường có Bàn Tiết kiệm, Quỹ Tiết kiệm nhận thu tiền nhàn rỗi trong nhân dân. Do đời sống còn khó khăn, phong trào còn rất thấp. Tuy nhiên, phường phát động tiết kiệm mọi mặt: Điện nước, giấy, nguyên vật liệu, xăng dầu...

Phường có 3.988 người trong độ tuổi lao động, trong đó: Cán bộ, công nhân, công nhân viên 2.266 người, học sinh, sinh viên 318 người; nội trợ 709 người; chưa có việc làm hoặc không ổn định 695 người. Sản xuất cá thể có đăng ký 29 người; Bệnh tật, già yếu không khả năng lao động 166 người. Các cơ sở kinh doanh sản xuất tuyển lao động vào cơ quan, xí nghiệp, HTX, công trường thủ công, TNXP, NVQS, hồi hương, kinh tế mới, giãn dân. Qua phân tích số người trong độ tuổi lao động và theo dõi điều phối lao động phường đạt thấp do lực lượng lao động tay nghề không cao, làm việc lương thấp nên họ thích làm nghề tự do. Đồng bào đi xây dựng kinh tế mới thiếu sự quan tâm, nơi đến còn thiếu lương thực, điều kiện lao động nên phần lớn phải trở về bám trụ thành phố tác động đến người chuẩn bị đi. Vì vậy, công tác vận động dù đã nhiệt tình trách nhiệm vẫn không đạt chỉ tiêu.

Văn hóa, giáo dục, Thương binh xã hội:

Thực hiện sự chỉ đạo của Chi ủy và Ủy ban nhân dân phường, giai đoạn này văn hóa thông tin đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân trong phường và duy trì những hoạt động ổn định trật tự trên lĩnh vực văn hóa với nhiều hình thức: Phát loa cố định, tổ chức học tập, sinh hoạt chính trị, tổ chức mít tinh, triển lãm lưu động, hội diễn văn nghệ, bản tin, pano, bích chương, khẩu hiệu phục vụ công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong thời gian này tập trung hai nhiệm vụ chiến lược chủ yếu là cải tạo, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, chống âm mưu kẻ địch kích động “*nạn kiều*” với bà con người Hoa. Ủng hộ sức người, sức của cho chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế với nước bạn Cam pu chia.

Một trong những nội dung tuyên truyền của Văn hóa thông tin là duy trì phong trào văn nghệ quần chúng, tổ chức hội diễn, biểu diễn thông tin tuyên truyền, tổ chức chiếu phim và xây dựng phòng đọc sách báo. Thực hiện phong trào nếp sống văn hóa mới, phường tổ chức thu gom sách báo đòi truy, băng đĩa nhạc không lành mạnh.

Thực hiện Chỉ thị 47-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thực hiện Bỏ túc Văn hóa cho cán bộ và nhân dân. Tháng 7/1978, phường khai giảng phổ cập Cấp II, nhân dân trong phường thành lập Hội bảo trợ học sinh để chăm sóc về vật chất động viên phong trào hiếu học. Sau khi nhận được một căn nhà cho giáo dục, niên học 1978 –

1979 phường có 2 trường Mẫu giáo chia ra làm 5 lớp với 5 giáo viên phụ trách, ở Khóm 1 và Khóm 9. Ngoài ra, trong phường còn có trường Mẫu giáo 19/5, tổ chức hoạt động theo tiêu chuẩn cấp thành phố..

Trong năm 1978, **Hội Chữ Thập Đỏ phường** thành lập với nhiều hội viên tham gia; Hội tổ chức mở lớp 10 ngày cho hội viên và tham gia các hoạt động dẹp Xa cảng miền Tây và đưa 4 hội viên phục vụ tải thương cho chiến trường Tây Nam.

Thương binh Xã hội phường thực hiện Quyết định 208/CP ngày 20/7/1977 của Hội đồng Chính phủ tổ chức đăng ký và xét duyệt hồ sơ gia đình Liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với Cách mạng. Trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, phường vẫn thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, thường xuyên tổ chức thăm viếng, giải quyết công ăn việc làm cho thân nhân, trợ cấp khó khăn tặng quà nhân dịp Lễ, Tết và tổ chức gia đình chính sách đăng ký phần đấu trở thành “*Gia đình cách mạng gương mẫu*” và “*người công dân kiểu mẫu*”.

Công tác trật tự xã hội duy trì phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc được nhân dân ý thức cảnh giác ngày một cao, cung cấp thông tin cho ngành chức năng để trấn áp các tổ chức nhen nhóm phản cách mạng, vượt biên. Tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội của phường trong năm 1978 - 1979 hết sức phức tạp, trộm cướp tệ nạn xã hội, mại dâm, lừa đảo. Bọn phản động tung tin thất thiệt gây hoang mang trong nhân dân, đã có người trong phường vượt biên, một số bà con người Hoa xin xuất cảnh. Công an phường đặc biệt quan tâm đến công tác trật tự, quản lý chặt chẽ nhân hộ khẩu. Khu phố, Tổ dân phố tổ chức Ban bảo vệ dân phố trực, canh gác ban đêm, sửa chữa hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường.

Sau hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ phường lần thứ I (1977 – 1979) Chi bộ Phường 21 đã lãnh đạo, toàn thể đảng viên, cán bộ nhân viên và nhân dân với quyết tâm cao đã phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội, hưởng ứng lời kêu gọi Tổng động viên của Chính phủ, quyết tâm thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, giữ gìn trật tự an ninh, giải quyết công ăn việc làm, chăm sóc gia đình chính sách và hộ khó khăn. Chi bộ phường tạo thành khối đoàn kết trong toàn Đảng và toàn dân, tạo sự tin tưởng cùng nhau thực hiện cải tạo nền kinh tế, tích cực chăm lo ổn định đời sống nhân dân, phát huy quyền làm chủ tập thể, giữ vững được an ninh chính trị. Tuy nhiên, việc phát triển Đảng tại phường có nhiều trở ngại trong công tác xác minh lý lịch, Chi bộ cơ sở thiếu quyết tâm, nên nhiều năm liền, Chi bộ phường không hoàn thành công tác phát triển Đảng.

2. Đại hội Chi bộ phường lần thứ II nhiệm kỳ 1979 – 1981

Đại hội Chi bộ Phường lần thứ II nhiệm kỳ (1979 – 1981) đã tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ lần thứ I và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của chi bộ

trong nhiệm kỳ tới. Đại hội đã bầu chi ủy Chi bộ gồm 5 đồng chí, Bí thư đồng chí Lê Công Sửu, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND đồng chí Nguyễn Tường Vinh. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ trong hai năm 1980 – 1981:

Một là: Đẩy mạnh sản xuất, ổn định và bảo đảm đời sống của nhân dân; Hai là: Tăng cường quốc phòng và an ninh, nhằm sẵn sàng chiến đấu chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc; Ba là: Kiên quyết đấu tranh khắc phục mọi tiêu cực trong hoạt động kinh tế và xã hội, nhất là tệ ăn cắp, hối lộ, ức hiếp quần chúng

Để thực hiện 3 nhiệm vụ trên, Đại hội đã đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm: *Đẩy mạnh sản xuất; Chăm lo đời sống nhân dân; Đấu tranh khắc phục các biểu hiện tiêu cực, thực hiện tốt các nhiệm vụ an ninh quốc phòng; Công tác giáo dục chính trị tư tưởng; Công tác xây dựng thực lực và kiện toàn bộ máy tổ chức.*

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ phường lần thứ II

Chi bộ và nhân dân phường bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1979 – 1981 trong bối cảnh: Năm 1980 là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ II (1976 - 1980) và năm 1981 là năm đánh dấu một bước chuyển biến cực kỳ quan trọng của thời cách mạng phát triển mới, là năm bước đầu tạo điều kiện cho việc thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 3 (1981-1985). Năm 1981, cũng là năm có nhiều sự kiện lịch sử: Hiến pháp mới ra đời, bầu cử lại Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp, xây dựng cơ chế cấp Phường, Xã.

Dưới ánh sáng Nghị quyết 6 của Trung ương Đảng, các Nghị quyết 9 và Nghị quyết 10 của Thành ủy, nhất là Nghị quyết 26 của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Thành phố lần II về những biện pháp cấp bách giải quyết khó khăn về đời sống cho nhân dân. Mặt khác, với tinh thần chủ động và cảnh giác cách mạng, ban ngành đoàn thể, Mặt trận và quần chúng trong phường thực hiện triệt để Chỉ thị 33, 34 của Thành ủy về trấn áp bọn tội phạm hình sự, duy trì tốt an ninh chính trị không xảy ra những vụ phạm pháp quan trọng.

Trên tinh thần thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị nêu trên, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân Phường 21 đạt được một số kết quả:

Kinh tế - Đẩy mạnh sản xuất Năm 1980 tiếp tục khó khăn về nguyên liệu, vật tư đồng thời phải giải thể và chuyển đi 5 cơ sở tập thể. Vì vậy, 6 tháng đầu năm 1980 tình hình sản xuất giảm sút, do vậy, Phường chỉ đạo kịp thời và nỗ lực cố gắng của các cơ sở tiểu thủ công nghiệp đã đạt và vượt 0,3% giá trị tổng sản lượng trong năm.

Công tác quản lý nhà đất và công trình công cộng được quan tâm, toàn phường kiểm kê 8 nhà vắng chủ, trục xuất 5 nhà chiếm bất hợp pháp; đồng thời chăm lo chống dột nhà cho nhân dân, không có điều kiện sửa chữa. Năm 1980 chống dột 152 nhà, năm 1981 chống dột 37 nhà.

Chăm lo đời sống nhân dân thể hiện trên các mặt phân phối lương thực, thương nghiệp và quản lý thị trường. Về lương thực, đến năm 1980, phường còn 2 quầy lương thực phục vụ và bán giá kinh doanh, quầy cung cấp luôn gặp khó khăn do nguồn lương thực không đều, chất lượng gạo không ổn định.

Thương nghiệp, Hợp tác xã tiêu thụ phường thu mua năm nguồn hàng thiết yếu phục vụ nhân dân. Riêng cửa hàng chất đốt càng ngày càng khó khăn, chủ yếu phục vụ các bếp ăn tập thể. Năm 1980, phường sử dụng tem phiếu, nhưng đã bộc lộ những hạn chế: thất thoát, người đi lãnh không đem về cơ quan... Đến năm 1981, giá cả giữa thị trường và Hợp tác xã không chênh lệch nhiều, nên HTX phường chỉ còn 1 Cửa hàng Tổng hợp bách hóa thực phẩm.

Đấu tranh khắc phục các biểu hiện tiêu cực, thực hiện tốt các nhiệm vụ an ninh quốc phòng, tình hình an ninh chính trị năm 1980- 1981 tại phường không xảy ra trọng án, phạm pháp. Nhân dân vui chơi trong các ngày Lễ lớn, phục vụ tốt các cuộc bầu cử. Kết quả đó là do công an phường đã phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể thường xuyên kiểm tra lượt người đi đến phường, công tác tạm trú, tạm vắng, truy quét tệ nạn mãi dâm, hình sự trộm cắp, tiêu thụ đồ gian. Về mặt chính trị, liên quan đến tổ chức phản cách mạng lấy tên “*Phục hưng cứu quốc*” và “*Mặt trận Liên minh Đông Dương*”. Đội bảo vệ chính trị đã tóm gọn và thu hồi tang vật có liên quan đến vụ án. Trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, nhân dân trong phường báo tin và vận động nộp kíp nổ, lựu đạn, súng trường M16, K54, Colt, R15, lưới lê đồng thời giúp công an phá các vụ trộm cắp, mãi dâm... Công tác giữ gìn an ninh chính trị có nhiều phức tạp song quần chúng nhân dân với tinh thần cảnh giác cách mạng đã thông báo các nguồn tin về trật tự trị an và các nghi vấn về tổ chức phản cách mạng để lực lượng công an xử lý, ngăn chặn được những âm mưu bạo loạn, hỗ trợ cho công tác bảo vệ an ninh.

Công tác tuyển nghĩa vụ quân sự trong 2 năm 1981, 1982 có 12 thanh niên lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự. Trước tình hình thanh niên hăng hái ra chiến trường bảo vệ Tổ quốc, tại địa phương công tác hậu phương quân đội được tập trung. Chi ủy lãnh đạo Mặt trận và đoàn thể hưởng ứng phong trào “*Vĩ tuyến đầu tổ quốc*” như: góp tiền, quà, viết thư, gửi thư, tem cho chiến sĩ đang công tác và chiến đấu nơi mặt trận biên giới Tây Nam. Tuy nhiên, điều hạn chế trong công tác quân sự là lượng thanh niên đào bỏ ngũ. Phường chủ động vận động, quân nhân đào bỏ ngũ ra trình diện và trở lại đơn vị.

Xây dựng hệ thống chính trị

Hội đồng nhân dân phường đã phát huy nhiệm vụ trong các kỳ họp, tích cực đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền, tổ chức nhiều cuộc tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến nhân dân phản ánh tâm tư nguyện vọng. Cấp ủy Đảng luôn có sự chỉ đạo sâu sát, lấy công tác chính trị tư tưởng là chủ yếu. Ủy ban nhân dân phường từng bước sửa đổi lề lối làm

việc, tăng cường công tác quản lý nhà nước, quan tâm xem xét những kiến nghị chính đáng của nhân dân, tăng cường năng lực lãnh đạo, quản lý hành chính, quản lý kinh tế, có sự phân công sắp xếp lại các chức danh phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Chính quyền, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể phường có sự kết hợp chặt chẽ, bám sát nghị quyết, chỉ thị cấp trên và đề án của địa phương, củng cố xây dựng chính quyền, hoàn thành cơ bản các mặt công tác trọng tâm quan trọng

Quần chúng nhân dân mặc dù kêu ca rất nhiều về đời sống, điện, nước nhưng với tinh thần làm chủ tập thể đã chấp hành tốt chủ trương, chính sách nhà nước, phát hiện tố giác với chánh quyền, những người làm ăn phi pháp, buôn gian bán lận, phá rối trật tự trị an để kịp thời ngăn chặn, giữ vững an ninh chính trị địa phương.

Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, Hội Lao động hợp tác, Hội Phụ lão nhận thức đúng đắn về các nhiệm vụ trọng tâm trước mắt; với quyết tâm cao đã tích cực, nhiệt tình đoàn kết xây dựng địa phương góp phần hoàn thành tốt các mặt công tác trọng tâm và xây dựng một số chương trình công tác gắn liền với nguyện vọng và nhu cầu của đoàn viên, hội viên: Phong trào Vì Tuyến đầu Tổ quốc, công trình Thủy điện Trị An, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, thi hành nghĩa vụ quân sự.

Phụ nữ đoàn kết thực hiện những cuộc vận động như: Người nội trợ đảm đang, bảo đảm hạnh phúc gia đình, nuôi con khỏe dạy con ngoan, thực hiện tốt các cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình. Các chị tham gia phong trào gửi tiền tiết kiệm, thi đua thực hiện nếp sống văn minh.

Đoàn thanh niên vận động thanh niên đi nghĩa vụ quân sự, đi hồng binh được củng cố. Tổ chức đi vào hoạt động có nề nếp, từng bước vực dậy phong trào trong đội ngũ thanh thiếu niên. Một số chương trình hoạt động của Đoàn trong thời gian này mang ý nghĩa rất cao như vận động thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, thanh niên xung kích bảo vệ an ninh Tổ quốc, tổ chức vui chơi Hè cho các em thiếu nhi, tổ chức lớp học ban đêm.

Công tác xây dựng Chi bộ: Sau Đại hội, Chi ủy tập trung củng cố các tổ Đảng, tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu các nghị quyết của Quận ủy, Thành ủy và Trung ương theo kế hoạch của Ban Tuyên huấn Quận ủy. Tổ chức kiểm tra đảng viên thực hiện nghị quyết Đảng và phát thẻ đảng viên.

Nhìn chung, tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân phường trong nhiệm kỳ không có biến động lớn. Đa số cán bộ đảng viên của Chi bộ nêu cao tính gương mẫu trong công tác và sinh hoạt.

Sau 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ II (1979 - 1981) kinh tế xã hội Phường 21 đã có những thay đổi tích cực, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện và dần đi vào ổn định. Chính trị, an ninh, quốc phòng được giữ vững. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong thời gian này, tình hình kinh tế, xã hội ở địa phương gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong sản xuất và lưu thông phân phối. Tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu, giá cả thị trường tăng vọt, phân phối hàng hóa còn chậm. Bên cạnh đó, phải đối phó với những âm mưu của các thế lực phản động luôn kích động tinh thần quần chúng, gây hoang mang dư luận, làm mất an ninh trật tự xã hội.

3. Đại hội Chi bộ lần thứ III nhiệm kỳ 1981 – 1983:

Tháng 4 năm 1981, Chi bộ phường tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1981-1983 nhằm kiểm điểm công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1979-1981, đề ra nhiệm vụ của Chi bộ trong những năm 1981-1983. Đại hội đã bầu Chi ủy mới gồm 05 đồng chí: Bí thư đồng chí Nguyễn Thị Xuân, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân đồng chí Nguyễn Quang Học.

Ngày 22/11/1981, cử tri phường đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân phường khóa III (*nhiệm kỳ 1981-1984*). Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân phường đã bầu Ủy ban nhân dân phường: đồng chí Nguyễn Quang Học là Bí thư Chủ tịch UBND.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ III

Trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội của Thành phố và Quận vẫn tiếp tục gặp những khó khăn thách thức, trong đó có những mặt ngày càng gay gắt hơn, nhưng với nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn trở ngại, Chi bộ và nhân dân phường đã hoàn thành cơ bản những chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1981-1983 đề ra.

Sản xuất trong bối cảnh khó khăn về điện, nguyên vật liệu, vốn thị trường không ổn định, đồng tiền mất giá đã làm cho hoạt động tiểu thủ công nghiệp của phường trong thời gian này chỉ hoạt động cầm chừng. Đứng trước tình hình trên, Chi ủy và chính quyền đã cùng cơ sở bàn bạc tìm phương án tháo gỡ khó khăn, bung ra sản xuất như: Tìm hướng liên doanh, liên kết với các địa phương khác để có nguyên liệu cho sản xuất; xin thêm định mức điện... Với những cố gắng trên, cuối năm 1982 tình hình sản xuất của Phường bắt đầu được phục hồi. Giá trị tổng sản lượng năm 1983 tăng hơn 1% so với năm 1982, hoàn thành chỉ tiêu quận giao. Hưởng ứng phong trào tiết kiệm, phát huy sáng kiến, các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp trong phường đã có nhiều sáng kiến đem lại giá trị cao và làm lợi cho sản xuất.

Quản lý nhà đất và công trình công cộng: Thực hiện Chỉ thị 216/TTCP về kê khai nhà ở, Phường tổ chức điều tra tổng số nhà tại phường, trong đó có nhà do Nhà nước quản lý, nhà tư nhân. Các công trình công cộng như hố ga, đường cống thoát nước được

nao vét bằng nguồn vốn nhà nước và nhân dân; Ngoài ra, phường còn vận động nhân dân đóng góp xây dựng thủy điện Trị An, đóng góp xây dựng nhà hát Hòa Bình.

Hoạt động thương nghiệp hợp tác xã, có sự tăng trưởng về doanh số mua vào và bán ra. Trong bối cảnh giá cả thị trường có nhiều biến động, thương nghiệp hợp tác xã phường cố gắng bảo đảm đủ định lượng cho cán bộ, công nhân viên chức và các đối tượng chính sách. Hàng phục vụ nhân dân thông qua Hợp tác xã tiêu thụ đã góp phần tham gia làm ổn định thị trường tự do.

Công tác thu thuế hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội luôn được Chi bộ xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cần được tập trung, nhằm từng bước cải thiện và nâng cao đời sống văn hóa và tinh thần cho nhân dân.

Phát thanh trên hệ thống truyền thanh phường 538 giờ, lưu động 12 giờ, tổ chức văn nghệ 6 buổi, chiếu phim 33 đêm. Phòng đọc sách được nhân dân quan tâm, mỗi năm đều đóng góp thêm khoảng hàng trăm cuốn sách. Phường tổ chức triển khai Chỉ thị 05 của Thành ủy về việc truy quét tàn dư văn hóa thực dân và xây dựng phong trào văn hóa lành mạnh cho nhân dân.

Giáo dục Phường đã triển khai thực hiện cải cách giáo dục, đội ngũ giáo viên từng bước được nâng cao. Chất lượng dạy và học được có nhiều chuyển biến tích cực. Tiếp tục duy trì đợt ra lớp ban đêm cho trẻ em nghèo, nhiều giáo viên tình nguyện dạy học. Tháng 7 năm 1982, Phường 21 được phân cấp quản lý: nhà trẻ, trường Mẫu giáo, trong đó có 1 trường bán trú.

Thương binh xã hội đã giải quyết việc làm ổn định và việc làm có tính thời vụ cho hàng trăm lao động. Công tác chăm sóc gia đình chính sách: Thực hiện việc đổi Giấy chứng nhận cho gia đình Liệt sĩ, lập quỹ bảo trợ học văn hóa, học nghề cho con Liệt sĩ và thân nhân Liệt sĩ.

Trạm y tế phường củng cố và nâng cao chất lượng phục vụ tại chỗ. Việc sử dụng thuốc dân tộc bổ sung cho thuốc tây y áp dụng rộng rãi. Phong trào kế hoạch hóa gia đình, thực hiện “5 dứt điểm” đã góp phần làm giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của Phường.

Quốc phòng an ninh

Phường thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, duy trì chế độ trực cơ động phối hợp các ban ngành đoàn thể vận động nhân dân tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân; tổ chức đăng ký thanh niên 17 tuổi, giao quân trong các năm đều đạt 100%. Ban chỉ huy quân sự phường đã tổ chức học tập chính trị và chiến thuật cho tất cả chiến sĩ, tham gia tốt điển tập chiến đấu cấp quận.

Chi ủy chỉ đạo Công an phường tổ chức học tập và nghiên cứu Chỉ thị 92 của Ban Bí thư Trung ương và các Chỉ thị của Thành ủy và Quận ủy về xây dựng lực lượng. Bắt buộc giáo dục và đưa đi cai nghiện ma túy, bắt các vụ chứa gái mại dâm. trong công tác phòng cháy, chữa cháy, kịp thời dập tắt trường hợp cháy nhỏ. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được liên tục phát động. Công an giữ vai trò nòng cốt và tổ chức phối hợp với Phường đội và các ban ngành, đoàn thể phát động phong trào đến khu phố, tổ dân phố; nhờ vậy, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Xây dựng hệ thống chính trị

Hội đồng nhân dân phường trong các kỳ họp đã tích cực đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền và đề ra Nghị quyết của từng kỳ họp, tổ chức nhiều cuộc tiếp xúc cử tri để lắng nghe ý kiến nhân dân, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân cho chính quyền xem xét giải quyết.

Ủy ban nhân dân phường thực hiện tốt Nghị quyết do Hội đồng nhân dân phường đề ra, từng bước sửa đổi lề lối làm việc, tăng cường công tác quản lý Nhà nước, quản lý hành chính, quản lý kinh tế, quan tâm xem xét giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, vận động các phong trào đóng góp công trình thủy điện Trị An, tuyển đầu Tổ quốc, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt... Qua các phong trào đã xây dựng được ý thức tự giác, tinh thần đoàn kết của nhân dân trong khu phố.

Đoàn Thanh niên Cộng sản, Hội Liên hiệp Thanh niên đẩy mạnh các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào vận động thanh niên tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự.

Hội phụ nữ vận động phụ nữ đoàn kết, giữ tiền tiết kiệm, thi đua thực hiện nếp sống văn minh.

Chi ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, các Nghị quyết lần thứ III, IV của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa V), Nghị quyết 01 của Bộ chính trị về đặc thù Thành phố. Qua học tập, cán bộ, đảng viên đã hiểu sâu hơn về tính chất của chặng đường đầu thời kỳ quá độ, về âm mưu và thủ đoạn trong kế hoạch phá hoại nhiều mặt của địch. Qua đó, nâng cao được ý thức cảnh giác cách mạng và tinh thần trách nhiệm để khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt, công tác kiểm tra và phát hiện, xử lý đảng viên vi phạm được Chi ủy rất quan tâm. Chi bộ duy trì tốt chế độ sinh hoạt, giữ

đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và tổ Đảng.

Những kết quả đạt được trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1981-1983 là cơ sở thực tiễn để Chi bộ phường 21 bước vào công tác chuẩn bị Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1983 – 1985.

4. Đại hội Chi bộ lần thứ IV nhiệm kỳ 1983 – 1985

Tháng 3 năm 1983, Chi bộ phường 21 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1983-1985. Đại hội kiểm điểm công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 1981-1983, đề ra nhiệm vụ của chi bộ trong những năm 1983-1985. Đại hội đã bầu chi ủy nhiệm kỳ mới gồm 07 đồng chí: Bí thư là đồng chí Mai Thế Hùng; Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND là đồng chí Tôn Thị Bé.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ IV

Chi bộ và nhân dân phường bước vào thực hiện nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 1983 – 1985 và các nghị quyết của cấp trên trong bối cảnh, nhân dân phấn khởi trước những thắng lợi to lớn ở tiền tuyến trên mặt trận chống quân xâm lược bành trướng Trung Quốc. Ở hậu phương, trên mặt trận kinh tế, văn hóa, xã hội vẫn tiếp tục đứng trước những khó khăn thách thức, trong đó có những mặt ngày càng gay gắt hơn. Nhưng với quyết tâm của Chi ủy, Chi bộ, của Ủy ban nhân dân phường, sự nỗ lực của quần chúng nhân dân đã hoàn thành cơ bản công tác cải tạo theo kế hoạch 5 năm 1981 – 1985 và đạt được những thành tựu hết sức cơ bản và quan trọng trên các lĩnh vực:

Kinh tế

Phát triển sản xuất: Trong nhiệm kỳ 1983 -1985, Chi ủy và chính quyền luôn bám sát sự chỉ đạo của Quận là: “*Đẩy mạnh phát triển hàng năm là 10%, Sắp xếp, cải tạo và tổ chức lại sản xuất, đẩy mạnh công nghiệp quốc doanh, nâng tỉ lệ trong công nghiệp quốc doanh đến năm 1985 là 15% trong giá trị tổng sản lượng. Mở rộng các mối quan hệ giải quyết nguyên vật liệu cho sản xuất*”. Cấp ủy và Ủy ban phường đã tổ chức giao chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị sản xuất trên cơ sở: tích cực tháo gỡ khó khăn về nguyên vật liệu, điện, thuế, mặt bằng sản xuất. Công tác xây dựng Đảng, đoàn thể, Nghiệp đoàn lao động trong các cơ sở sản xuất luôn được quan tâm.

Đến cuối 1985, phường có 11.523 nhân khẩu với 758 hộ, số người trong độ tuổi lao động 5.727 người, giải quyết việc làm cho 258 người trong đó, đưa vào cơ sở sản xuất TTCN: 124, tuyển TNXP: 14, đi Nông trường cao su: 23, tuyển dụng 72. Từ năm 1985, thực hiện Quyết định 316 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định nộp tiền thay cho ngày công lao động xã hội chủ nghĩa, cuối năm đã thu đạt 100% chỉ tiêu được giao.

Điểm nổi bật về nhà đất và công trình công cộng trong nhiệm kỳ là thực hiện Chỉ thị số 65/UBND TP chống dột nhà dân và báo cáo điều tra tổng thể 10 năm. Năm 1984 Phường đã hoàn thành việc sửa chữa toàn bộ đường cống thoát nước và khai thông đường cống và hố ga trong các hẻm phố.

Chi ủy và chính quyền đã chỉ đạo Hợp tác xã tiêu thụ phường phân phối lưu thông tăng cường khối lượng hàng hóa, nâng cao chất lượng phục vụ, luôn duy trì lượng hàng hóa chiếm từ 60- 70% trên thị trường và làm chủ hai mặt hàng lương thực và thịt heo. Cung cấp bảo đảm 8 mặt hàng chính và bảo đảm 6 mặt hàng thiết yếu rẻ hơn thị trường từ 10- 15%. Tổ chức 1 xe bán hàng lưu động đi vào trong hẻm của 6 khu phố. Với những hoạt động tích cực, Hợp tác xã tiêu thụ phường đã góp phần kìm và giữ giá thị trường. Cuối năm 1985, thương nghiệp Hợp tác xã phường mở rộng hướng kinh doanh là bám sát địa bàn dân cư nhằm đưa hàng đến người tiêu dùng. Tuy nhiên, Hợp tác xã cũng bộc lộ mặt yếu: sức mua và bán ra không chênh lệch nhiều với giá thị trường (*60% hàng hóa là hàng tự kinh doanh*), giá cả biến động có lúc tương đương giá thị trường.

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn về vật tư, nguyên liệu, điện, khan hiếm tiền bất lợi cho người sản xuất, nhưng các hộ kinh doanh sản xuất vẫn cố gắng hoạt động, nộp đủ thuế. Năm 1984 thu đạt tỷ lệ 118%; năm 1985, do Phòng thuế Quận điều chỉnh mức thuế tăng từ 55 đến 68%, một số hộ kinh doanh xin ngưng kinh doanh vì vậy, mức thu thuế chỉ đạt 77,9%.

Từ tháng 7 năm 1985, Quận 10 phân cấp ngân sách cho phường tự cân đối thu chi. Nhưng do phường chưa đủ nguồn thu, Quận tiếp tục trợ cấp thường xuyên. Công tác vận động nhân dân gửi tiết kiệm gồm các loại: Tiết kiệm thông thường, vận động nhân dân mua công trái, thu tiết kiệm để mua lương thực .

Công tác thu đổi tiền: Năm 1985, cùng với cả nước thực hiện thu đổi tiền, phường tiến hành khẩn trương hoàn thành trước thời gian qui định. Toàn phường tổ chức 3 bàn thu đổi, có 11.000 hộ kê khai đổi tiền.

Văn hóa xã hội

Phong trào văn hóa, văn nghệ tiếp tục duy trì, tổ chức phục vụ hàng chục buổi chiếu phim với chủ đề chào mừng 10 năm giải phóng Thành phố (30/4/1975 – 30/4/1985). Hệ thống phát thanh trên loa được nhân dân tiếp tục ủng hộ, gửi tin, bài để phát thanh trên đài. Phường tổ chức báo cáo thời sự, kịp thời dập tắt những tin đồn thất thiệt và giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội tham dự hội diễn văn nghệ cấp quận với chủ đề “*Tiếng hát thế hệ thứ 4*” trong 3 đêm có 10 đơn vị tham gia với 50 tiết mục đủ các thể loại.

Thương binh xã hội với phong trào toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh liệt sĩ, xây dựng nhà tình nghĩa, hũ gạo tình thương... được nhân dân đồng tình ủng hộ, đồng thời giải quyết việc làm cho bộ đội xuất ngũ và thanh niên xung phong.

Phong trào rèn luyện thân thể trong nhân dân tiếp tục được duy trì. Trong những ngày lễ lớn đã tổ chức thi đấu cầu lông, bóng chuyền và các trò chơi dân gian. Năm 1984 có nhiều loại hình thể dục, thể thao được hưởng ứng: Thể dục dưỡng sinh của phụ lão, thể dục quốc phòng cho nam, tổ chức bộ môn bóng bàn, Hội thao anh hùng chiến sĩ về vang.

Y tế bảo đảm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thường xuyên phát động phong trào vệ sinh phòng bệnh, đặc biệt là theo dõi sức khỏe cho các cháu theo định kỳ. Phong trào “5 dứt điểm” được triển khai rộng rãi trong nhân dân.

Lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-TU về công tác giáo dục. Chất lượng dạy và học được nâng lên rõ rệt. Tiếp tục duy trì 5 lớp học ban đêm cho trẻ em nghèo. Học bổ túc văn hóa tập trung cho cán bộ dân chính và công an. Phường đã vận động các xí nghiệp trong địa bàn đỡ đầu mua sách học và bồi dưỡng cho giáo viên.

Quốc phòng an ninh là phường có địa bàn rộng, là trọng điểm của Quận 10 về chính trị và hình sự nên chi ủy luôn quan tâm đến phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc do Công an quận 10 phát động. Phong trào thực hiện có chiều sâu và diện rộng đạt kết quả cao do sự chủ động tích cực của công an và phường đội, đồng thời huy động đông đảo quần chúng tham gia. Đặc biệt, công tác quản lý đối tượng chính trị và hình sự đạt hiệu quả tốt, được nhân dân hình tiên tiến toàn Quận 10 vào dịp kỷ niệm 10 năm ngày miền Nam được giải phóng (1975 – 1985)²⁸

Xây dựng hệ thống chính trị

Theo tinh thần Nghị quyết 6,7,8 (Khóa V) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Thành ủy và Quận ủy quận 10, Chi ủy phường đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, chuyển dần từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang tập trung dân chủ, hạch toán kinh tế.

Để thực hiện thành công hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc xã hội chủ nghĩa, Chi ủy phường tổ chức các lớp học tập cho cán bộ, nhân viên và chiến sĩ của toàn phường về đường lối chủ trương của Đảng và nhà nước về kinh tế, đời sống văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng. Thông qua các phong

²⁸ Theo báo cáo Những bông hoa điển hình tiên tiến của Công an Quận 10 năm 1988; Địa bàn Phường 21 có: hơn 1.000 đối tượng hình sự các loại; 1.200 nhân khẩu chưa có hộ khẩu thường trú

trào hành động cách mạng, cán bộ, đảng viên trong phường 21 ngày càng nâng cao được ý thức trách nhiệm và năng lực lãnh đạo.

Ngày 26 tháng 5 năm 1984, cử tri phường đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân phường khóa IV (nhiệm kỳ 1984 – 1987). Hội đồng nhân dân đã thể hiện được vai trò của mình trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, đóng góp tích cực xây dựng chính quyền. Thường xuyên tổ chức các buổi tiếp xúc với cử tri. Chương trình, nội dung các kỳ họp đã bám sát tình hình thực tế của địa phương, giải quyết các vụ việc và phản ánh được tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

Ủy ban nhân dân củng cố về năng lực thực hiện nhiệm vụ chính trị, hầu hết các thành viên trong Ủy ban được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ tổ các lớp do Quận 10, Thành phố tổ chức. Từng bước đi vào quản lý bằng pháp luật trên cơ sở tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động. Chính quyền đã triển khai thực hiện Quyết định 30 /QĐ/TU của Thành ủy và Quyết định 123/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy chính quyền cấp phường. Phường 21 tiến hành sắp xếp lại các chức danh, xác định chức năng, nhiệm vụ của từng người, từng ngành và làm rõ chức năng, quyền hạn quản lý kinh tế xã hội, xây dựng mối quan hệ với ban, ngành trong thực hiện công tác.

Nhiệm kỳ 1983 – 1985, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, cơ quan dân bầu được xác định rõ hơn bảo đảm cho Hội đồng nhân dân quyết định thực sự những vấn đề quan trọng trong đời sống, kinh tế, văn hóa xã hội của phường. Vị trí vai trò của Ủy ban nhân dân xác định cụ thể hơn trong cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể trong nhiệm kỳ 1983-1985 đã có sự chuyển biến tích cực. Các phong trào do Mặt trận và đoàn thể vận động, tổ chức, phát động đã góp phần quan trọng thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong công tác xây dựng Đảng: Chi ủy đã tổ chức nhiều đợt cho cán bộ, đảng viên học tập đầy đủ các nghị quyết của Trung ương, Thành ủy và Quận ủy, tham dự các buổi báo cáo thời sự, các đợt sinh hoạt chính trị qua các ngày lễ lớn, nhất là kỷ niệm 10 năm giải phóng Thành phố (30/4/1975- 30/4/1985). Qua đó quyết tâm khẳng định niềm tin và trách nhiệm của mình trong công cuộc cải tạo, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Chấp hành điều lệ và nhiệm vụ đảng viên, chi bộ luôn giữ vững nguyên tắc sinh hoạt đảng, thực hiện chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; hàng tháng có đánh giá kết quả nhiệm vụ đã triển khai, hàng quý có thực hiện kiểm điểm kết quả công tác gắn với chức trách nhiệm vụ của tập thể và mỗi cá nhân. Chất lượng sinh hoạt được quan tâm củng cố, trình độ nhận thức và năng lực công tác của cán bộ, đảng viên ngày càng

được nâng cao. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều được phân công sinh hoạt với tổ dân phố để làm nòng cốt tuyên truyền, hướng dẫn, vận động quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị của phường.

Những kết quả đạt trên cho thấy Chi bộ và nhân dân phường thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1983 – 1985 đề ra, tuy chưa làm thay đổi nhiều bức tranh về kinh tế - xã hội của phường thời kỳ này nhưng đã tạo ra những tiền đề thuận lợi làm cơ sở cho sự phát triển của phường trong những năm tiếp theo.

Mười năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (1975 - 1985), Phường 21 phát huy và tiếp nối khí thế quật khởi của những ngày tháng 4 năm 1975, với số lượng 3 đồng chí đảng viên trên địa bàn của những ngày đầu mới tiếp quản, tổ chức Đảng không ngừng được củng cố phát triển. Đến 30/4/1985 Chi bộ phường có đảng viên, nhiều đồng chí trưởng thành từ các phong trào cách mạng tại địa phương, từ phong trào Đoàn thanh niên Cộng sản. Đội ngũ đảng viên gồm nhiều nguồn, nhiều lứa tuổi, khác nhau về trình độ nhưng luôn đoàn kết, đồng tâm hiệp lực xây dựng địa phương. Trong nhân dân và các đoàn thể xuất hiện nhiều mô hình tương thân, tương trợ: uống nước nhớ nguồn, chú trọng xây dựng quan hệ sản xuất mới, giải quyết việc làm cho người lao động. Thương nghiệp có nhiều cố gắng phân phối lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu, chống đầu cơ buôn lậu, góp phần giảm bớt khó khăn về đời sống.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội của cả nước gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh để lại, do duy trì lâu cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp và sự chống phá của các thế lực phản động, khủng hoảng kinh tế đã đặt đất nước trong tình trạng vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh. Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận 10, Chi bộ và nhân dân phường đã từng bước khắc phục khó khăn, kiên trì phấn đấu và đạt được những thành tựu hết sức quan trọng trên lĩnh vực ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị, đảm bảo an ninh trật tự, chăm lo đời sống nhân dân. Cùng với việc xóa bỏ mọi hình thức bóc lột, lập trật tự, hình thành và phát triển quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, sản xuất, thương mại dịch vụ được chú trọng đẩy mạnh; an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; văn hóa, xã hội, giải quyết việc làm; khắc phục hậu quả về tệ nạn xã hội đạt được những kết quả bước đầu, tạo nên thế ổn định chính trị để phát triển kinh tế, xã hội.

Những thành quả đạt được trong 10 năm xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, với nỗ lực vươn lên, không ngừng học tập, toàn Đảng và nhân dân trong phường phấn đấu đổi mới nhận thức về tư duy kinh tế và cơ chế quản lý để phát triển kinh tế- xã hội trong các giai đoạn tiếp theo.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 12 LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, GÓP PHẦN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA – HIỆN ĐẠI HÓA (1986- 2015)

I. Những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới (1986 – 1988).

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật và đổi mới, Đại hội đã nghiêm túc phân tích những khuyết điểm, tồn tại trong 10 năm (1975 - 1985) lãnh đạo xây dựng đất nước và đề ra những giải pháp đổi mới phương thức lãnh đạo để đưa đất nước ta ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế .

Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, cùng với Đảng bộ, nhân dân quận 10, đảng viên và nhân dân Phường 12 bước vào thời kỳ thực hiện đường đổi mới của Đảng trong phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, theo từng bước:

- Những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới.
- Đổi mới nhận thức về công tác kế hoạch hóa, đổi mới về cơ chế quản lý tổ chức bộ máy.
- Từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế xã hội
- Giữ vững ổn định, thực hiện đổi mới toàn diện, phát huy tiềm năng thế mạnh, phát triển sản xuất trong những năm đầu đổi mới. Định hình cơ chế quản lý tại địa phương: Thương mại, dịch vụ, sản xuất
- Phát triển kinh tế - xã hội, từng bước thực hiện công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

Trong 10 năm tiếp theo Đảng bộ Phường 12 trải qua 4 kỳ Đại hội.

Đại hội Chi bộ phường lần thứ V nhiệm kỳ 1986 – 1988:

Những năm đầu bước vào thời kỳ đổi mới.

Với khí thế đổi mới, Đại hội Đảng bộ quận lần IV đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ của những năm 1986-1988 của toàn quận, trong đó nhấn mạnh một số công tác trọng tâm sau:

Kinh tế: tăng cường phát triển công nghiệp quốc doanh, đầu tư có chiều sâu đối với các mặt hàng chủ lực, có giá trị kinh tế cao. Đồng thời đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp, trên cơ sở tiếp tục củng cố, hoàn thiện và phát huy đầy đủ tác dụng công tác quy hoạch theo ngành kinh tế kỹ thuật đi đôi với thực hiện tiết kiệm. Xây dựng kinh tế Quận 10 theo hướng tiểu thủ công nghiệp hiện đại, có lượng hàng hóa chủ lực đủ mạnh.

Văn hóa xã hội: Phát động phong trào quần chúng tham gia tích cực hoạt động văn hóa nghệ thuật; xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa dân tộc. Tích cực phát triển sự nghiệp giáo dục một cách vững chắc, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh Quận 10; thực hiện phổ cập cấp I cho học sinh từ 6-12 tuổi, từng bước phổ cập cấp II, hạn chế thấp nhất trẻ em bỏ học và lưu ban.

Quốc phòng an ninh: Tiếp tục giáo dục đảng viên, quần chúng tình hình nhiệm vụ cách mạng nước ta trong những năm tới theo tinh thần Nghị quyết 03 và Nghị quyết 24 của Bộ Chính trị, tăng cường cảnh giác trước mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù, ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng vũ trang nhân dân vững mạnh, kết hợp nhuần nhuyễn hơn nữa quốc phòng với kinh tế.

Tháng 9 năm 1986, sau Đại hội đại biểu Đảng bộ quận 10 lần thứ IV, được sự chấp thuận của Ban Thường vụ Quận ủy, Chi bộ Phường 21 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1986-1988.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của phường và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Chi bộ trong những năm 1986 – 1988. Đại hội đã bầu ra chi ủy mới gồm 07 đồng chí: Bí thư là đồng chí Mai Thế Hùng, Phó Bí thư phụ trách chính quyền là đồng chí Tôn Thị Bé.

Thực hiện Quyết định số 33 ngày 14/2/1987, của Hội đồng Bộ trưởng (*nay là Chính phủ*) về điều chỉnh địa giới một số phường của quận, Phường 21 đổi tên thành Phường 12 và là một trong 15 đơn vị hành chính thuộc Quận 10. Với sự phát triển mạnh về chất và lượng của lực lượng Đảng viên và yêu cầu chính trị trong giai đoạn mới: **Tháng 3 năm 1987, trước yêu cầu nhiệm vụ chính trị, Chi bộ phường 12 được nâng thành Đảng bộ phường.**

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V

Đảng bộ và nhân dân Phường thực hiện Nghị quyết Đại hội trong bối cảnh đất nước quyết tâm chuyển từ cơ chế hành chính quan liêu bao cấp sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa diễn ra giằng co, phức tạp. Giá cả biến động, tiền mặt có lúc thiếu nghiêm trọng, điện, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất không ổn định đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Nhưng với nỗ lực của mình, Đảng bộ và nhân dân phường đã cơ bản hoàn thành được những chỉ tiêu về kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Chi bộ đề ra.

Lĩnh vực kinh tế

Trước năm 1986, trên địa bàn phường vẫn chưa có những hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Suốt đoạn đường Ba Tháng Hai, tuyến đường chính của phường, vẫn là các doanh trại quân đội, khu gia binh và các cơ quan: Học viện Quốc gia Hành chính,

Trụ sở Ủy ban Nhân dân Quận 10, Việt Nam Quốc Tự. Đến năm 1986, các cơ sở sản xuất, dịch vụ mới dần được tổ chức, nhất là khi đường Sư Vạn Hạnh được nối dài thuộc phạm vi Phường. Sau 10 năm giải phóng, từ một phường không có cơ sở sản xuất, dịch vụ thương mại không đáng kể, đến năm 1988, trên địa bàn phường đã có 60 cơ sở sản xuất kinh doanh với các loại hình: Hợp tác xã, tổ sản xuất cá thể, tổ đời sống, cơ sở cá thể kinh tế gia đình. Qua thống kê các mặt hàng sản xuất và thương mại Phường 12 khá đa dạng, trong đó có gia công may mặc, mỹ phẩm, nhựa, chế biến trà, làm giày, dép, may túi xách, làm kẹp tóc.

Hoạt động thương nghiệp phân phối lưu thông, vai trò Hợp tác xã, trong bối cảnh giá cả thị trường biến động, thương nghiệp Hợp tác xã đã có nhiều cố gắng bảo đảm đủ định lượng cho cán bộ, công nhân viên chức, và các đối tượng chính sách. Hàng phục vụ nhân dân thông qua Hợp tác xã tiêu thụ đã góp phần tham gia ổn định thị trường tự do, hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn phường từng bước phát triển cùng lúc với sự mở rộng khu dân cư trên địa bàn phường.

Thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm phường đã thực hiện được một số công trình dưới 100 triệu đồng: Nạo vét hố ga, thông đường cống thoát nước, thay sửa đan cống bị hư sập và thực hiện công trình nhân dân tự quản đóng góp tráng nhựa hẻm 265 Cách mạng Tháng Tám. Cùng lúc mạng lưới điện hạ thế cung cấp cho 83 hộ nhân dân ở khu phố 3 với kinh phí 230 triệu đồng. Giai đoạn này, tại phường có những công trình xây dựng lớn: Đường Sư Vạn Hạnh nối dài được mở ra cùng lúc các doanh trại quân đội điều chỉnh diện tích đất để xây dựng nhà, nhiều hộ gia đình bộ đội được cấp đất đã xây dựng nhà cao tầng. Một cơ sở văn hóa với qui mô hiện đại được xây dựng trên đất phường: Nhà hát Hòa bình xây dựng năm 1985, khánh thành năm 1987.

Công tác giới thiệu và giải quyết việc làm luôn được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo các ngành, các bộ phận thực hiện khá kịp thời và có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, đã giải quyết được 300 lao động có việc làm ở các cơ quan, xí nghiệp trong và ngoài quận trợ vốn cho 83 lượt người. Các hộ được giúp vốn có điều kiện cải thiện cuộc sống gia đình. Việc thu tiền thay ngày công lao động công ích đạt 83%, nộp về Quận đạt 100% góp phần nâng cấp các công trình công cộng tại phường..

Văn hóa xã hội

Văn hóa- thông tin thực hiện tuyên truyền các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước tới địa phương, đưa thông tin đến với người dân với nhiều hình thức như xe hoa, phát thanh trên hệ thống loa, phát thanh lưu động, triển lãm, qua sinh hoạt Tổ dân phố... gắn với mỗi đợt kỷ niệm các ngày lễ lớn. Người dân nắm được các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thi hành nghiêm túc. Công tác

kiểm tra xử lý vi phạm văn hoá phối hợp các ngành tiến hành thường xuyên thu giữ nhiều băng hình, sách báo trò chơi không lành mạnh.

Công tác chăm lo chính sách, gắn với phong trào đền ơn đáp nghĩa. Đảng ủy, Đảng bộ quan tâm lãnh đạo tổ chức chăm lo kịp thời các đối tượng chính sách như: Hộ mất truyền thống gia đình chính sách, người có công gương mẫu, cán bộ hưu trí. Hàng năm tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng, đỡ đầu mở sổ tiết kiệm và sửa chữa chống dột. Trong những ngày lễ, tết, Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể đều tổ chức đi thăm tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình nghèo, neo đơn....

Hoạt động y tế và Hội Chữ thập đỏ phường thực hiện khá tốt các mặt: mở lớp tập huấn vệ sinh thực phẩm, tuyên truyền chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ và nhân dân trong phường. Thực hiện đúng lịch tiêm chủng và uống thuốc ngừa chống bệnh sốt bại liệt và làm tốt công tác vận động kế hoạch hóa gia đình. Bước đầu nắm lại các đối tượng tề nạn xã hội.

Lãnh đạo công tác quốc phòng an ninh

Trên lĩnh vực **quốc phòng an ninh** Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Quân sự phường xác định là phường trọng điểm, địa bàn rộng một số khu dân cư phát triển chưa ổn định. Chỉ đạo Công an phường kịp thời giải quyết những tâm tư nguyện vọng của cán bộ và chiến sĩ, tăng cường trang bị cơ sở vật chất, chăm lo thêm đời sống vật chất và tinh thần để động viên anh em hoàn thành nhiệm vụ. Phường đội đã bảo đảm tốt kế hoạch huấn luyện. Lực lượng dân quân tự vệ được củng cố cả về số lượng và chất lượng. Công tác gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao, công tác quản lý quân nhân dự bị đi vào nề nếp.

Công an phường đã phát động phong trào xây dựng đơn vị vững mạnh, phong trào hành động cách mạng theo lời Bác Hồ dạy. Xây dựng được kế hoạch bảo đảm trật tự trị an trong những ngày lễ, tết, bảo vệ các đoàn khách quốc tế đi ngang qua các trục đường trên địa bàn phường, không để xảy ra cháy nổ, không có truyền đơn, khẩu hiệu phản động. Công tác phá án nhanh gọn, nên mặc dù trong địa bàn có lúc diễn biến phức tạp song Phường đã giữ vững ổn định chính trị, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc được nhân dân trong phường hưởng ứng. Kiểm tra và quản lý nhân hộ khẩu thực hiện thường xuyên, nề nếp.

Lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị

Ngày 19/4/1987, cử tri phường đã tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân phường khóa V (nhiệm kỳ 1987-1989). Sau bầu cử, Ban thư ký Hội đồng nhân dân thường xuyên gắn với Ủy ban nhân dân phường để cùng giải quyết công tác kinh tế - xã hội ở địa phương, củng cố về nhân sự, hoạt động của tổ dân phố. Sinh hoạt Hội đồng Nhân dân phường đúng định kỳ nhưng còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu.

Hoạt động của Mặt trận, Đoàn Thanh niên cộng sản, Hội Phụ nữ, Công đoàn đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ để phát động các phong trào, đồng thời có sự đổi mới trong tập hợp lực lượng của mỗi đơn vị. Các phong trào do Mặt trận và đoàn thể phát động đã góp phần đưa đến thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của phường.

Đảng ủy đã triển khai, tổ chức cho cán bộ, đảng viên nghiên cứu học tập Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI của Chấp hành Trung ương, Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 05 Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI) về công tác xây dựng Đảng, tổ chức sinh hoạt chính trị nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng và cuộc vận động hưởng ứng “*Những việc cần làm ngay*”. Công tác kiểm tra và phát triển đảng viên mới cũng được Đảng ủy quan tâm.

Cán bộ, đảng viên của Đảng bộ nhìn chung đều tin tưởng vào đường lối đổi mới do Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng khởi xướng, nhưng cũng còn nhiều băn khoăn, trăn trở trước đời sống chưa được cải thiện, giá cả tiếp tục tăng làm cho thu nhập thực tế giảm.

Kết quả đạt được trong năm 1987- 1988 đã tạo ra tiền đề để Đảng bộ và nhân dân phường hoàn thành được các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị do Đại hội Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1986 – 1988) đề ra.

II. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI nhiệm kỳ 1988 – 1991: Tiếp tục vận dụng đường lối đổi mới về công tác kế hoạch hóa, đổi mới về tổ chức bộ máy.

Được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy, tháng 10 năm 1988, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1988-1991. Đây là Đại hội Đảng bộ đầu tiên từ khi Chi bộ chuyển thành Đảng bộ (3/1987). Đại hội đã bầu Đảng ủy có 7 đồng chí, Bí thư đồng chí Mai Thế Hùng, Phó Bí thư phụ trách chính quyền đồng chí Tôn Thị Bé.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của phường, Đại hội đã đề ra nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm 1988-1991.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đảng bộ lần thứ VI

Theo yêu cầu đổi mới trên các lĩnh vực xã hội, phường thực hiện theo các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành phố, Quận 10. Quá trình thực hiện nghị quyết, sự trì trệ khó khăn vẫn còn tồn tại: chuyển biến về thuế, tài chính, ngân hàng vật tư, giá, và trong phân cấp quản lý giữa Quận và Phường còn có những bất cập. Về

mặt đời sống, với những chế độ chính sách về tiền lương thuộc khu vực nhà nước, đồng lương chưa đáp ứng và tạo điều kiện đủ sống cho cán bộ công nhân viên, những người có thu nhập chính, làm hạn chế sự nhiệt tình cống hiến trong lao động, trong công tác của cán bộ.

Đảng bộ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VI và các Nghị quyết của cấp trên trong bối cảnh tình hình thế giới có những diễn biến bất lợi cho phong trào Cộng sản và công nhân thế giới. Tình hình kinh tế nước ta sau hơn hai năm triển khai thực hiện đường lối đổi mới của Đảng đã đạt nhiều thành tựu nhưng vẫn đứng trước những mất cân đối lớn, đời sống nhân dân, cán bộ, viên chức, người lao động hưởng lương vẫn nhiều khó khăn đã làm giảm sự nhiệt tình cống hiến trong công tác. Vượt qua khó khăn, thử thách, Đảng bộ và nhân dân phường đã đạt được một số kết quả trên các lĩnh vực:

Kinh tế sản xuất tiểu thủ công nghiệp kinh doanh, dịch vụ đồng hành với phát triển, mở rộng khu dân cư, các cơ sở thương mại, dịch vụ trên các tuyến đường Ba Tháng Hai từng bước phát triển với qui mô ngày càng khả quan. Giá trị hàng hóa gia công đạt 29%. Về kinh phí ngành vượt 49,3%.

Phường chủ động quản lý lao động và giải quyết việc làm nhưng chỉ đáp ứng phần nào so với nhu cầu chung về giải quyết việc làm cho nhân dân. Trong nhiệm kỳ giải quyết 165 lao động/170 chỉ tiêu: 95 làm việc tại cơ quan, xí nghiệp (8 đi lao động hợp tác), 25 làm tại khu vực tập thể, 45 giải quyết việc làm ngành sản xuất - dịch vụ tại địa phương. Thu tiền công lao động xã hội chủ nghĩa đạt 85%.

Nhà đất - công trình công cộng chứng nhận chuyển quyền và thành phố xét cấp quyết định giấy phép mua - bán nhà 54 trường hợp, 12 ủy quyền nhà, 75 trường hợp hợp thức hóa và thừa kế tài sản. Kết hợp với ngành chức năng liên quan nạo vét 463 ổ ga, thông 4.700m đường cống thoát nước và thay sửa các tấm đan bị hư sụp. Tráng lề đường, hẻm do nhân dân đóng góp.

Hợp tác xã thực hiện kinh doanh lưu thông phân phối theo qui định, tốc độ hoàn vốn tăng 20 %. Doanh số mua vào vượt 4,5%, bán ra vượt 3,7%. Các mặt hàng chủ yếu: rau, thịt, cá, nước chấm, đường, củi, muối, bột ngọt, xà bông. Thực lãi 1,5%.

Trong công tác **thu thuế**, lãnh đạo phường nắm bắt kịp thời gian hoạt động chung của các thành phần trên lĩnh vực sản xuất, do đó có kế hoạch và biện pháp thu tương đối đều, đầy đủ và xác đáng, tỉ lệ sai lệch hoặc bất công trong thu thuế không xảy ra. Vì vậy, mặc dù chỉ tiêu thuế 3 lần điều chỉnh do tiền mất giá, liên tiếp nhiều năm mức thu thuế phường vượt từ 20- 21%. Những trường hợp mua bán nhỏ, thuốc lá lẻ, dịch vụ nhỏ nhân dân giải quyết 2 bữa ăn hàng ngày, phường không thu thuế.

Từ năm 1988, phường cân đối được thu – chi tài chính, ngân sách cho nhu cầu địa phương. Thu trong năm là trên 52.000.000 triệu đồng, chi 51.098.050 triệu đồng, kết dư năm sau là 1.098.050 triệu đồng.

Quản lý thị trường nắm bắt và khai thác mặt thuận lợi địa phương, Phường tập trung giải quyết và tạo thành một khu vực thương nghiệp sầm uất trên đoạn đường Ba Tháng Hai, Cách mạng Tháng Tám thành khu vực dịch vụ áo cưới và buôn bán góp phần giải quyết việc làm cho bà con, tạo thu nhập cho người dân. Phường giải quyết đăng ký kinh doanh cho 387 hộ: 165 hộ kinh doanh thương nghiệp, 163 hộ kinh doanh ngành ăn uống, 159 hộ dịch vụ.

Trong bối cảnh giá vàng và giá đô la biến động mạnh làm ảnh hưởng đến giá nguyên vật liệu, Đảng bộ phường lãnh đạo quản lý có kế hoạch, biện pháp và chủ động hoạt động kinh tế trên địa bàn.

Văn hóa xã hội

Văn hóa thông tin duy trì các hoạt động thường xuyên; phát thanh, tin bài, tổ chức phát thanh, triển lãm lưu động tuyên truyền kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước. Văn hóa thông tin thường xuyên kết hợp với các ban, ngành kiểm tra 20 đợt các dịch vụ do ngành văn hóa quản lý, cảnh cáo 31 lượt vi phạm.

Đảng ủy lãnh đạo **ngành thương binh – xã hội** phường tập trung chăm lo cho các đối tượng chính sách và gia đình neo đơn. Trong dịp lễ, tết các gia đình Thương binh Liệt sĩ đại diện Đảng ủy, Ủy ban các ngành, đoàn thể đến thăm, tặng quà. Phường tổ chức cho các gia đình chính sách đăng ký “ Gia đình gương mẫu”, “ Công dân kiêu mẫu”. Những trường hợp gia đình nhân dân khó khăn, neo đơn được cứu trợ đột xuất, không để xảy ra nạn đói. Lao động xã hội đã có nhiều cố gắng trong việc giải quyết việc làm cho bộ đội xuất ngũ.

Giáo dục: Nhiệm kỳ qua trường Mẫu giáo hoạt động nổi bật hơn các năm. Tổng số có 23 lớp trong đó 17 lớp bán trú với 230 cháu. Chất lượng giáo viên dạy đạt loại khá; 100% giáo viên đạt tiêu chuẩn; 4 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp Quận.

Quốc phòng an ninh

Công tác quân sự địa phương trong nhiệm kỳ 1988-1991 đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt chỉ tiêu của Quận giao. Lực lượng quốc phòng toàn dân bao gồm cán bộ chuyên trách và lực lượng tự vệ có chuyên biến tích cực. Sự phối hợp trong hoạt động bảo vệ với Công an phường trong các ngày lễ lớn ngày càng được chặt chẽ hơn.

Trong lãnh đạo công tác an ninh, giữ gìn trật tự xã hội tại địa phương, Đảng ủy thường xuyên làm việc định kỳ với Công an phường để xây dựng lực lượng Công an

phường trong sạch vững mạnh bảo đảm đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được duy trì và phát huy. Nhìn chung trong bối cảnh các lực lượng thù địch tăng cường đánh phá ta thông qua “*diễn biến hòa bình*” nhưng tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn phường trong những năm này vẫn được giữ vững đã góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội của địa phương.

Xây dựng hệ thống chính trị

Ngày 19/11/1989, cử tri Phường tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân phường khóa VI (*nhiệm kỳ 1989-1994*). Sau bầu cử, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân phường triển khai cuộc vận động cải tiến thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, tinh giảm bộ máy, điều chỉnh sắp xếp, bố trí lại một số cán bộ đầu ngành, chấn chỉnh lại tác phong làm việc của cán bộ, nhân viên trong công tác tiếp vận.

Hội đồng Nhân dân phường chủ động kết hợp với hoạt động của các cơ quan, đoàn thể và các tổ chức cơ sở, kể cả tổ dân phố nên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát khâu tổ chức thực hiện của chính quyền, duy trì được chế độ sinh hoạt đều đặn hàng quý, chú trọng cải tiến nội dung sinh hoạt, tập trung thảo luận, giải quyết vấn đề bức xúc các nguyện vọng chính đáng về đời sống, về dân chủ, dân sinh của cử tri.

Mặt trận và các đoàn thể cải tiến và đổi mới phương thức hoạt động cũng như phát triển các tổ chức ở khu dân cư, cơ quan đơn vị. Trên cơ sở đó, Mặt trận và các đoàn thể có điều kiện nắm bắt tâm tư nguyện vọng và những khó khăn trong cuộc sống hàng ngày để phản ánh và cùng với chính quyền, các cơ quan chức năng kịp thời giải quyết những nguyện vọng của quần chúng.

Mặt trận Tổ quốc phường mở rộng được khối đại đoàn kết và củng cố hoạt động của mình tại các địa bàn khu phố, tổ dân phố. Hội phụ lão, Hội Phụ nữ phường tập hợp lực lượng của giới mình trong các phong trào làm kinh tế gia đình và các hoạt động từ thiện. Đoàn Thanh niên phường nỗ lực đổi mới nội dung hoạt động, đa dạng hóa các loại hình tập hợp thanh thiếu niên, bước đầu đề ra được một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đoàn viên.

Sau Đại hội Đảng bộ, Ban chấp hành Đảng bộ xây dựng quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ và các Chi bộ, mối quan hệ lãnh đạo của Đảng ủy đối với chính quyền, Mặt trận và đoàn thể.

Đảng ủy tiến hành kiểm điểm đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 25-CT/TW của Thành ủy vào năm 1989 và thực hiện Nghị quyết 11- NQ/TW vào năm 1991. Qua hai

đợt kiểm điểm đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng làm cho Đảng bộ có nhiều chuyển biến về nhận thức tư tưởng và hành động.

Đa số cán bộ, đảng viên của Đảng bộ đều tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng. Các đảng viên hưu trí đã thể hiện sự nhiệt tình ủng hộ những chủ trương chung của Đảng bộ. Trước tình hình thế giới có những diễn biến phức tạp, nhất là diễn biến tình hình Liên Xô, Đảng ủy tổ chức báo cáo thời sự và tổ chức cho đảng viên học tập, thảo luận các Nghị quyết của Trung ương nhằm giúp đảng viên nâng cao nhận thức, hiểu rõ hơn quan điểm đổi mới của Đảng để khẳng định niềm tin vào chủ nghĩa xã hội mà Bác Hồ và Đảng ta đã lựa chọn.

Những kết quả quan trọng đạt được trong quá trình tổ chức thực Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1988-1991 là nguồn cổ vũ tinh thần để Đảng bộ bước vào công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1992 – 1994.

III. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII nhiệm kỳ 1992-1994: Từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày 11/2/1992, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1992-1994. Đại hội bầu ra Đảng ủy gồm 08 đồng chí: Bí thư là đồng chí Nghiêm Hùng Dũng; Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân đồng chí Tôn Thị Bé.

Đại hội đã thảo luận và đề ra nhiệm vụ trong những năm 1992-1994 là “*Tiếp tục ổn định chính trị để xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, góp phần cùng với Quận xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, chăm lo đời sống nhân dân lao động. Tăng cường hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước theo cơ chế mới, tham gia xây dựng quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị từng bước lập lại trật tự xã hội và kỷ cương pháp luật phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường công tác vận động quần chúng*”.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đảng bộ phường lần thứ VII

Đảng bộ và nhân dân phường thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1992-1994, trong bối cảnh nước ta có nhiều chuyển biến quan trọng, công cuộc đổi mới nhưng 4 năm qua do Đảng khởi xướng được khẳng định và đạt được nhiều thắng lợi trên các lĩnh vực. Tiếp tục giữ vững và ổn định chính trị góp phần bước đầu đẩy lùi chiến lược diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, quan hệ đối ngoại được mở rộng. Song chúng ta đang đứng trước những khó khăn thử thách gay gắt, những thách thức của bốn nguy cơ trong công cuộc đổi mới là một vấn đề hết sức quan trọng phải được đặc biệt quan tâm.

Thuận lợi: đường lối chủ trương của Đảng, nhất là công cuộc đổi mới được cụ thể hóa và ngày càng đi sâu vào cuộc sống. Báo cáo đã xác định chức năng, nhiệm vụ chính của chính quyền cấp phường là quản lý hành chính về mọi mặt, tổ chức chăm lo đời sống nhân dân. Khẳng định phường là cấp trợ toán ngân sách. Nghị quyết 02 của Quận ủy đã tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng ủy phường trong việc lãnh đạo toàn diện ở địa phương. Bên cạnh đó, thuận lợi cơ bản nhất là mỗi đoàn kết thật sự trong Đảng ủy, Đảng bộ, cán bộ công nhân viên và lực lượng nòng cốt từ các khu phố, tổ dân phố tạo thành sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ.

Khó khăn: Phường còn lúng túng trong việc thực hiện cơ chế mới, hệ thống chính sách chưa đồng bộ, việc phân công, phân cấp trên một số lĩnh vực chưa rõ ràng, nhân sự Ban Chấp hành thay đổi xáo trộn nhiều, những đồng chí mới chưa theo kịp sự biến đổi của cơ chế thị trường làm hạn chế hiệu quả lãnh đạo của Đảng bộ.

Sau hơn 2 năm nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1992-1994, Đảng bộ và nhân dân phường đã đạt được những thành tựu trên các mặt:

Kinh tế

Đảng bộ phường đã tập trung giải quyết những khó khăn tạo thuận lợi cho cơ sở như: giải quyết nhanh chóng những thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, thực hiện việc kiểm tra và từng bước sắp xếp lại trật tự, làm lành mạnh hóa lĩnh vực kinh doanh: ăn uống, cà phê đèn mờ, dịch vụ.

Thu thuế đảm bảo thu đủ và đúng bằng những biện pháp như tận thu mọi nguồn thu theo quy định, lập danh sách và xem xét số thu của từng hộ, sử dụng biện pháp hành chính với các hộ trốn thuế. Tỷ lệ thu bình quân từ 87- 92%/năm.

Hoạt động trong cơ chế thị trường, Hợp tác xã phường trong nhiệm kỳ không còn đem lại hiệu quả kinh tế. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Phường đã giải thể Hợp tác xã và giải quyết dứt điểm việc thanh lý tài sản, mặt bằng, nhân sự và các tồn đọng liên quan.

Công tác tài chính, ngân sách Phường được xác định là cấp dự toán ngân sách tiếp tục được cân đối tốt 4 nguồn thu quận giao, chi có kế hoạch, tiết kiệm và có kết dư cho năm sau từ 3%-5%.

Văn hóa - xã hội

Hoạt động văn hóa đi vào chiều sâu với nhiều hình thức và nội dung cụ thể, thiết thực, phong phú. Thể dục, thể thao phường tổ chức Đại hội TDTT lần III với hơn 250 người dân tham gia. Công tác chính sách đã được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện thông qua hoạt động của Ủy ban nhân dân, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể và các chi bộ đường phố. Việc giải quyết trợ cấp diện hưu trí, thương binh, gia đình Liệt sĩ, người và gia đình có

công với cách mạng, tuất, trợ cấp hàng tháng đầy đủ kịp thời đúng quy định. Ngoài những tiêu chuẩn quy định, bằng quỹ tự vận động, phường chăm lo thương binh nặng gia đình liệt sĩ neo đơn, hưu trí khó khăn, chăm lo trợ cấp thường xuyên cho 138 người già neo đơn, 3 người bệnh nặng, phát quà Tết cho gia đình nghèo, trẻ khuyết tật. Quỹ Xóa đói giảm nghèo được các cơ quan kinh doanh và hộ nhân dân đóng góp trên 60 triệu đồng và cho 26 hộ vay buôn bán nhỏ.

Sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao có nhiều hoạt động khá tốt, phục vụ đời sống văn hóa, sức khỏe và tinh thần cho nhân dân, nhất là các ngày lễ hội, góp phần tích cực vào phong trào chung của Quận. Một số lĩnh vực đạt thành tích như: chương trình xóa đói giảm nghèo được Thành phố và Quận khen thưởng, chương trình xanh và sạch, phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới, đỡ đầu gia đình chính sách, thu tiền lao động công ích, tiêm chủng mở rộng, kế hoạch hóa gia đình, vệ sinh phòng dịch tốt, nhiều năm qua chưa có ca dịch nào xảy ra trên địa bàn phường.

Quốc phòng an ninh

Quán triệt Nghị quyết chuyên đề của Quận ủy Quận 10 về nhiệm vụ quốc phòng và an ninh trong tình hình mới, hàng năm Đảng bộ phường xây dựng nghị quyết chuyên đề về an ninh quốc phòng, Nghị quyết về công tác quân sự địa phương lấy lực lượng công an, quân sự làm nòng cốt nhằm đáp ứng các hoạt động trong tình hình mới.

Trong những năm 1992-1994, tình hình an ninh chính trị- trật tự xã hội: diễn biến phức tạp, kẻ địch chống phá ta trên nhiều mặt, nhưng được hướng dẫn tuyên truyền, nhân dân cảnh giác không để vụ việc đáng tiếc xảy ra trên địa bàn. Công an kịp thời truy bắt, thu hồi tang vật trả cho người bị mất, thu giữ tiêu hủy bán pháo lậu. Đảng bộ đã xây dựng và triển khai phương án phòng thủ, kế hoạch phòng chống bạo loạn, tăng cường công tác bảo vệ nội bộ, nắm và quản lý chặt các đối tượng nguy hiểm, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao nhận thức lực lượng vũ trang trong tình hình mới, xây dựng lực lượng quần chúng nòng cốt...

Với phương châm phòng ngừa là chính kết hợp với tấn công bọn tội phạm, công tác giữ gìn an ninh trật tự xã hội được triển khai đến cơ sở: doanh nghiệp, cơ quan, trường học đóng trên địa bàn. Các lực lượng an ninh cơ sở, an ninh nhân dân, lực lượng dân phòng, dân quân được thường xuyên củng cố về tổ chức hoạt động. Vận động 37 đối tượng giao nộp hung khí, rà soát tất cả các đối tượng và có kế hoạch theo dõi, bám chặt, vừa kết hợp các biện pháp với vận động giáo dục ra đầu thú, đã bắt giữ nhiều đối tượng quan trọng, phá nhiều băng nhóm, tổ chức nhiều đợt công tác để lập lại trật tự lòng lẽ đường.

Về quốc phòng, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, tổ chức học tập Luật Nghĩa vụ quân sự; tổ chức cho các Chi bộ, Mặt trận, đoàn thể phối hợp đi sâu vận động nắm hoàn

cảnh của từng thanh niên, thực hiện chế độ miễn hoãn theo đúng luật định, công tác tuyển quân hàng năm đạt chi tiêu. Nắm chắc sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân dự bị, lực lượng dân quân, tham gia các đợt hội thao, diễn tập đạt kết quả tốt. Quan tâm tạo điều kiện giải quyết việc làm, trợ vốn cho những thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự và gia đình khi gặp khó khăn.

Xây dựng hệ thống chính trị

Trong nhiệm kỳ 1992-1994, hoạt động của Hội đồng Nhân dân phường theo đúng luật định, thể hiện qua các kỳ họp hàng quý, đại biểu Hội đồng Nhân dân tham gia thảo luận và quyết định các chương trình lớn của phường, giám sát hoạt động của Ủy ban Nhân dân, theo dõi và đôn đốc giải quyết khiếu nại, khiếu tố kịp thời, nhiều đại biểu gắn với cử tri, nắm và phản ánh kịp thời những tâm tư, nguyện vọng của cử tri đến cơ quan chức năng để giải quyết.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân phường có nhiều chuyển biến đáng kể nhất là qua việc triển khai và thực hiện Quyết định 231 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Phường có nhiều tiến bộ trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân lao động. Ban điều hành tổ dân phố thường xuyên được củng cố và hoạt động tương đối đều tay.

Trước tình hình biến động trên thế giới, chiến lược “*diễn biến hòa bình*” của kẻ địch, Đảng bộ lãnh đạo các đoàn thể củng cố hệ thống tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, chăm lo vật chất, tinh thần cho quần chúng, vận động nhân dân tham gia vào các phong trào xây dựng địa phương. Nhiệm kỳ 1992-1994, Đảng bộ đánh giá cao vai trò của Mặt trận, các tổ chức xã hội và các đoàn thể trong việc đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền địa phương.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc có hệ thống tổ chức chặt chẽ, sâu sát, tập hợp quần chúng thuộc các thành phần dân tộc và tôn giáo. Tổ chức nhiều hoạt động xã hội, nhiều việc làm tình nghĩa, thiết thực và cụ thể để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, nhất là gia đình chính sách, gia đình nghèo. **Hội liên hiệp Phụ nữ phường** thông qua tổ chức mạn đàm các chủ đề, nắm bắt được tâm tư tình cảm của chị em phụ nữ. Tổ chức tốt chương trình tín dụng tiết kiệm, giúp nhau làm kinh tế phụ gia đình, giải quyết việc làm góp phần ổn định những khó khăn trong cuộc sống. Vận động mạnh thường quan để chăm lo cho số học sinh nghèo học giỏi, phối hợp các ngành liên quan vận động thực hiện tốt chương trình kế hoạch hóa gia đình. **Đoàn thanh niên Cộng sản** tổ chức phong trào gắn với việc giáo dục tư tưởng, giáo dục ý thức làm chủ cuộc sống bằng nhiều loại hình, tham gia khá tốt trong một số hoạt động phong trào văn thể mỹ và công tác xã hội. Nhiệm kỳ 1992-1994, kết nạp được 30 đoàn viên mới, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng bộ xem xét kết nạp. **Hội Cựu chiến binh** làm tốt công tác xây dựng phát

triển tổ chức, chăm lo đời sống hội viên, Hội tham gia phối hợp ký kết với Công an trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, tham gia vào các phong trào khác để xây dựng địa phương. **Công đoàn cơ quan** có nhiều hoạt động tích cực để chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho đoàn viên, ngược lại đoàn viên công đoàn cũng ra sức phấn đấu chấp hành kỷ luật nội quy cơ quan, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Công đoàn là đơn vị mạnh khối phường.

Đảng bộ thực hiện tốt việc quán triệt những tư tưởng quan điểm Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, nghị quyết hội nghị giữa nhiệm kỳ Chi bộ các cấp, đồng thời tổ chức học tập nghiêm túc các Nghị quyết và chỉ thị khác của Đảng. Nhận thức được những thuận lợi cơ bản cũng như bốn nguy cơ thử thách gay gắt trên con đường đổi mới của Đảng, nhất là chiến lược “*diễn biến hòa bình*” của địch trên nhiều lĩnh vực.

Qua thực hiện việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tư tưởng đảng viên yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nhận thức được âm mưu của kẻ thù, đảng viên giữ vững phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, chịu khó học tập rèn luyện để nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn và năng lực hoạt động thực tiễn phục vụ cho, Đảng cho dân.

Với nhận thức trên, Đảng bộ vận dụng, lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiều Nghị quyết phù hợp với tình hình địa phương, giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng, củng cố tổ chức, xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ: Đảng bộ có 9 chi bộ khu phố phân bố tương đối đồng đều. Chi bộ khu phố thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của Đảng trên địa bàn dân cư, duy trì tốt chế độ sinh hoạt hàng tháng, đảng viên sinh hoạt trung bình từ 50 đến 85 %, nội dung chất lượng sinh hoạt ngày càng được nâng lên. Chi bộ trực tiếp lãnh đạo các đoàn thể, tổ dân phố trên địa bàn để thực hiện các phong trào, công tác xã hội chăm lo đời sống nhân dân, các công trình phúc lợi công cộng. Đặc biệt, các chi bộ thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo, trợ vốn giúp đỡ kịp thời các hộ nghèo, từng bước tạo niềm tin vững chắc trong nhân dân.

Công tác **quy hoạch đào tạo cán bộ**, được Đảng bộ chú trọng tập trung bồi dưỡng, giúp đỡ tạo điều kiện học tập, phấn đấu cho đảng viên trẻ, cán bộ chủ chốt trong đơn vị nhiệt tình cách mạng, có năng lực phẩm chất. Cuối nhiệm kỳ 1992-1994, đội ngũ cán bộ đã được bồi dưỡng cơ bản về nhiệm vụ, 92% cán bộ có trình độ văn hóa tốt nghiệp cấp 3, 18% có trình độ đại học, 35% trình độ trung cấp về nghiệp vụ, 98% được bồi dưỡng sơ cấp về nghiệp vụ.

Cùng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, công tác kiểm tra tiến hành có kết quả các Nghị quyết của Đảng ủy và Nghị quyết của cấp trên. Nội dung chủ yếu là kiểm tra đảng viên chấp hành điều lệ Đảng, thực hiện 4 nề nếp, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy như: Nghị quyết về an ninh, kiểm tra quy chế, nâng cao

chất lượng sinh hoạt Chi bộ, quản lý đảng viên, kiểm tra Đảng phí, giải quyết thư khiếu nại tố cáo của quần chúng đối với đảng viên. Việc giải quyết khiếu tố khiếu nại làm đúng quy trình, giải quyết vụ việc có tình có lý. Trong nhiệm kỳ (1992-1994), không có đồng chí nào bị kỷ luật, chỉ xóa tên 1 đảng viên do không tha thiết sinh hoạt Đảng.

Nhiệm kỳ 1992 – 1994 trong điều kiện khách quan và chủ quan có nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ và nhân dân phường phấn đấu vượt qua hoàn thành cơ bản nhiệm vụ chính trị là: Ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt công trình phúc lợi công cộng, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Đặc biệt, trên lĩnh vực chăm lo đời sống gia đình chính sách, cán bộ đảng viên và nhân dân lao động nghèo qua chương trình xóa đói giảm nghèo. Xây dựng lực lượng công an, quân sự ngày càng vững mạnh để đáp ứng tình hình nhiệm vụ mới. Hoạt động các đoàn thể giữ vững và đi vào chiều sâu trong công tác xây dựng lực lượng, tuyên truyền thực hiện chủ trương, chính sách nhà nước. Ủy ban Nhân dân được kiện toàn, sắp xếp tổ chức nhân sự hợp lý đã nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước.

Thấy được những kết quả đạt được cùng các mặt tồn tại để rút kinh nghiệm cho công tác lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1994-1996.

IV. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII nhiệm kỳ 1994 – 1996: Tiếp tục giữ vững ổn định, thực hiện đổi mới toàn diện, phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển sản xuất.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII²⁹, phường có những thuận lợi cơ bản, các chủ trương, chính sách theo đường lối đổi mới của Đảng đã được cụ thể hóa, từng bước đi vào đời sống nhân dân, tạo được những động lực kích thích sự phát triển kinh tế - xã hội. Đảng bộ đã tích lũy kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, số đông đảng viên có tinh thần trách nhiệm trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền địa phương ngày càng vững mạnh. Bên cạnh đó, không ít khó khăn thử thách do sự tác động nền kinh tế thị trường, việc phân hóa giàu nghèo và những tiêu cực trong đời sống nhân dân; Phường có địa bàn rộng, dân cư phát triển khá nhanh lại chưa ổn định ở một số khu vực : đất quân đội cấp, một số trường học, nhà thờ, khu trung tâm thương mại, dịch vụ của quận, thành phố, ...đòi hỏi công tác quản lý, nắm địa bàn luôn phải có trách nhiệm cao để bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội tại phường. Cơ chế quản lý cấp phường nhiều quy định chưa phù hợp chưa được điều chỉnh kịp thời; đời sống gia đình chính sách và một bộ phận nhân dân lao động còn nhiều khó khăn. Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo khắc phục khó khăn thực hiện nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ VIII đề ra.

²⁹ Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo Đảng bộ nhiệm kỳ VIII

Tháng 12 năm 1996, Đại hội Đảng thứ VIII nhiệm kỳ 1994 – 1996 được tổ chức Đại hội đã bầu ra Đảng ủy gồm 8 đồng chí: Bí thư đồng chí Nguyễn Minh Đức; Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân đồng chí Đoàn Xuân Giao.

Đến giữa nhiệm kỳ Ban chấp hành Đảng bộ có sự thay đổi: Bí thư đồng chí Nguyễn Thị Thu, Phó Bí thư phụ trách chính quyền đồng chí Phạm Văn Hoàn,

Đại hội đề ra nhiệm vụ chung của Đảng bộ là *“Phấn đấu giữ vững danh hiệu địa bàn vững mạnh. Tiếp tục ổn định chính trị; tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế văn hóa xã hội. Nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước; tăng cường an ninh chính trị và quốc phòng toàn dân, từng bước lập lại trật tự xã hội và kỷ cương pháp luật, đồng thời thực hiện chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên, diện chính sách và nhân dân lao động”*.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII

Đảng bộ Phường 12 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trong bối cảnh: Toàn Đảng bộ đoàn kết thống nhất cả về nhận thức, ý chí và hành động, đã đạt những kết quả sau:

Kinh tế

Đảng ủy xác định trách nhiệm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo không ngừng phát huy thế mạnh của phường về thương mại – dịch vụ gắn với yêu cầu phát triển một số ngành sản xuất địa phương có tay nghề cao nhằm giải quyết việc làm và lao động cho nhân dân. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban hàng năm có tổ chức khảo sát thực trạng, hoạt động sản xuất, kinh doanh trong phường để có những định hướng và tạo những điều kiện thuận lợi về môi trường, mặt hàng, tạo điều kiện cơ sở sản xuất hoạt động đúng chủ trương, pháp luật nhà nước và qui hoạch phát triển chung của Quận. Giá trị tổng sản lượng năm 1994 là 11/12,2 tỷ đạt 90,16%, năm 1995 là 13,5 tỷ đạt 103%. Cuối năm 1995 có 60 cơ sở sản xuất 60 và 251 điểm thương mại dịch vụ.

Chủ trương chung của Đảng ủy về tài chính, thuế là thực hiện tốt công tác quản lý và các nguồn thu phân cấp phường, lập dự toán ngân sách hàng năm, cân đối thu chi các hoạt động thường xuyên và không thường xuyên có tiết kiệm 5% theo qui định của nhà nước. Kết quả thu thuế của năm 1994 là 2,52 tỷ/2,4 đạt 105% kế hoạch năm. Năm 1995 thu 3,329 tỷ /4,1 tỷ đạt 81,21% kế hoạch năm. Các chỉ tiêu kinh tế đều đạt và vượt kế hoạch trên giao từ 16 – 20 % kế hoạch năm

Trên lĩnh vực văn hóa xã hội, Đảng ủy phường quán triệt tinh thần NQ-TW4 và chương trình xóa đói giảm nghèo của thành phố phát động, phường vận động nhân dân tham gia Quỹ bảo trợ, Quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ này luôn phát triển mỗi năm từ 25 triệu đồng đến 35 triệu đồng, xét trợ vốn cho 85 lượt người. Quận và Thành phố đánh giá cao trong cả 2 năm 1994, 1995.

Chăm lo chính sách và phong trào đền ơn đáp nghĩa thường xuyên được Đảng ủy, Đảng bộ quan tâm: họp mặt truyền thống, thăm tặng quà, đỡ đầu, mở sổ tiết kiệm và sửa chữa chống dột cho hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức tham quan nghỉ mát hàng năm từ 40 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Trong 2 năm phường giới thiệu và giải quyết việc làm cho 300 lao động, thu lao động công ích đều đạt chỉ tiêu từ 130 – 150%.

Năm 1994 – 1995, Phường tổ chức Đại hội giáo dục và duy trì thường xuyên phổ cập cấp tại trường Hoàng Diệu, tổ chức phổ cập cấp II tại trường Lạc Hồng. Phường tổ chức phát động phong trào toàn dân chăm sóc trẻ, thông qua việc xây dựng Quỹ bảo trợ tuổi thơ, tháng hành động “*Vì Trẻ em*” chăm lo cho các em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ suy dinh dưỡng, con em thương binh, Liệt sỹ vào dịp lễ, tết.

Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao trong nhiệm kỳ đã tổ chức nhiều đợt thông tin tuyên truyền bằng xe loa, pa nô, áp phích về các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao gắn với đợt kỷ niệm các ngày lễ lớn đáp ứng phần nào nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân. Trong phường nhân dân hưởng ứng, tích cực đăng ký nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Năm 1994, có 1305 hộ; năm 1995 có 2.000 hộ đăng ký. Công tác kiểm tra xử lý văn hóa trái phép, độc hại được tiến hành thường xuyên thu giữ nhiều băng hình, trò chơi, sách báo không lành mạnh. Hoạt động y tế - Chũ thập đỏ thực hiện khá tốt, công tác tiêm chủng định kỳ, phối hợp là công tác từ thiện xã hội, vận động kế hoạch hóa gia đình.

Công trình phúc lợi với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm đã nâng cấp tráng hèm bê tông ở Khu phố 3, Khu phố 4 với tổng kinh phí gần 100 triệu đồng. Lắp mạng lưới điện hạ thế với kinh phí 230 triệu đồng phục vụ 83 hộ dân Khu phố 3, thường xuyên nạo vét cống rãnh thoát nước các khu phố còn lại. Cảnh quan của phường từ ảm thấp chuyển sang sạch sẽ, cao ráo thiết thực cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ đời sống nhân dân.

Công tác quốc phòng và an ninh tại phường không ngừng chính đôn đáp ứng với phường trọng điểm, địa bàn rộng, phức tạp tệ nạn xã hội và vi phạm trật tự. Lực lượng công an, quân sự phối hợp cùng ban ngành phường tấn công bọn tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, tăng cường kiểm tra tạm trú, tạm vắng, phòng chống cháy nổ theo Nghị định 38/CP ở các khu vực. Tuy nhiên, tình hình trật tự xã hội xảy ra với 325 vụ so với năm 1994 tăng 118 vụ. Công tác nghĩa vụ quân sự hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu, công tác huấn luyện quân sự và hội thao cấp phường được tổ chức tốt.

Đảng bộ phường củng cố xây dựng chính quyền để đảm bảo công tác quản lý bằng pháp luật, nâng cấp hiệu lực quản lý nhà nước ở địa phương. Nghị quyết chuyên đề về xây dựng khu phố, tổ dân phố. Tại phường, tăng cường đủ số lượng, chất lượng, thành

lập thêm tổ dân phố gắn với sự phát triển dân cư phường. Trong nhiệm kỳ có 75% tổ dân phố đạt khá giỏi, 20% tổ dân phố trung bình và 5% loại yếu.

Cùng với chủ trương toàn thành phố, đội ngũ cán bộ nhân viên được củng cố từng bước và nâng cao chất lượng làm việc. Đi đôi với công tác tổ chức, công tác cải tiến thủ tục hành chính theo tinh thần Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị được chấn chỉnh về khâu tiếp nhận và giải quyết hồ sơ nhanh chóng, đúng hẹn, tránh gây phiền hà cho nhân dân.

Công tác vận động quần chúng theo tinh thần Nghị quyết TW3 tại Đảng bộ phường có nhiều đổi mới, lấy công tác chăm lo đời sống nhân dân lao động, hội viên, đoàn viên làm nội dung chính để xây dựng chương trình hoạt động: Mặt trận Tổ quốc tập hợp được lực lượng nòng cốt các giới, các dân tộc tham gia phong trào tại địa phương, tổ chức công tác từ thiện chăm lo cho người nghèo; Hội Liên hiệp Phụ nữ xây dựng chương trình giúp nhau làm kinh tế gia đình, chăm lo các cháu học sinh nghèo hiếu học. Đoàn thanh niên hoạt động với nhiều mô hình mới thu hút thanh thiếu niên tham gia, qua phong trào, giới thiệu 9 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; Hội Cựu chiến binh duy trì sinh hoạt truyền thống Hội và tham gia phối hợp với lực lượng công an thực hiện công tác an ninh trật tự ở một số đường phố khá tốt

Công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tập trung tổ chức tốt phổ biến Nghị quyết, nói chuyện chuyên đề, thông tin thời sự trong và ngoài nước nhằm nâng cao nhận thức chính trị trong đảng viên, xác định rõ nguy cơ thử thách khá gay gắt, phức tạp trong tình hình mới, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đoàn kết xây dựng Đảng ngày một vững mạnh; công tác tổ chức sau Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII được củng cố, công tác phát triển Đảng hàng năm có sự chuyển biến lên rõ rệt, qua nhiệm kỳ phát triển được 5 đảng viên mới đạt 100% kế hoạch đề ra đồng thời có kế hoạch tạo nguồn có phân công đảng viên theo dõi giúp đỡ. Trong nhiệm kỳ đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chủ chốt phát huy được tác dụng, Đảng bộ có kế hoạch bồi dưỡng nguồn cán bộ dự bị, kế thừa; chất lượng hoạt động của chi bộ đường phố sau thực hiện bước Nghị quyết TW3 và Quyết định 83 của Thành ủy, Nghị quyết 02 của Quận ủy được nâng lên, chất lượng của Đảng bộ được ghi nhận: Đảng viên đạt loại 1 tăng 9,39%: 110 đồng chí, Đảng viên loại 2 giảm, nhất là đảng viên loại 3 bước 2 có 25 đồng chí, bước 3 giảm còn 2 đồng chí. Ủy ban kiểm tra thực hiện nhiều đợt kiểm tra quy chế và chế độ sinh hoạt chi bộ, tiến hành công nhận tiến bộ 5 đồng chí bị kỷ luật sau thực hiện bước 2 Nghị quyết TW3 và tăng cường tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy phụ trách kiểm tra cơ sở.

Với tinh thần tiến công của toàn Đảng bộ, sự đoàn kết thống nhất cùng với sự đóng góp ủng hộ nhiệt tình, trách nhiệm của ban ngành đoàn thể và nhân dân trong phường, qua nhiệm kỳ Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong phường đạt và vượt chỉ tiêu các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và xây dựng Đảng, các

phong trào hành động của quần chúng ở đường phố, khu phố có bước vươn lên nhiều mặt, trong đó Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ là đơn vị dẫn đầu toàn quận, Công an, Quân sự đạt đơn vị Quyết Thắng; Đảng bộ được công nhận là đơn vị Trong sạch vững mạnh.

V. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX nhiệm kỳ 1996 – 1998: Tiếp tục giữ vững ổn định, duy trì trật tự xã hội, trật tự đô thị

Tháng 9 năm 1996, Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX được tổ chức với sự đánh giá chung: kết quả đạt được của Đảng bộ trong nhiệm kỳ VIII với những thuận lợi cơ bản trong quá trình đổi mới của Đảng và Nhà nước mang lại những kết quả được nhân dân đồng tình ủng hộ. Tình hình phường sau nhiều năm xây dựng, củng cố đã từng bước vươn lên góp phần cùng với sự phát triển chung của quận.

Đại hội bầu Đảng ủy gồm 9 đồng chí: Bí thư đồng chí Nguyễn Thị Thu, Phó Bí thư phụ trách chính quyền đồng chí Phạm Văn Hoàn.

Trong nhiệm kỳ 1996 – 1998, Đảng bộ tập trung lãnh đạo nhằm đạt các mục tiêu: *Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, duy trì trật tự xã hội, trật tự đô thị và thực hiện 4 cuộc vận động. Đẩy mạnh việc khai thác mọi tiềm năng kinh tế trong nhân dân với thế mạnh của phường là thương mại dịch vụ, sản xuất nhằm tạo công ăn việc làm, giải quyết lao động, chăm lo phúc lợi, công trình công cộng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Thực hiện tốt Nghị quyết 8 của TW về cải tiến thủ tục hành chính nhà nước gắn với việc củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ có đủ trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh đảm bảo lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị do Đại hội đề ra*³⁰.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX

Về kinh tế, Đảng bộ xác định Phường là một phường đông dân cư, phần lớn lao động không có vốn, gia đình công chức, quân nhân chưa có kinh nghiệm sản xuất kinh doanh. Vì thế, để phát triển kinh tế cần huy động được nguồn lực để xây dựng địa phương ngày một tốt hơn, do vậy toàn Đảng bộ cần giải quyết: *Tổ chức triển khai nhanh về chủ trương phát triển kinh tế của Quận đã được Đại hội thông qua (nhiệm kỳ 1996-1998), tạo điều kiện để các thành phần kinh tế năng động hơn trong đầu tư phát triển, từng bước chuyển hướng cơ cấu kinh tế của phường phù hợp với cơ cấu kinh tế là thương mại, dịch vụ, du lịch và sản xuất. Khuyến khích ứng dụng kỹ thuật công nghệ mới trong các thành phần. Tăng cường quản lý kinh tế, phát hiện những trường hợp vi phạm, có hình thức thỏa đáng xử lý đúng pháp luật.*

Giá trị tổng sản lượng của phường trong nhiệm kỳ là 12,9 tỷ đạt 110%, tăng 10%, trong đó sản xuất cá thể 117 hộ 31, giá trị ngoài quốc doanh 4,6 tỷ. Các loại hình thương nghiệp dịch vụ phát triển nhanh, nhất là các ngành dịch vụ, du lịch.

³⁰ Phương hướng mục tiêu nhiệm vụ nhiệm kỳ 9 (1996 – 1998)

³¹ Số liệu từ Niên giám Thống kê Quận 10.

Đảng ủy luôn thực hiện phương châm phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, chăm lo tốt hơn đời sống dân cư, bảo vệ môi trường, do đó đã kiên quyết xử lý nhà hàng kinh doanh bia ôm, giải quyết dứt điểm gây ô nhiễm tiếng ồn của các cơ sở sản xuất nước đá, lò bún, lò bánh mì... tiến hành vận động bà con tiểu thương thực hiện Nghị định 36/CP lập lại trật tự đô thị.

Thực hiện pháp lệnh thuế, Đảng ủy tập trung lãnh đạo điều tiết thu thuế phù hợp, thường xuyên đốc thu không để nợ đọng kéo dài, nên thuế nợ đọng không quá 0,3%/năm, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

Văn hóa - xã hội

Thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh, tăng cường các hoạt động xã hội, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước gắn với việc giáo dục truyền thống cách mạng Việt Nam, lòng tự hào dân tộc, yêu quê hương đất nước. Qua đó xây dựng lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Thực hiện Nghị quyết NQ-TW4 và NQ-7 của Thành ủy về “*Chiến lược con người*”: giải quyết việc làm cho 279 lao động sản xuất cá thể (năm cao nhất 1993: 666, 1996: 472 lao động). ***Văn hóa thông tin – thể dục thể thao***: thường xuyên phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cho nhân dân. Tổ chức nhiều buổi ca nhạc, chiếu phim ngoài trời để phục vụ nhân dân lao động. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa được nhân dân tích cực ủng hộ, đến năm 1995 có 100% hộ đăng ký đạt tiêu chuẩn “*gia đình văn hóa*”. Phong trào rèn luyện thân thể tiếp tục được duy trì sôi nổi trong các cơ quan, trường học và trong nhân dân. Trong các ngày lễ lớn đều tổ chức thi đấu thể thao ở cấp phường và cử người đi thi đấu cấp quận và thành phố. ***Lao động – thương binh xã hội*** thực hiện tốt thu nghĩa vụ lao động công ích hàng năm trên địa bàn phường đạt 100% kế hoạch. Chăm lo cho gia đình thương binh liệt sĩ bằng nhiều hình thức: Xây nhà tình nghĩa, tình thương sửa chữa nhỏ, chống dột cho các đối tượng chính sách. Nhân dịp lễ, tết tổ chức họp mặt truyền thống, trao đổi mạn đàm tạo sự đoàn kết, gắn bó giữa cấp ủy, chính quyền và gia đình chính sách.

Về giáo dục: Đảng ủy lãnh đạo hoàn thành chương trình phổ cập Trung học cơ sở và là ngọn cờ đầu của Quận và Thành phố. Các em học sinh cấp 1 và cấp 2 không có điều kiện theo học ban đêm, chất lượng dạy và học ngày càng nâng cao. Hội bảo trợ học sinh nghèo nỗ lực chăm lo cho 100 lượt học sinh nghèo và con em diện chính sách tập vở, học phí để các em an tâm đến lớp. Ngành giáo dục phường đã phát động phong trào “*Người con hiếu thảo*”, ngày hội “*Giáo dục tuổi thơ*” để tôn vinh những gia đình chăm sóc con em học tập tốt. Các ban ngành, đoàn thể trong phường thường xuyên tổ chức trao học bổng Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Hữu Thọ cho học sinh nghèo hiếu học và

tích cực giúp đỡ về vật chất và tinh thần cho trường Mẫu giáo và các trường Tiểu học trong phường. Hội đồng giáo dục tiếp tục phát huy tốt vai trò trong việc phối hợp với nhà trường tổ chức các biện pháp giáo dục học sinh ở 3 môi trường (*gia đình, nhà trường và xã hội*), thường xuyên theo dõi việc học tập, quản lý, động viên giúp đỡ các cháu bỏ học vận động các em đến lớp; duy trì thường xuyên các lớp phổ cập góp phần nâng cao dân trí của địa phương.

Y tế phường thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng kiểm tra vệ sinh các hàng ăn uống và quản lý tốt chương trình kế hoạch hóa gia đình, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn; phát động phong trào không xả rác, xanh và sạch. Thực hiện chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu trong nhân dân, bảo vệ môi trường, môi sinh; chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, hạ thấp tỉ lệ suy dinh dưỡng trong toàn phường.

Quốc phòng an ninh

Công tác quốc phòng: Phường tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân nòng cốt. Duy trì tốt việc huấn luyện võ thuật cho cán bộ chiến sĩ. Tham gia tốt đợt huấn luyện duyệt binh của quận, thành phố trong dịp kỷ niệm 20 năm ngày giải phóng Thành phố. Thường xuyên củng cố lực lượng, bảo đảm việc tuần tra canh gác, sẵn sàng cơ động khi cần thiết. Thực hiện tốt công tác địa phương như: phúc tra quân dự bị, phúc tra thanh niên 17-18 tuổi. Công tác gọi thanh niên nhập ngũ luôn bảo đảm đúng luật định và đủ số lượng. Phường đội đã làm tốt chức năng tham mưu cho Đảng ủy trong công tác quốc phòng.

An ninh trật tự: Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển sâu rộng trong quần chúng nhân dân, phong trào “*Vì danh dự và trách nhiệm*” và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy đối với Công an nhân dân được cán bộ chiến sĩ công an phường thực hiện nghiêm túc. Có những phong trào đạt kết quả tốt như: Cắm đốt pháo trong dịp Tết, vận động giao nộp hung khí, vận động đối tượng ra đầu thú, ngăn ngừa cảm hóa thiếu niên phạm pháp, chậm tiến.

Đảng ủy đã tổ chức triển khai các chỉ thị, Nghị quyết của Thành ủy, Quận ủy về quốc phòng an ninh cho toàn Đảng bộ. Thường xuyên vạch rõ âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các lực lượng thù địch, qua đó nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong cán bộ đảng viên và nhân dân.

Xây dựng hệ thống chính trị

Ngày 20/11/1994, cử tri Phường 12 đã tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân phường khóa VII (*nhiệm kỳ 1994-1999*). Sau bầu cử, hoạt động của Hội đồng nhân dân có nhiều tiến bộ rõ nét so với các nhiệm kỳ trước, kể cả trong tổ chức hoạt động và học tập của

mỗi đại biểu Hội đồng nhân dân phường. Thông qua các hội nghị định kỳ theo Luật định, Hội đồng nhân dân đã định hướng và vạch ra các nhiệm vụ về phát triển kinh tế – xã hội – văn hóa, quốc phòng an ninh theo nghị quyết của Đảng bộ phường và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận. Vai trò trách nhiệm của từng đại biểu được phát huy tốt trong các hội nghị, các buổi tiếp xúc cử tri tại khu vực ứng cử.

Bộ máy **Ủy ban nhân dân** phường đã từng bước thực hiện vai trò chức năng quản lý hành chính nhà nước trên lĩnh vực theo nguyên tắc “*Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ*”. Ủy ban nhân dân đã phát huy tinh thần dân chủ thông qua việc giám sát của Hội đồng nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đã triển khai và tổ chức thực hiện NQ.8 “*Cải cách một bước về hành chính*” bảo đảm nhà nước quản lý bằng pháp luật.

Thông qua việc ban hành qui chế hoạt động của Ủy ban nhân dân, nhìn chung các cơ quan, bộ phận, ngành trực thuộc Ủy ban Nhân dân đã tạo ra được mối quan hệ chặt chẽ nhịp nhàng trong quá trình vận hành bộ máy, đã đem lại nhiều kết quả tốt trong việc quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn.

Trong quá trình lãnh đạo hoạt động đối với Ủy ban nhân dân, Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện tinh thần Quyết định 231 của Ủy ban Nhân dân thành phố và Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương khóa VII, hoạt động của Ủy ban nhân dân đã đi vào nề nếp, các bộ phận giúp việc và cá nhân cán bộ, công nhân viên chức từng bước nâng lên, công tác luôn đạt hiệu quả.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận và các đoàn thể có nhiều cố gắng trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho quần chúng thuộc đoàn thể mình. Các đoàn thể và Mặt trận hoạt động đều có phương hướng và chương trình cụ thể, phương thức và biện pháp phong phú nên tạo ra được nhiều phong trào sôi nổi và có chiều sâu.

Các phong trào hướng vào các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường và từng chi bộ. Đặc biệt, qua phong trào “*Người tốt việc tốt*” đã khen thưởng nhiều quần chúng có hành động cử chỉ tốt đẹp góp phần xây dựng phường, khích lệ nhân dân tham gia các phong trào hành động cách mạng ngày thêm đông.

Sự phối hợp hành động giữa các đoàn thể và Mặt trận gắn bó với các cuộc vận động lớn: Vận động nhân dân đóng góp cho đồng bào bị lũ lụt ở đồng bằng sông Cửu Long, ủng hộ nhân dân Cu Ba, xây dựng cuộc sống mới với 5 nội dung quy định.

Công tác xây dựng Đảng bộ: Trong nhiệm kỳ số lượng đảng viên toàn Độ có 400 đồng chí. Đa số đảng viên vững vàng trước mọi diễn biến, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, phấn khởi trước thành tựu đã đạt được, đoàn kết nội bộ tốt, có ý thức cảnh giác cách mạng trước tình hình mới, có trách nhiệm xây dựng Đảng, xây dựng

chính quyền, gương mẫu chấp hành pháp luật, chính sách, có ý thức đấu tranh chống tiêu cực, quan liêu.

Công tác tư tưởng của Đảng bộ tập trung quán triệt đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước, các Nghị quyết 09/BCT, Chỉ thị 61/BBT, hướng dẫn nhận thức tư tưởng của đảng viên qua “*diễn biến hòa bình*”, giáo dục truyền thống, xây dựng tinh thần đoàn kết, động viên nhiệt tình cách mạng tham gia công việc chung.

Sinh hoạt Đảng ở các chi bộ khu phố đi vào nề nếp theo định kỳ. Nội dung sinh hoạt đổi mới, nâng cao tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu, quản lý đảng viên chặt chẽ.

Hoạt động của **Ủy ban kiểm tra** trong nhiệm kỳ có những tiến bộ, chú trọng kiểm tra nề nếp sinh hoạt chi bộ. Tham mưu đề cấp ủy xem xét tư cách đảng viên, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

Trong nhiệm kỳ, tại phường nói riêng, toàn Quận và Thành phố tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 20 năm ngày miền Nam giải phóng, cả nước thống nhất.

Nhìn lại 10 năm (1986- 1996), trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội của phường nói riêng và của Quận 10 nói chung vẫn còn nhiều khó khăn. Dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận 10, Đảng bộ và nhân dân phường đã nỗ lực vươn lên khắc phục khó khăn đưa kinh tế từng bước đi lên góp phần cùng với nền kinh tế của Quận 10 và của Thành phố ra khỏi cuộc khủng hoảng, tạo ra những tiền đề để bước vào thời kỳ thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước do Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đề ra.

Kỷ niệm lần thứ 20 ngày thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ và nhân dân phường tổng kết 20 năm hoạt động 1975 – 1985 với những trọng tâm³²:

Dân số phường đến thời điểm tổng kết gần 25.589 dân với 6.972 hộ, 81 tổ dân phố, 8 khu phố. Đa số dân trong phường là người Kinh, người Hoa 68 hộ với 458 dân, người Chăm 14 hộ với 71 người, ngoài ra một số ít hộ là người dân tộc Khơ me, Nùng, Tày.

Cơ cấu kinh tế của phường phát triển đa dạng, chủ yếu là thương nghiệp, dịch vụ, cho thuê quần áo cưới, thuê nhà buôn bán quần áo, sản xuất tiểu thủ công nghiệp các ngành thực phẩm đồ uống, thuốc lá, sản phẩm dệt, trang phục, thuốc da, sản phẩm từ gỗ, hóa chất, sản phẩm từ cao su, plastic, kim loại, thiết bị truyền thông, dụng cụ y tế ... Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm của phường tăng mỗi năm hơn 15%. Giá trị sản lượng năm 1995 tăng gấp nhiều lần so với năm 1985.

³² Số liệu theo Thống kê niên giám Quận 10

Văn hóa xã hội phường có nhiều nỗ lực, truyền tải bằng nhiều hình thức đến nhân dân các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

Phường 12 được công nhận phổ cập Tiểu học, xóa mù chữ từ năm 1989 và được công nhận là phường hoàn thành phổ cập Trung học cơ sở. Điển hình cho phong trào là Hội Bảo trợ chăm sóc học sinh nghèo do các đồng chí đảng viên hưu trí, các phụ lão yêu thương trẻ hiếu học, có hoàn cảnh khó khăn.

Công tác ***đền ơn đáp nghĩa*** cho 268 gia đình liệt sĩ, các thương binh, ngoài chính sách, được nhân dân hưởng ứng đông đảo, Phường đã xây nhà tình nghĩa, chống dột. Gia đình chính sách khó khăn được giúp đỡ, con em được đến trường học tập.

Các ***công trình phúc lợi công cộng*** như tráng xi-măng bê tông các con hẻm, tổng kinh phí trên 6.112 tỷ đồng, với phần vốn nhà nước là 4.115 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 2.195 tỷ đồng.

Quốc phòng an ninh: Công an phường chủ động tấn công các loại tội phạm, phá hàng chục băng nhóm, bắt hàng trăm tên tội phạm., vận động nhiều đối tượng ra đầu thú, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Công tác quân sự địa phương liên tiếp hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao

Đoàn Thanh niên, Hội Liên Hiệp Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh với phong trào hành động cách mạng thiết thực không ngừng lớn mạnh đã góp phần tích cực xây dựng địa phương. Đoàn thể đã giới thiệu hàng chục đoàn viên ưu tú cho Đảng, nhiều đồng chí đến nay là cán bộ chủ chốt của phường hoặc giữ vai trò lãnh đạo ở những đơn vị khác trong Quận và Thành phố.

- Từ 1975 – 1985, trải qua 8 lần Đại hội, tổ chức Đảng không ngừng được củng cố, bổ sung và ngày càng nâng cao năng lực của tổ chức cơ sở Đảng. Từ 3 đảng viên ban đầu đến năm 1985 Chi bộ phường có 60 đảng viên. Năm 1995, Đảng bộ phường có 400 đảng viên.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân qua 7 nhiệm kỳ, bộ máy Nhà nước ngày càng nâng cao hiệu lực quản lý chính quyền cơ sở, trình độ văn hóa, nghiệp vụ chuyên môn ngày càng nâng lên: 100% đã học xong cấp 3, có 3 học Đại học và nhiều đồng chí có trình độ Trung cấp, Cao đẳng..

Bài học kinh nghiệm sau 20 năm được toàn Đảng bộ phường thống nhất:

Một là: Đảng bộ, Ban chấp hành quán triệt đầy đủ các tinh thần, mục tiêu, ý nghĩa các Nghị quyết cấp trên, xây dựng Nghị quyết và các biện pháp phù hợp trong từng giai đoạn của địa phương.

Hai là: Sự đoàn kết nhất trí chung sức, chung lòng của hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ từ Đảng, chính quyền, đoàn thể. Đội ngũ đảng viên, cán bộ gương mẫu quy tụ và tập hợp được đông đảo quần chúng.

Ba là: Thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ. Đảng bộ lãnh đạo bằng Nghị quyết, bằng sự kiểm tra. Ủy ban Nhân dân quản lý điều hành xã hội, lập kỷ cương, tạo môi trường phát triển dân chủ xã hội chủ nghĩa, tiếp thu ý kiến đóng góp xây dựng của nhân dân thực sự xem “ *Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng*”.

Kỷ niệm và tổng kết 20 năm xây dựng phường phát động phong trào thi đua sôi nổi giành nhiều thành tựu trong chủ trương đổi mới từ chỉ tiêu Đảng bộ đề ra trong năm 1995 và những năm kế tiếp.

V/. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX nhiệm kỳ 1996 - 1998 và Hội nghị giữa nhiệm kỳ: Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội từng bước thực hiện công nghiệp hóa – hiện đại hóa giai đoạn 1998 - 2000.

Sau 10 năm cùng với cả nước tiến hành công cuộc đổi mới của Đảng, nhân dân ta đã thu được những thắng lợi to lớn và có ý nghĩa rất quan trọng. Nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành, cho phép nhân dân ta chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đã xác định nhiệm vụ tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 1996 - 2000 là “*Giai đoạn từ nay đến năm 2000 là bước quan trọng của thời kỳ phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Nhiệm vụ của nhân dân ta là tập trung mọi lực lượng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đạt và vượt mục tiêu đã đề ra trong chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000, tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả và bền vững đi đôi với giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, cải thiện đời sống của nhân dân, nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, tạo tiền đề vững chắc cho phát triển cao vào đầu thế kỷ sau*”.

Từ năm 1996, cùng với nhân dân Thành phố và Quận 10, Đảng bộ và nhân dân Phường 12 bước vào thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước của Đảng đề ra. Đảng bộ có điều kiện tiếp tục phát huy thế mạnh của một phường trung tâm về hoạt động thương mại dịch vụ với nhiều công trình văn hóa – hội được xây dựng, giao thông đô thị được nâng cấp với các tuyến đường Cao Thắng, Lê Hồng Phong nối dài; hình thành nhiều cụm dân cư mới với tiềm năng kinh tế dồi dào. Bên cạnh, phường gặp

không ít khó khăn trước tình hình giá cả biến động thị trường cạnh tranh quyết liệt trên mặt trận sản xuất.

Ngày 30 tháng 6 năm 1998, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1996-1998. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 10 đồng chí: Bí thư là đồng chí Nguyễn Thị Thu; Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND là đồng chí Phạm Văn Hoàn.

Từ giai đoạn này, theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa VIII) sửa đổi và quy định nhiệm kỳ của Đảng bộ phường, xã là 5 năm. Do đó, nhiệm kỳ 1996 - 1998 của Đảng bộ phường kéo dài đến năm 2000.

Thực hiện Điều lệ Đảng sửa đổi và được sự nhất trí của Ban Thường vụ Quận ủy, tháng 8 năm 1998, Đảng bộ phường đã tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ. Nhiệm vụ trọng tâm của Hội nghị là kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1996 - 1998 và đề ra phương hướng của Đảng bộ trong 2 năm 1998 - 2000.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ giai đoạn 1998 – 2000

Sau 5 năm (1996 - 2000) nỗ lực phấn đấu, Đảng bộ và nhân dân phường cơ bản hoàn thành những mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1996 - 1998 và Nghị quyết hội nghị giữa nhiệm kỳ 1988 - 2000 đề ra. Đến năm 2000, tình hình kinh tế văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh và xây dựng hệ thống chính trị của phường đạt được như sau:

Kinh tế

Phường tập trung tăng cường công tác quản lý Nhà nước thông qua việc triển khai các chỉ thị, nghị định để giúp cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật. Từ năm 1996-2000 tình hình kinh tế phường có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng cũng không ít khó khăn trong điều kiện cạnh tranh gay gắt của nền kinh tế thị trường bởi quy luật cung cầu. Kiểu dáng, mẫu mã, chất lượng và giá thành sản phẩm, đòi hỏi cơ sở phải tính toán để có thể tiếp tục sản xuất.

Đảng ủy phường luôn chỉ đạo các ngành chuyên môn sâu sát, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở hoạt động; động viên các cơ sở phát triển nhiều mặt hàng để thích ứng với thị trường, vận động người thân ở nước ngoài đầu tư cho sản xuất và nhập các trang thiết bị công nghệ tiên tiến cần thiết thay thế những trang thiết bị đã quá cũ kỹ, lạc hậu; cùng với việc vận động đổi mới trang thiết bị, giao chỉ tiêu phù hợp cho cơ sở, từ đó tạo điều kiện cho phường đảm bảo tính khả thi trong thực hiện chỉ tiêu kế hoạch. Tốc độ tăng trưởng kinh tế phường tăng bình quân 15%-17%/năm. Khuyến khích khuếch trương, khai thác kinh doanh thương mại dịch vụ trên tuyến đường Ba Tháng Hai, Cao Thắng, đồng thời quản lý thực hiện giữ gìn trật tự đô thị, mỹ quan thành phố.

Trong công tác thuế, chỉ tiêu quận giao trên cơ sở định hướng phát triển của phường tăng bình quân 30%. Việc thực hiện thu thuế theo đúng qui định, tổ chức đốc thu, hạ mức nợ đọng 0,2%, kiên quyết xử lý các dạng trốn thuế, lậu thuế làm hàng gian, hàng giả.

Văn hóa xã hội

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết TW4, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ (1998 - 2000), tiếp tục vận động nhân dân tham gia xây dựng phường với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*” đã thực hiện các công trình phúc lợi công cộng, giải quyết cơ bản điện nước, công rãnh ở khu dân cư. Trong 5 năm 1996-2000 đã bê tông hóa toàn bộ các hẻm trên địa bàn.

Tổ chức chăm lo tốt cho diện chính sách và gia đình nghèo, sử dụng hợp lý quỹ xóa đói giảm nghèo. Vận động nhân dân trong độ tuổi nộp tiền lao động công ích đều đạt chỉ tiêu hàng năm.

Trong 5 năm (1996 – 2000), giới thiệu thanh niên xin việc làm trợ vốn học nghề, chứng chuyên cho trường hợp tự tìm việc làm. Hội đồng giáo dục của phường tiếp tục vận động các em ra lớp phổ cập, học phổ thông và giúp đỡ động viên gia đình đưa con em mình tham gia học tập. Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cũng được quan tâm qua các công tác tăng cường kiểm tra vệ sinh, thực phẩm, kiểm tra việc sử dụng đường cống thoát nước để thoát chất thải cũng xử lý nghiêm, đồng thời có hướng giúp đỡ cho vay vốn để nhân dân cải tạo lại hệ thống vệ sinh của gia đình. Công tác kế hoạch hóa gia đình, hoàn thành các chỉ tiêu đặt vòng, thuốc, triệt sản góp phần giảm tỷ lệ sinh và tỷ lệ phát triển dân số. Các hoạt động trên lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa đều có bước phát triển, góp phần nâng cao dân trí, đảm bảo chỉ tiêu nâng cao chất lượng “*Cuộc sống mới ở khu dân cư*” gắn với “*Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”.

Ngoài ra để từng bước vận động nhân dân bỏ bớt các thủ tục trong lĩnh vực cưới xin, ma chay, phường tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị 27-CT/TW của Bộ Chính trị: Xây dựng nếp sống văn minh trong tiệc cưới, việc tang, lễ hội. Tổ chức đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đồng thời giải thích việc tổ chức lễ cưới nên gọn nhẹ, vui tươi, trang trọng, không linh đình xa hoa lãng phí.

Quốc phòng - an ninh Trước tình hình các thế lực thù địch tăng cường hoạt động chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta bằng “*Âm mưu diễn biến hòa bình*”. Tuy chưa xảy ra những vụ việc cụ thể, nhưng trên địa bàn tệ nạn xã hội, đặc biệt là nạn ma túy dẫn đến tình hình cướp giật gia tăng làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội có nhiều diễn biến phức tạp.

Quán triệt Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định 09/ NĐ-CP của Chính phủ về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, quán triệt sâu sắc quan điểm an ninh nhân dân, quốc phòng toàn dân và Nghị quyết chuyên đề của Quận ủy về tăng cường an ninh chính trị, chủ động đấu tranh với các thế lực thù địch, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Đảng bộ đặc biệt quan tâm chỉ đạo xây dựng củng cố lực lượng công an, phường đội vững mạnh, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Thường xuyên bổ sung luyện tập các phương án tác chiến, phòng thủ, chống biểu tình bạo loạn, tham gia diễn tập hàng năm đạt kết quả cao.

Lực lượng Công an tăng cường các biện pháp nghiệp vụ nắm chắc địa bàn, quản lý các loại đối tượng, thực hiện công tác phòng, chống cháy nổ, có kế hoạch đấu tranh phòng chống tội phạm, giáo dục cảm hóa đối tượng. Chuyển hóa địa bàn, là lực lượng chủ công trong phong trào “*Xây dựng phường không có tệ nạn xã hội nghiêm trọng*” đấu tranh phòng chống ma túy theo kế hoạch. Tuyên nghĩa vụ quân sự hàng năm thực đều đạt

và vượt chỉ tiêu giao. Việc quản lý, điều động quân dự bị, đảm bảo chỉ tiêu và tham gia diễn tập hàng năm được đánh giá cao. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Lực lượng dân quân tự vệ phối hợp chặt chẽ với công an làm tốt công tác tuần tra canh gác bảo vệ địa bàn.

Phong trào “*Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc*” được phát động và duy trì thường xuyên. Phát huy được vai trò lãnh đạo các chi bộ khu phố, xây dựng và củng cố lực lượng an ninh cơ sở, lực lượng chính trị nòng cốt, tạo sự phối hợp đồng bộ giữa công an, phường đội, Ban điều hành khu phố, tổ dân phố với phong trào của quần chúng nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ an ninh quốc phòng tại địa phương. Tội phạm và tệ nạn xã hội từng bước hạn chế.

Trong 5 năm 1996 - 2000, an ninh chính trị thường xuyên được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định, không có trọng án, cháy nổ, thực hiện tốt công tác quân sự địa phương. Đặc biệt trong các dịp lễ, tết trong đợt bầu cử Quốc hội khóa X, bầu cử Hội đồng Nhân dân 3 cấp và các đoàn khách quốc tế đi ngang địa bàn trong năm 1999 được bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Xây dựng hệ thống chính trị

Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo Hội đồng Nhân dân và Ủy ban nhân dân không ngừng củng cố kiện toàn để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành xã hội bằng pháp luật. Ngày 14/11/1999, cử tri tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân phường khóa VIII (nhiệm kỳ 1999-2004). Hội đồng Nhân dân đã phát huy được vai trò của cơ quan quyền lực địa phương, đồng thời thực hiện chức năng giám sát, giúp cho Ủy ban Nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân ở khu phố thường xuyên sâu sắc gắn bó với cử tri, kịp thời phát hiện đề xuất với cơ quan chức năng giải quyết những vấn đề bức xúc của cử tri. Vai trò từng đại biểu được phát huy, luôn đấu tranh bảo vệ những lợi ích chính đáng hợp pháp theo Luật định. Hội đồng Nhân dân và Ủy ban nhân dân, bám sát nhiệm vụ trên giao phát huy hiệu lực quản lý Nhà nước, các thủ tục được niêm yết công khai đầy đủ, luôn tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị của nhân dân theo thẩm quyền, giải thích những vấn đề dân thắc mắc khi đến cơ quan.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ tổ chức lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa X và bầu cử Hội đồng Nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1999-2004

Việc triển khai chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị định 29/NĐ-CP của Chính phủ về “*Quy chế dân chủ cơ sở*” được Đảng bộ lãnh đạo chặt chẽ, quán triệt từ trong nội bộ Đảng, Ban Chấp hành các đoàn thể, Ban điều hành khu phố, tổ dân phố. phường xây dựng và triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tổ dân phố trong Phường xây dựng và triển khai quy ước tổ dân phố. Các tổ dân phố hoạt động với chất lượng ngày càng cao hơn.

Tiếp tục thực hiện tinh thần Nghị quyết 8B khóa VI và Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ phường quan tâm lãnh đạo đẩy mạnh công tác vận động quần

chúng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc thực hiện mục tiêu “*Dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh*”.

Trong nhiệm kỳ tuy có nhiều biến động về nhân sự và tổ chức, nhưng nhờ có chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, vai trò quản lý Nhà nước trên các mặt vẫn được thực hiện tốt. Hầu hết cán bộ, chuyên trách của khối đoàn thể (*từ trưởng khối, Chủ tịch Mặt trận, Chủ tịch Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ*) đều được kiện toàn mới, nhanh chóng bắt kịp phong trào chung, không để phong trào bị gián đoạn. Hệ thống Ban công tác Mặt trận, Chi bộ, đoàn thể ở khu phố thường xuyên được kiện toàn, luôn bám sát sự lãnh đạo của chi bộ khu phố, hoạt động tích cực và có hiệu quả. Hội đồng Nhân dân đã phát huy tốt việc giám sát Ủy ban nhân dân điều hành hoạt động của bộ máy chính quyền, các đoàn thể thường đủ sức cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân.

Mặt trận tổ quốc phường thực hiện Thông tư 04 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về vận động nhân dân tham gia xây dựng nếp sống mới, thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, vận động các tầng lớp nhân dân, tôn giáo, dân tộc, nhân sĩ, trí thức tích cực đoàn kết tham gia xây dựng Đảng, chính quyền phường. Ủy ban MTTQ chăm lo 195 xuất bồng Nguyễn Hữu Thọ cho các em học sinh nghèo.

Đoàn Thanh niên vận động 7,5 triệu đồng giúp 9 đoàn viên đang học dở dang phổ cập, và đẩy mạnh phong trào “*Đoàn người bạn đồng hành của thanh niên*”, “*Thanh niên lên đường mưu sinh lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*” qua đó tập hợp thu hút nhiều thanh niên tham gia phong trào, củng cố Hội Liên hiệp Thanh niên và đổi mới phương thức hoạt động của Đoàn.

Hội Liên hiệp Phụ nữ nòng cốt thực hiện chương trình chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, vận động kế hoạch hóa gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội, vận động chăm lo 205 cháu con cán bộ Hội khó khăn khi đến trường.

Hội Cựu chiến binh giáo dục truyền thống cho thanh thiếu niên, giúp đỡ Phường đội trong công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân tự vệ, tham gia tốt công tác địa phương, vận động quyên góp 12,5 triệu đồng giúp các cháu có hoàn cảnh khó khăn.

Công tác tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, đấu tranh phòng chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, tinh thần tương thân của hội viên, đoàn viên... là những hoạt động trọng tâm của đoàn thể. Đặc biệt trong nhiệm kỳ, Đảng ủy cũng đã lãnh đạo thực hiện tốt Chỉ thị 59 của Bộ chính trị về công tác chăm lo Hội người cao tuổi trên địa bàn. Mặt trận và các đoàn thể tham gia tích cực trong công tác xóa đói giảm nghèo; vận động xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, hỗ trợ đồng bào vùng sâu, vùng xa, cứu trợ đồng bào miền Trung, khắc phục hậu quả thiên tai, tích cực hưởng ứng mua công trái xây dựng đất nước.

Qua phong trào, xuất hiện nhiều gương cá nhân, hộ gia đình gương mẫu được biểu dương “*Giương người tốt việc tốt*” cấp quận và thành phố. Nhiều quần chúng tích cực được phát triển vào đoàn, vào hội và phấn đấu trở thành đảng viên.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về “*tiếp tục xây dựng hoàn thiện nhà nước xã hội chủ nghĩa*” và “*chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước*”; Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về “*Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*” và Nghị quyết Trung ương 7 khóa VIII về “*Công tác kiện toàn một bước hệ thống chính trị*”, các Nghị quyết chuyên đề và chương trình hành động của Đảng bộ.

Đảng bộ thường tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng bộ trên mọi mặt công tác của địa phương, chú trọng xây dựng và nâng cao hiệu quả lãnh đạo của chi bộ khu phố đi đôi với việc quản lý, giáo dục rèn luyện đảng viên.

Trong nhiệm kỳ Đảng bộ thực hiện cuộc vận động “*Xây dựng và chỉnh đốn Đảng*” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 và Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) một cách chặt chẽ. Qua học tập, thực hiện tự phê bình và phê bình thẳng thắn, đánh giá phân tích chất lượng đảng viên, cấp ủy chi bộ và Đảng ủy một cách nghiêm túc. Toàn Đảng bộ có sự chuyển biến tốt về cả nhận thức chính trị, tư tưởng và tổ chức, cấp ủy thường xuyên được kiện toàn, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các chi bộ, Đảng bộ được nâng lên. Từng đảng viên có sự chuyển biến về nhận thức tư tưởng, tinh thần trách nhiệm trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, trong học tập được nâng cao. Hiện tượng vi phạm tư cách đảng viên, vi phạm nguyên tắc lãnh đạo của Đảng giảm.

Về công tác bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng cán bộ, trong nhiệm kỳ Đảng bộ hết sức chú trọng, coi đây là yếu tố quyết định trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Có kế hoạch bồi dưỡng đào tạo cán bộ nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ nên đa số cán bộ, đảng viên, công nhân viên phường có lập trường quan điểm vững vàng, năng lực thực hiện nhiệm vụ, phẩm chất lối sống trong sạch, có tâm huyết phục vụ nhân dân. Công tác quy hoạch vừa đảm bảo đáp ứng yêu cầu trước mắt vừa có tính lâu dài, liên tục. Chú trọng phát triển bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong hoạt động thực tiễn, từ lực lượng trẻ, từ phong trào đoàn viên.

Thực hiện Chỉ thị 37 Ban Bí thư Trung ương, về chương trình hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ và Quyết định 163 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác cán bộ nữ, Đảng bộ đã mạnh dạn sử dụng và tạo mọi điều kiện để cán bộ nữ học tập, rèn luyện tiến bộ và tham gia quản lý Nhà nước. Tỷ lệ cán bộ nữ chiếm 33% trong tổng số cán bộ, công nhân viên phường.

Giáo dục đảng viên tinh thần trách nhiệm bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng. Luôn luôn cảnh báo trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ địch nhằm gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng nhất là cảnh giác với âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch. Giữ gìn kỷ luật phát ngôn trong Đảng, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ trong Đảng, chính quyền và các đoàn thể của phường.

Từ giữa năm 2000, thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy quận 10, về việc tổ chức Đại hội các chi bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ quận, Đảng bộ lãnh đạo các chi bộ khu phố tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ, bầu Chi ủy mới và chuẩn bị về nội dung, nhân sự cho Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2000-2005.

VI/. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X nhiệm kỳ 2000 - 2005: Tiếp tục phát triển kinh tế xã hội gắn với quá trình chỉnh trang đô thị.

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ X (nhiệm kỳ 2000 – 2005) ³³ được tiến hành vào ngày 15/7/2000. Tham dự có 180 đảng viên. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ: Bí thư đồng chí Nguyễn Thị Thu; Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND đồng chí Phạm Văn Hoàn.

Đại hội đã phân tích kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ IX (1996 -2000) nêu lên những thuận lợi, khó khăn, những ưu điểm, thành quả đạt được, cùng những tồn tại khuyết điểm và đề ra mục tiêu phương hướng cho nhiệm kỳ 2000 – 2005. Đảng bộ và nhân dân phường bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội trong bối cảnh Quận 10 và cả nước thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, ra sức khắc phục khó khăn, khai thác các tiềm năng, thế mạnh để đẩy nhanh tiến độ phát triển kinh tế, xã hội.

Phát triển kinh tế

Đảng bộ Phường xác định nhiệm vụ kinh tế của phường theo cơ cấu: “*Thương mại-dịch vụ- sản xuất tiểu thủ công nghiệp*”. Trong 5 năm, Đảng bộ luôn chú trọng tuyên truyền giáo dục ý thức trách nhiệm cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế, tạo thuận lợi về pháp lý và an ninh trật tự, hướng dẫn cơ sở kinh doanh sản xuất đi đúng hướng quy hoạch, cơ cấu phát triển kinh tế trên địa bàn phường, không làm hàng giả, không trốn thuế, kinh doanh không lành mạnh. Dịch vụ- thương mại, ngày càng phát triển. Mức tăng sản xuất tiểu thủ công nghiệp hàng năm đạt 17%. Toàn phường có 124 Công ty trách nhiệm hữu hạn và Doanh nghiệp tư nhân, có 303 hộ kinh doanh sản xuất cá thể, so với năm 2000 tăng 12,2% (427/351). phường đã thu thuế công thương nghiệp tăng bình quân hằng năm 12%.

³³ Văn kiện Đại hội Đại biểu Phường 12 –Khóa XI 2005 - 2010

Quản lý và phát triển đô thị

Sau nhiều năm phấn đấu, phường hoàn thành cơ bản các công trình phúc lợi công cộng, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho nhu cầu đời sống nhân dân, cải tạo cảnh quan phường. Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, trong 5 năm, phường đầu tư đưa vào sử dụng 11 công trình tráng xi măng các hẻm. Việc lập lại kỷ cương, nếp sống văn minh đô thị được thực hiện thường xuyên, từng bước có chuyển biến: lòng lề đường thông thoáng, vệ sinh môi trường khá hơn. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và nhà ở thực hiện được 63% - 1.472/2.240 căn. Công tác quản lý đô thị đi vào nề nếp, tạo cảnh quan sạch đẹp, văn minh tuy vẫn còn hạn chế về vệ sinh môi trường và vi phạm về xây dựng nhà ở.

Văn hóa xã hội

Công tác giáo dục đào tạo có những bước phát triển tốt, thường xuyên quan tâm nâng cao dân trí cho nhân dân trong phường, phát huy vai trò của Hội đồng giáo dục, Hội khuyến học, duy trì Hội Bảo trợ học sinh nghèo: Cấp học bổng và đỡ đầu cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em có điều kiện đến trường. Thực hiện tốt phương châm giáo dục kết hợp 3 môi trường: Nhà trường, gia đình và xã hội, Phường đã hoàn thành cơ bản công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp 1, 2, 3 theo tiêu chí Thành phố.

Trên lĩnh vực văn hóa, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” ngày càng đi vào chiều sâu, thông qua hoạt động xây dựng chuẩn mực gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, phát huy tính tự quản của nhân dân tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, giữ gìn trật tự trị an, đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội. Phường có 6/6 Ban chủ nhiệm khu phố văn hóa, có 3/6 khu phố được Thành phố công nhận Khu phố văn hóa, trên 98% hộ gia đình đạt chuẩn mực văn hóa, đạt 75% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội X. Hằng năm, gương người tốt việc tốt xuất hiện ngày càng nhiều, phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong cộng đồng dân cư phát triển tốt. Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao, các thiết chế văn hóa cũng được tăng cường phục vụ đời sống văn hóa cơ sở đi đôi với tăng cường sự quản lý nhà nước đối với các dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

Chương trình ***chăm sóc sức khỏe*** ban đầu có nhiều tiến bộ thông qua các hoạt động khám chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí cho dân nghèo. Công tác vận động kế hoạch hóa gia đình được chú ý, giữ tỷ lệ phát triển dân số dưới 1,2%/năm.

Truyền thống ***uống nước nhớ nguồn***, 5 năm qua, phường đã vận động được hơn 88 triệu đồng quỹ “*Đền ơn đáp nghĩa*”, sửa chữa chống dột nhà tình nghĩa, trao học bổng, đỡ đầu con em gia đình thương binh, liệt sĩ, thực hiện đầy đủ chế độ đối với diện chính sách và người có công.

Công tác *xóa đói giảm nghèo* – giải quyết việc làm trong nhiệm kỳ thực hiện tốt, hỗ trợ cho 115 hộ vay vốn hơn 328 triệu đồng, giải quyết 9 hồ sơ vay vốn quỹ quốc gia, giải quyết việc làm, giới thiệu học nghề 15 trường hợp. Năm 2.000 địa bàn phường còn 110 hộ nghèo giai đoạn 1 theo tiêu chí thành phố (*thu nhập 3 triệu đồng/ người/ năm*), đến năm 2004 đã đưa 78 hộ nghèo theo tiêu chí mới (*4 triệu đồng /người /năm*) đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trong nhiệm kỳ đề ra đề ra.

Chương trình “*Vì người nghèo*” được quan tâm, phường thực hiện vận động nhân dân đóng góp quỹ trên 123 triệu đồng, xây dựng 4 nhà tình thương ở địa phương, 12 nhà tình thương ở vùng sâu, vùng xa, 1 nhà đồng đội, cấp đồng hồ điện, nước cho hộ nghèo và học bổng cho trẻ em nghèo.

Quốc phòng - an ninh Hàng năm, Đảng bộ phường đều có Nghị quyết chỉ đạo về an ninh chính trị - trật tự xã hội trên địa bàn. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh chính trị - trật tự xã hội đi vào chiều sâu, vận động quần chúng nhân dân, các nhóm tự quản đề cao ý thức cảnh giác phòng, chống âm mưu hoạt động “*diễn biến hòa bình*”, phòng chống tội phạm, đấu tranh ngăn ngừa tệ nạn ma túy, thực hiện tốt chương trình mục tiêu “*3 giảm*”, ngăn chặn, phá án kịp thời.

Ban Chỉ huy Công an và Phường đội được Đảng bộ quan tâm đã làm tốt công tác chính trị tư tưởng để cán bộ chiến sĩ đơn vị mình trau dồi nghiệp vụ, bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ các đối tượng. Công an và Phường đội tham mưu kịp thời cho Đảng ủy, cấp ủy các chi bộ trong công tác giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững, phạm pháp hình sự giảm 27%, so với nhiệm kỳ trước giảm 56%, tỷ lệ phá án đạt từ 64% trở lên. Năm 2003, phường được công nhận là phường cơ bản không còn ma túy. Phạm pháp hình sự tuy giảm nhưng hoạt động của tội phạm hình sự còn diễn biến phức tạp dù phường đã xóa cơ bản các điểm, tụ điểm ma túy, đưa đi cai nghiện 15 trường hợp.

Công tác tuyển quân luôn hoàn thành chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ, hoàn thành chỉ tiêu huấn luyện quân dự bị động viên, diễn tập phòng thủ. Sau khi thành lập Chi bộ quân sự, công tác quân sự địa phương có tiến bộ hơn, công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân được thực hiện khá tốt, lực lượng dân quân thường xuyên được bổ sung đủ số lượng và chất lượng.

Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị

Qua các đợt học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, sinh hoạt chính trị, thông tin thời sự, học tập Nghị quyết Đảng, xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết... đội ngũ cán bộ đảng viên được nâng cao nhận thức, giữ gìn phẩm chất chính trị,

kiên định lập trường, tư tưởng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết 6/NQ - TW Đảng (*lần 2*), Đảng bộ thành lập Ban Chỉ đạo gồm 5 đồng chí, phân công từng thành viên giúp Đảng ủy lãnh đạo thực hiện ở các chi bộ trong công tác xây dựng Đảng. Từng đảng viên đăng ký phấn đấu tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống theo tinh thần Chỉ thị 15 của Thành ủy, cán bộ chủ chốt thực hiện nghiêm chỉnh việc kê khai tài sản hàng năm, giáo dục đảng viên phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, lối sống đạo đức. Nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ tự phê bình được thực hiện nghiêm túc trong sinh hoạt đảng. Hàng năm, Đảng bộ thực hiện nghiêm túc chế độ đánh giá phân tích chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên, có trên 70% đạt loại A1, A2. Có 100% chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ có 3 năm đạt trong sạch vững mạnh, 2 năm là đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

Nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đơn vị vũ trang và trường học, Đảng bộ phường đã thành lập Chi bộ quân sự và tiếp nhận 2 chi bộ trường Mẫu giáo và Cấp I. Chi bộ Công an phối hợp chi bộ khu phố thực hiện tốt nhiệm vụ giữ an ninh chính trị, trật tự xã hội. Chi bộ khu phố nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, làm tốt công tác quản lý đảng viên và đảng viên đương chức nơi cư trú theo Quy định 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị *“Về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú”*. Chi bộ khu phố phân công đảng viên làm công tác vận động quần chúng, là nòng cốt của khu phố văn hóa.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Đảng bộ quan tâm, trong công tác đề bạt, tuyển dụng, phát triển đảng, rà soát các mối quan hệ của đảng viên, phòng gian bảo mật. Công tác kiểm tra Đảng được thực hiện thường xuyên theo tinh thần Chỉ thị 29 của Bộ Chính trị, nhân sự Ủy Ban Kiểm tra Đảng được kiện toàn. Trong 5 năm xác minh, giải quyết 3 đơn tố cáo có liên quan đến đảng viên, kiểm tra đảng viên vi phạm 10 trường hợp, nghiêm khắc phê bình 4 đồng chí, khiển trách 1 đồng chí, kỷ luật cảnh cáo 4 đồng chí, đề nghị khai trừ 1 đồng chí.

Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ tổ chức nhiều phiên họp xây dựng nghị quyết phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế văn hóa, xã hội, địa phương, thực hiện tốt vai trò giám sát của đại biểu đối với các ban ngành phường trong việc thực thi các quy định của pháp luật. Đảng ủy lãnh đạo tốt cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp phường nhiệm kỳ (2004 – 2009) đạt yêu cầu góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Ủy ban nhân dân phường trong điều hành quản lý Nhà nước thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị tại địa phương, có chuyển biến trong thực hiện chương trình cải cách hành chính, cải tiến nội dung làm việc, giảm những thủ tục phiền hà cho dân. Đội ngũ cán bộ công chức thường xuyên được nâng chất, trẻ hóa, thể hiện trách nhiệm trong công việc, hoạt động pháp lý Nhà nước ngày càng đi vào nề nếp trong việc tiếp dân, thực thi các quy định pháp luật góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân. Hệ thống Ban điều hành khu phố, tổ dân phố được thường xuyên kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc

Mặt trận Tổ quốc phường thực hiện tốt vai trò tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân, giám sát các hoạt động của chính quyền, chăm lo bảo vệ đời sống và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân, nòng cốt trong cuộc phát động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”. Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 Khóa IX, Đảng bộ và Mặt trận Tổ quốc quan tâm công tác tôn giáo và dân tộc; vận động bà con dân tộc gắn bó và tham gia các phong trào địa phương.

Đoàn thanh niên có 12 Chi đoàn với 187 đoàn viên và 445 hội viên Hội liên hiệp thanh niên đã phát huy vai trò xung kích trên các lĩnh vực, tập hợp giáo dục thanh niên tham gia các phong trào địa phương như: Công tác nghĩa vụ quân sự, tham vấn phòng chống ma túy, chiến dịch mùa hè xanh, ngày chủ nhật xanh... qua hoạt động phát triển 80 đoàn viên, 100 hội viên và giới thiệu 6 đoàn viên ưu tú tích cực cho Đảng. Qua xem xét, bồi dưỡng, Đảng bộ đã kết nạp 3 quần chúng độ tuổi thanh niên.

Hội Cựu chiến binh có 139 hội viên phát huy vai trò Bộ đội cụ Hồ, cùng *Hội Người cao tuổi* – 1.066 hội viên làm nòng cốt trong mọi phong trào cách mạng ở địa phương, tích cực tham mưu góp ý cho Đảng bộ, chính quyền làm tốt công tác giáo dục thế hệ trẻ, phối hợp với Công an, Quân sự trong công tác tuyển quân, giữ gìn an ninh chính trị.

Hội Liên hiệp Phụ nữ với 1034 hội viên, có những hoạt động thiết thực chăm lo đời sống phụ nữ và trẻ em qua các chương trình trợ vốn, xóa đói giảm nghèo, tiết kiệm phụ nữ nghèo, nuôi thả ngọc... giúp chị em phụ nữ, hội viên thoát nghèo, Hội còn vận động chị em tích cực tham gia công tác xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Tổ chức chương trình học bổng Nguyễn Thị Minh Khai giúp trẻ hiếu học có điều kiện đến trường.

Hội Chữ thập đỏ với 622 hội viên thực hiện tốt chương trình hoạt động xã hội từ thiện, hoạt động phục vụ dân nghèo trên địa bàn phường.

Công đoàn phát động phong trào thi đua hoàn thành chỉ tiêu kinh tế xã hội, chăm lo cải thiện đời sống cán bộ công nhân viên.

Hoạt động Mặt trận và các đoàn thể nhiệm kỳ 2000 – 2005 góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tuy nhiên, một số mặt chưa đi vào chiều sâu, mô hình và giải pháp tập hợp quần chúng chưa phong phú đa dạng.

VII/ Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI nhiệm kỳ 2005-2010:

Ngày 15 tháng 9 năm 2005, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2005 – 2010³⁴. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ: Bí thư đồng chí Lê Anh Tuấn; Phó Bí thư đồng chí Phạm Văn Hoàn và 9 Đảng ủy viên.

Nghị quyết Đại hội xác định mục tiêu tổng quát: *“Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, thực hiện tốt việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế Phường phát triển đúng hướng của Quận; chú trọng công tác quản lý đô thị chăm lo phát triển văn hóa – xã hội, xây dựng Đảng bộ, Chi bộ trong sạch vững mạnh. Đổi mới công tác Mặt trận và các đoàn thể, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân thật vững mạnh; hướng mọi hoạt động về khu dân cư, nhằm khơi dậy tiềm năng và nguồn lực trong nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị địa phương”*.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI

Sau 5 năm nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu phường 2005–2010 trong bối cảnh cả nước bị tác động cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính thế giới. Đảng bộ và nhân dân phường đã thực hiện những mặt công tác trọng tâm như sau:

Kinh tế

Đảng bộ chỉ đạo thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn phường theo định hướng: *“Thương mại - dịch vụ - sản xuất tiểu thủ công nghiệp”* tạo môi trường kinh doanh thuận lợi về pháp lý và tâm lý cho các thành phần kinh tế, khuyến khích nhân dân đầu tư, phát triển các loại hình kinh doanh. Thương mại dịch vụ tăng khá nhanh 26,42%, so với nhiệm vụ đề ra là 15% đến 17%, ngành thương mại dịch vụ hoạt động khá sôi nổi đa dạng, chủ yếu tập trung theo các trục đường lớn. Doanh số năm 2.000 là 112 tỷ đồng, năm 2004 là 500 tỷ đồng. Cùng với Quận tổ chức Chợ đêm Kỳ Hòa làm phong phú thêm đời sống văn hóa và hình thức kinh doanh tại địa bàn dân cư.

³⁴ Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ Phường 12 Lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010 - 2015

Khai thác và quản lý tốt các nguồn thu đi đôi với tiết kiệm chống lãng phí, thất thoát tiêu cực, tham ô và thực hiện tốt chức năng giám sát của quần chúng nhân dân. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thu các loại phí, lệ phí, các nguồn thu trong dân. Thu các loại thuế đạt 100% kế hoạch. Hoạt động tài chính, ngân sách phường và các loại quỹ vận động trong nhân dân cơ bản thực hiện khá tốt theo Luật ngân sách. Tổng thu ngân sách đều đạt và vượt so với kế hoạch, đảm bảo cân đối chi cho các hoạt động thường xuyên và tiết kiệm theo qui định.

Quản lý phát triển đô thị

Công tác lập lại trật tự kỷ cương đô thị thực hiện có hiệu quả. Các khu dân cư được chỉnh trang, công trình công cộng như đường nội bộ, các hẻm bê tông nhựa hóa 100%; nước sinh hoạt, hệ thống chiếu sáng, hệ thống cống rãnh được sửa chữa và kiểm tra thường xuyên; trụ sở làm việc của phường, các khu phố xây dựng mới góp phần đem lại vẻ mỹ quan trên địa bàn phường. Công tác cấp giấy chứng nhận nhà đất được quan tâm giải quyết. Công trình trọng điểm phục vụ Seagames lần thứ 22 và các công trình chào mừng ngày trọng đại đất nước được thực hiện khá tốt.

Chăm lo phát triển giáo dục, văn hóa, xã hội

“*Đền ơn đáp nghĩa*” là công tác luôn được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ hàng đầu. Đối tượng chính sách của phường đến thời điểm của nhiệm kỳ khá đông: 2.136 người, nhưng công tác chăm lo vẫn đảm bảo đúng chế độ nhà nước quy định. Hàng năm, vào dịp tết cổ truyền dân tộc, Đảng ủy và Ủy ban tổ chức thăm viếng, tặng quà, chúc tết các đồng chí lão thành và các đồng chí có quá trình tham gia xây dựng địa phương. Những cá nhân đạt danh hiệu “*Người công dân kiểu mẫu – Gia đình cách mạng gương mẫu*” được tuyên dương và nêu cao tinh thần đóng góp xây dựng địa phương. Bên cạnh đó, hoạt động thể thao – văn hóa văn nghệ được duy trì và phát triển thường xuyên và luôn đạt hạng cao trong Đại hội Văn hóa, thể thao Diên Hồng của Quận.

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ghi công: Công trình xóa nhà dột nát cho người nghèo hoàn thành và phường được công nhận phường cơ bản không có hộ nghèo, không còn ma túy; hoàn thành Phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông và dạy nghề đầu tiên của Quận 10. Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đạt kết quả tốt, đặc biệt là công trình chống dịch bệnh: sốt xuất huyết, Sars, Cúm gia cầm..

Công tác thông tin tuyên truyền kịp thời phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến nhân dân. Phường tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở dịch vụ văn hóa không lành mạnh theo ND 87-88/CP, 814/TTg đạt kết quả thiết thực.

Công tác an ninh - quốc phòng

Lực lượng Công an – Quân sự phường đã thực hiện tốt vai trò tham mưu cho Đảng ủy giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng hàng năm. Số vụ phạm pháp hình sự hàng năm được kéo giảm bình quân 23,9 % năm, điều tra phá án đạt 67,5%.

Về công tác quân sự địa phương, tập trung tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự trong nhân dân, công tác huấn luyện hội thao,, diễn tập phòng thủ... được Quận đánh giá là một trong những phường luôn dẫn đầu về công tác quân sự địa phương.

Xây dựng, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị

Về xây dựng Đảng

Công tác chính trị tư tưởng: Thông qua việc tổ chức tốt các đợt sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết Đảng các cấp gắn với sinh hoạt truyền thống kỷ niệm các ngày lễ lớn có tác dụng giáo dục nâng cao nhận thức trong tình hình mới giúp cán bộ đảng viên đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đoàn kết xây dựng Đảng bộ ngày càng vững mạnh. ***Công tác tổ chức cán bộ,*** đầu nhiệm kỳ Đảng bộ có 18 chi bộ với 505 đảng viên, cuối nhiệm kỳ có 17 chi bộ khu phố, 2 chi bộ công an – quân sự, 7 chi bộ trường học, nâng số chi bộ lên đến 29 với 679 đảng viên. Chất lượng sinh hoạt Chi bộ được nâng lên với tỷ lệ đảng số tham dự từ 85-95%. ***Công tác phát triển Đảng,*** hàng năm đều có nghị quyết, có kế hoạch xây dựng nguồn và tạo điều kiện cho quần chúng phấn đấu. Kết quả, Đảng bộ phát triển đến cuối nhiệm kỳ là 23 đảng viên đạt 127,8% Nghị quyết Đại hội X đề ra. ***Công tác kiểm tra Đảng*** thực hiện theo Điều lệ Đảng qui định, kiểm tra 19 điều đảng viên không được làm, thực hiện chỉ thị 15 của Thành ủy, cuối nhiệm kỳ, Đảng bộ kỷ luật 8 đồng chí, do sử dụng văn bằng không hợp lệ, vi phạm nguyên tắc tài chính, bảo quản sử dụng thẻ đảng, vi phạm nguyên tắc điều lệ đảng và xóa tên 1 đảng viên không sinh hoạt đảng nhiều kỳ. Theo tinh thần Chỉ thị 15-CT/TU và cuộc vận động “ba xây – ba chống” chất lượng đảng viên có sự chuyển biến rõ rệt. Qua kiểm tra đánh giá chất lượng đảng viên hàng năm có 100% đảng viên đủ tư cách, 90% chi bộ đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”, không có chi bộ yếu kém.

Công tác xây dựng chính quyền: Ủy ban nhân dân phường có nhiều cố gắng nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý, điều hành các hoạt động trên địa bàn dân cư, tạo điều kiện phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên cơ sở thực hiện Nghị định 79/NĐ- CP về ***“Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở”***. Tổ chức sắp xếp lại một số chức danh phù hợp năng lực, trình độ cán bộ. Hoạt động khu phố, tổ dân phố có những bước phát triển thể hiện qua kết quả thi đua hàng năm: 100% khu phố và 85% tổ dân phố đạt khá giỏi. Qua cuộc vận động ***“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*** có 100% khu dân cư xuất sắc, trong đó có 3 khu phố văn hóa (KP 1, 3 và 6) Khu phố 1 là đơn vị 5 năm liền là khu phố văn hóa.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc: Trong nhiệm kỳ chất lượng hoạt động của Mặt trận từng bước được nâng cao. **Mặt trận Tổ quốc** làm tốt chức năng tập hợp quần chúng, thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, tham gia xây dựng chính quyền thông qua các cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Các Tổ công tác người Hoa, người Chăm, công tác tôn giáo được chăm lo khá tốt. Mặt trận hỗ trợ và tạo điều kiện các cơ sở tôn giáo hoạt động theo khuôn khổ của pháp luật **Hội Chữ thập đỏ** hoàn thành chỉ tiêu vận động hiến máu nhân đạo, công tác huấn luyện sơ cấp cứu, công tác từ thiện và chăm sóc sức khỏe nhân dân. **Hội Người cao tuổi** quan tâm chăm sóc, thăm hỏi tổ chức chúc thọ và động viên các cụ tham gia thể dục, thể thao, sinh hoạt văn nghệ giúp các cụ sống vui, sống khỏe. **Đoàn thanh niên** đẩy mạnh phong trào xung kích, thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, lịch sử truyền thống của Đảng. **Hội Phụ nữ phường** nổi bật là phong trào tự rèn luyện, tiết kiệm vì phụ nữ nghèo, chương trình học bổng Nguyễn Thị Minh Khai và đặc biệt là chương trình “*Tín dụng tiết kiệm*” vì phụ nữ nghèo. Tổ chức Công đoàn thông qua Hội nghị công nhân viên chức hàng năm tổ chức phong trào thi đua do Liên đoàn Lao động Quận phát động.

Các danh hiệu cao trong hệ thống chính trị đạt được: Hội Cựu chiến binh 5 năm liền đứng đầu trong 15 phường.

Nhiệm kỳ lần thứ XI 2005 – 2010, toàn Đảng bộ đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn thử thách, lãnh đạo hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu do nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khóa X đề ra; các chỉ tiêu quan trọng về phát triển kinh tế, tăng trưởng ở mức Cao; an ninh chính trị, trật tự xã hội phường được giữ vững ổn định, hoạt động văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân được cải thiện, niềm tin của nhân dân đối với tiếp tục được củng cố. Hệ thống chính trị luôn được kiện toàn, Đảng bộ đạt danh hiệu “*Trong sạch vững mạnh*”. Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ là cơ bản và toàn diện tạo tiền đề để Đảng bộ tiếp tục tập trung lãnh đạo Đảng và nhân dân trong phường trong những năm tiếp theo.

VIII. Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII nhiệm kỳ 2010-2015:

Ngày 28 tháng 5 năm 2010, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 10 đồng chí: Bí thư là đồng chí Nguyễn Hữu Thanh, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND là đồng chí Trần Thanh Ngọc.

Nghị quyết Đại hội xác định mục tiêu tổng quát: “*Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh khai thác tốt các tiềm năng, nguồn lực có trong nhân dân để phát triển kinh tế xã hội theo đúng cơ cấu “thương mại dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp”, giữ vững tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước. Đẩy mạnh chương trình an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo, chăm lo thiết thực đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đưa 100% hộ nghèo thoát diện theo tiêu chí thành phố.*”

Tăng cường quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực. Nâng cao chất lượng công tác xây Đảng, năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, củng cố nâng chất hoạt động của chi bộ gắn với kiện toàn nâng chất hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng thành công phường đạt chuẩn văn hóa.

Sau 5 năm nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu phường nhiệm kỳ 2010 – 2015 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, cơ sở hạ tầng từng bước được nâng cấp, việc triển khai 4 chương trình đôn bẫy của Quận và 5 chương trình trọng tâm của phường đã tác động tích cực vào kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XII nhiệm kỳ 2010 – 2015. Bên cạnh thuận lợi, Đảng bộ phường đã gặp không ít khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế cả nước tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn, thu ngân sách không đạt yêu cầu; việc tăng giá các mặt hàng thiết yếu đã ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân; cán bộ chủ chốt phường có nhiều biến động ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo của Đảng bộ; Phường có nhiều cơ sở kinh doanh “nhạy cảm” tiềm ẩn tội phạm, tệ nạn xã hội. Trước những thuận lợi và khó khăn trên, Đảng bộ và nhân dân phường đã thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đề ra:

Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị:

Nhiệm vụ phát triển kinh tế

Với cơ cấu kinh tế đã được xác định phát triển theo định hướng: “*Thương mại - dịch vụ - sản xuất tiểu thủ công nghiệp*”, Ban chấp hành Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo triển khai các giải pháp để hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn phát triển phù hợp với cơ cấu kinh tế của phường và quy hoạch chung của Quận. Hiện nay toàn phường có 1668 cơ sở kinh doanh, trong đó cơ sở thương mại - dịch vụ chiếm 52,4%, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp chiếm 1,12%. Giá trị tổng sản lượng hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Bên cạnh đó, phường còn tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh đảm bảo hoạt động đúng pháp luật.

Về thu thuế công thương nghiệp tuy gặp khó khăn nhưng với việc triển khai các giải pháp đốc thu thuế nợ đọng, khảo sát, phát hiện và quản lý nguồn thu từ đó đã góp phần thực hiện chỉ tiêu thu thuế hàng năm đạt bình quân 95,6%.

Công tác thu ngân sách đạt kết quả khá tốt, tuy có khó khăn nhưng vẫn đảm bảo cân đối thu – chi, chi tiêu tiết kiệm và đúng quy định luật ngân sách. Thu ngân sách phường bình quân hàng năm đạt 87,78%; chi ngân sách bình quân đạt 82,30%, đảm bảo kết dư 5%/năm.

Trong nhiệm kỳ, các chủ trương của Chính phủ về “*các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội*” và “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện khá tốt, chú trọng tính nêu gương của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Qua thực hiện đã tiết kiệm ngân sách bình quân 70 triệu đồng/năm.

Xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý trật tự đô thị

Với phương châm “*xã hội hóa*” phường đã triển khai thực hiện 25 công trình phúc lợi công cộng từ nguồn kinh phí 100% do nhân dân đóng góp để duy tu, sửa chữa, nâng cấp hẻm, lắp đặt hệ thống thoát nước, chiếu sáng công cộng, với tổng kinh phí trên 1,5 tỷ đồng. Ngoài ra, một số công trình trọng tâm được thực hiện theo phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*” đã được triển khai, tạo sự phấn khởi trong nhân dân, như: nâng cấp hẻm 285 CMT8, hẻm 781 Lê Hồng Phong, nâng cấp đường nội bộ Bệnh viện 115 – Viện tim,... Từ kết quả trên đã góp phần cải tạo mỹ quan khu dân cư, tạo thuận lợi trong sinh hoạt hàng ngày của nhân dân.

Bên cạnh đó, Đảng bộ phường còn đề xuất Quận ủy – UBND quận xem xét, giải quyết kiến nghị, bức xúc kéo dài của nhân dân trên địa bàn, như: rà soát, điều chỉnh lộ giới quy hoạch hẻm dưới 12m, đường dự phóng; xem xét, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở cho các hộ dân khu vực K34, ven đường Cao Thắng, Khu 9A; thông hẻm 133 Hòa Hưng, đường Trần Thiện Chánh,... Một số công trình cao tầng đang được triển khai tại các khu đất thuộc Quân đội quản lý (Viettel, Z756), đây là các công trình mang tính hiện đại, kết hợp trung tâm thương mại và nhà ở, sẽ là khu dân cư sầm uất đi vào hoạt động từ giữa nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Công tác lập lại trật tự mỹ quan đô thị cũng được Ban Chấp hành Đảng bộ tập trung lãnh đạo gắn với với chương trình xây dựng phường văn minh đô thị, trong đó đã tập trung thực hiện tại các tuyến đường điểm của Thành phố và Quận (*đường 3/2, Thành Thái, Sư Vạn Hạnh*) và số khu vực trọng điểm của Phường (*Hẻm 283 – 285 CMT8, đường Hòa Hưng, khu vực bệnh viện 115, trước công Việt Nam Quốc Tự*).

Văn hóa - xã hội

Việc thực hiện chính sách đối với diện chính sách, người có công được Đảng bộ tập trung lãnh đạo. Trong 5 năm đã vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa trên 400 triệu đồng để chăm lo cho diện chính sách. Hàng năm, gắn với các hoạt động thiết thực (trao nhà tình nghĩa, tổ chức khám, phát thuốc miễn phí, tặng quà,...) phường đã chăm lo cho hơn 350 lượt gia đình diện chính sách, có công và dân nghèo vào các dịp lễ, tết, với tổng kinh phí chăm lo trên 105 triệu đồng/năm. Tổ chức biểu dương các gia đình và cá nhân đạt danh hiệu “*Người công dân kiêu mẫu*”, “*Gia đình cách mạng gương mẫu*” vào các dịp kỷ niệm các ngày lễ truyền thống.

Chương trình an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân cũng là một chương trình trọng tâm của Đảng bộ trong nhiệm kỳ qua. Với phương châm xã hội hóa cùng với những mô hình, giải pháp được thực hiện, các mục tiêu chương trình giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân đã đạt được những thành quả đáng khích lệ, cuộc sống của nhân dân được cải thiện, nâng cao (thu nhập, việc làm, chăm sóc sức khỏe, hưởng thụ văn hóa), nhất là hộ dân nghèo. Từ 241 hộ nghèo đầu nhiệm kỳ (có thu nhập 6 triệu đồng/người/năm), đến nay qua phúc tra Phường 12 được công nhận hoàn thành công tác giảm nghèo giai đoạn 2014 – 2015 (có mức thu nhập trên 16 triệu đồng/người/năm). Trong 5 năm, phường đã giới thiệu việc làm cho 5.904 lao động.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng phát triển sâu rộng tại các khu dân cư, các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị khu phố và nhân dân tham gia xây dựng, nâng chất các tiêu chí khu phố văn hoá, đơn vị văn hoá, gia đình văn hoá, công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn. Đến nay, 8/8 khu dân cư được công nhận là khu phố văn hoá; có 8 đơn vị văn hoá, 4 công sở “*văn minh – sạch đẹp – an toàn*”, Phường đang phấn đấu để được công nhận Phường văn minh đô thị trong năm 2015. Thực hiện Nghị quyết 08 – NQ/TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020*”, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng và triển khai kế hoạch đến hệ thống chính trị phường để thực hiện lồng ghép với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”.

Công tác giáo dục, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã lãnh đạo tăng cường phối hợp với các trường tạo điều kiện thuận lợi để 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường, không để tình trạng học sinh bỏ học vì lý do kinh tế; đồng thời đẩy mạnh kết hợp 3 môi trường “*gia đình – nhà trường – xã hội*” trong công tác quản lý học sinh. Công tác khuyến học, khuyến tài được thực hiện khá hiệu quả, huy động tốt các nguồn lực trong hệ thống chính trị và nhân dân chăm lo cho học giỏi, học sinh vượt khó với nhiều cách làm hay, hiệu quả đã góp phần tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*” tại địa phương. Các kết quả về công tác phổ cập các bậc học, chống mù chữ được giữ vững hàng năm cùng với các giải pháp phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương đã góp phần nâng cao trình độ dân trí, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, đến nay có 02 trường đạt chuẩn quốc gia, 02 trường đăng ký và phấn đấu đạt chuẩn trong năm 2015.

Chăm sóc sức khoẻ nhân dân, phường tập trung thực hiện tốt các chương trình dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khoẻ ban đầu, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ, tiêm chủng mở rộng và tổ chức nhiều buổi truyền thông về sức khoẻ, phòng chống các loại dịch bệnh gắn với việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới*”. Phối hợp các ngành thực hiện công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác phòng chống dịch bệnh, không để phát sinh các ổ dịch bệnh trên địa bàn.

Văn hóa - xã hội

Việc thực hiện chính sách đối với diện chính sách, người có công được Đảng bộ tập trung lãnh đạo. Trong 5 năm đã vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa trên 400 triệu đồng để chăm lo cho diện chính sách. Hàng năm, gắn với các hoạt động thiết thực (trao nhà tình nghĩa, tổ chức khám, phát thuốc miễn phí, tặng quà,...) phường đã chăm lo cho hơn 350 lượt gia đình diện chính sách, có công và dân nghèo vào các dịp lễ, tết, với tổng kinh phí chăm lo trên 105 triệu đồng/năm. Tổ chức biểu dương các gia đình và cá nhân đạt danh hiệu “*Người công dân kiêu mẫu*”, “*Gia đình cách mạng gương mẫu*” vào các dịp kỷ niệm các ngày lễ truyền thống.

Chương trình an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân cũng là một chương trình trọng tâm của Đảng bộ trong nhiệm

kỳ qua. Với phương châm xã hội hóa cùng với những mô hình, giải pháp được thực hiện, các mục tiêu chương trình giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân đã đạt được những thành quả đáng khích lệ, cuộc sống của nhân dân được cải thiện, nâng cao (thu nhập, việc làm, chăm sóc sức khỏe, hưởng thụ văn hóa), nhất là hộ dân nghèo. Từ 241 hộ nghèo đầu nhiệm kỳ (có thu nhập 6 triệu đồng/người/năm), đến nay Phường 12 đã được phúc tra, công nhận hoàn thành công tác giảm nghèo giai đoạn 2014 – 2015 (có mức thu nhập trên 16 triệu đồng/người/năm). Trong 5 năm, phường đã giới thiệu việc làm cho 5904 lao động.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng phát triển sâu rộng tại các khu dân cư, các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị khu phố và nhân dân tham gia xây dựng, nâng chất các tiêu chí khu phố văn hoá, đơn vị văn hoá, gia đình văn hoá, công sở văn minh - sạch đẹp - an toàn. Đến nay, 8/8 khu dân cư được công nhận là khu phố văn hoá; có 8 đơn vị văn hoá, 4 công sở “văn minh – sạch đẹp – an toàn” và Phường đang phấn đấu được phúc tra, công nhận Phường văn minh đô thị trong năm 2015. Thực hiện Nghị quyết 08 – NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020”, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng và triển khai kế hoạch đến hệ thống chính trị phường để thực hiện lồng ghép với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”.

Về công tác giáo dục, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã lãnh đạo tăng cường phối hợp với các trường tạo điều kiện thuận lợi để 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường, không để tình trạng học sinh bỏ học vì lý do kinh tế; đồng thời đẩy mạnh kết hợp 3 môi trường “gia đình – nhà trường – xã hội” trong công tác quản lý học sinh. Công tác khuyến học, khuyến tài được thực hiện khá hiệu quả, huy động tốt các nguồn lực trong hệ thống chính trị và nhân dân chăm lo cho học giỏi, học sinh vượt khó với nhiều cách làm hay, hiệu quả đã góp phần tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*” tại địa phương. Các kết quả về công tác phổ cập các bậc học, chống mù chữ được giữ vững hàng năm cùng với các giải pháp phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương đã góp phần nâng cao trình độ dân trí, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, đến nay có 02 trường đạt chuẩn quốc gia, 02 trường đăng ký và phấn đấu đạt chuẩn trong năm 2015.

Về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phường tập trung thực hiện tốt các chương trình dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ, tiêm chủng mở rộng và tổ chức nhiều buổi truyền thông về sức khỏe, phòng chống các loại dịch bệnh gắn với việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới*”. Phối hợp các ngành thực hiện công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác phòng chống dịch bệnh, không để phát sinh các ổ dịch bệnh trên địa bàn.

Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh

Hàng năm, căn cứ Nghị quyết, Chỉ thị của tổ chức Đảng cấp trên, Ban Chấp hành Đảng bộ đã xây dựng và triển khai thực hiện nghị quyết lãnh đạo công tác quân sự, quốc

phòng và đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Các phong trào, mô hình tự quản về an ninh trật tự trong nhân dân gắn với đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội,... đã góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, phạm pháp hình sự được kiềm chế và kéo giảm (*năm 2012 tăng 29 vụ so với năm 2011*), tỷ lệ điều tra khám phá án đạt bình quân 74,62%, công tác chuyển hoá địa bàn phức tạp về an ninh trật tự được triển khai từ tháng 10/2013 đã đạt được kết quả bước đầu. Từ kết quả trên năm 2010 – 2011 được Phường 12 được Bộ Công an trao cờ thi đua trong phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”.

Hoạt động của lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng chuyên trách phòng cháy, chữa cháy được duy trì khá tốt, phát huy khá hiệu quả trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn xảy ra 6 vụ cháy nhỏ, thiệt hại không đáng kể, phần lớn được dập tắt kịp thời bằng lực lượng tại chỗ đã góp phần thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện điểm “Phường 12 không để xảy ra cháy lớn trên địa bàn giai đoạn 2012 – 2016” (*đầu năm 2015 xảy ra 01 vụ cháy lớn tại kho chứa hàng tại Cty Minh Thành – thuộc Bộ Tư lệnh Thành phố*).

Công tác quân sự địa phương được thực hiện khá tốt, công tác huấn luyện, hội thao quốc phòng, diễn tập phòng thủ, phòng chống biểu tình bạo loạn, công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được Ban Chấp hành Đảng bộ tập trung lãnh đạo đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, hàng năm công tác giao quân đều đạt 100% so với lệnh gọi nhập ngũ, không có trường hợp chống lệnh, trong 5 năm có 03 đảng viên trẻ nhập ngũ. Công tác xây dựng lực lượng dân quân, quân dự bị động viên được quan tâm, đảm bảo về cơ cấu, số lượng và từng bước nâng cao chất lượng chính trị, tỷ lệ đảng viên, đoàn viên trong 02 lực lượng đều đạt yêu cầu, cơ bản đáp ứng nhiệm vụ cấp trên giao. Quân sự phường phối hợp các Ban ngành đoàn thể thực hiện khá tốt công tác hậu phương quân đội. Công tác phối hợp với lực lượng công an, bảo vệ dân phố trong tuần tra, canh gác trên địa bàn được duy trì tốt đã góp phần giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Công tác tuyên truyền pháp luật được triển khai thực hiện tốt. Trong 5 năm đã tổ chức hơn 47 buổi tuyên truyền pháp luật, với hơn 5326 lượt người tham dự. Công tác giải quyết khiếu nại – tố cáo được thực hiện đúng quy định, duy trì lịch tiếp dân thành nề nếp của Thường trực UBND phường và xây dựng, thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và UBMTTQ phường trong giám sát công tác giải quyết khiếu nại – tố cáo, các kiến nghị, bức xúc của đảng viên và nhân dân. Trong 5 năm qua, đã giải quyết 01 đơn thư tố cáo (cán bộ Đội quản lý trật tự đô thị địa bàn P12), đề nghị UBND quận 10 xử lý với hình thức buộc thôi việc; giải quyết trên 27 kiến nghị, bức xúc của nhân dân. Hoà giải 31 vụ việc, trong đó hoà giải thành công 26 vụ.

Lãnh đạo xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị

Công tác xây dựng Đảng: Nhằm từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, chi bộ; Đảng ủy đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Trung ương, Thành ủy và các chương trình, kế hoạch của Quận ủy về công tác xây dựng Đảng trong toàn Đảng bộ.

Công tác chính trị tư tưởng: Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo, tổ chức tốt các đợt sinh hoạt chính trị, học tập, thảo luận các nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt truyền thống kỷ niệm các ngày lễ lớn với các hình thức đa dạng, phong phú, như: họp mặt, tọa đàm, hội thi, hội thao,... đã thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia, góp phần nâng cao cảnh giác của cán bộ, đảng viên trước âm mưu, hoạt động “*diễn biến hòa bình*”, phòng, chống bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch và phòng, chống “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Tổ chức cho đảng viên nghe báo cáo thời sự trong và ngoài nước, báo cáo chuyên đề và cung cấp tài liệu cho các Chi bộ để sinh hoạt tư tưởng trong đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân.

Quan tâm củng cố và nâng chất lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; đồng thời thường xuyên nắm bắt và định hướng dư luận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; kiện toàn, nâng chất hoạt động của Tổ dư luận xã hội phường từng bước đi vào hoạt động nề nếp, hiệu quả. Trong 5 năm qua, tại Đảng bộ không có đảng viên nào vi phạm kỷ luật phát ngôn hoặc có quan điểm sai trái, đi ngược lại quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta.

Công tác biên soạn lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phường 12 đã được Ban Chấp hành Đảng bộ triển khai thực hiện tháng 4/2014, dự kiến hoàn thành và phát hành trong năm 2016.

Công tác tổ chức, cán bộ Đầu nhiệm kỳ Đảng bộ phường có 28 chi bộ trực thuộc (17 chi bộ Khu phố, 03 chi bộ cơ quan, 07 chi bộ trường học và 01 chi bộ doanh nghiệp tư nhân), với hơn 950 đảng viên. Trong nhiệm kỳ đã chuyển chi bộ trường Măng non 1 về Phường 13, thành lập mới Đảng bộ bộ phận khu phố 4. Hiện nay toàn Đảng bộ có 01 Đảng bộ bộ phận, 27 chi bộ trực thuộc (17 chi bộ khu phố, 6 chi bộ trường học, 03 chi bộ cơ quan và 01 chi bộ doanh nghiệp tư nhân), với 1017 đảng viên, trong đó có 589 đồng chí đảng viên từ 30 tuổi Đảng trở lên, chiếm tỷ lệ 58,5% đảng số.

Công tác nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ đảng viên đã được các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, tổ chức thực hiện khá nghiêm túc Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Bí thư về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ*”, Chỉ thị 03-CT/TU của Thành ủy về “*tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ và xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh*”, chú trọng sinh hoạt chuyên đề, phát huy khá tốt trách nhiệm của đảng viên trong tham gia xây dựng, thực hiện nghị quyết Chi bộ, tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt đạt từ 85% trở lên.

Công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình hàng năm gắn với đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, chất lượng cán bộ, đảng viên được Đảng ủy tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, bám sát chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy. Hàng năm có 99% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có trên 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đảng bộ và trên 80% chi bộ được công nhận trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém (riêng năm 2014, với quan điểm chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh phải thực sự tiêu biểu, do đó tỷ lệ chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh của Phường chỉ đạt 50%).

Về công tác phát triển Đảng, trong nhiệm kỳ đã đề nghị xét kết nạp được 43/40 đảng viên, đạt 107,9% chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra. Công tác rà soát, đề nghị trao Huy hiệu Đảng tại Đảng bộ phường cũng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình. Trong 5 năm qua, Đảng bộ phường có 340 đảng viên cao tuổi Đảng được Thành ủy trao huy hiệu từ 30 tuổi Đảng trở lên.

Công tác quy hoạch, luân chuyển, bố trí, sử dụng và đào tạo cán bộ được Ban Chấp hành Đảng bộ lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, bám sát các quy chế về công tác cán bộ của Ban Thường vụ Quận ủy, nhất là việc đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ trong giai đoạn mới. Trong nhiệm kỳ đã đưa đi đào tạo hoặc cán bộ công chức tự đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ hơn 20 lượt cán bộ, cho đi đào tạo về lý luận chính trị từ trung cấp trở lên trên 15 lượt cán bộ. Đảng ủy đã thường xuyên kiện toàn, bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức phường, đã sắp xếp, bố trí lại chức danh 7 cán bộ, công chức phù hợp với chuyên môn, sở trường và đề nghị cấp trên kịp thời kiện toàn, bổ sung nhân sự Đảng ủy, UBND, Mặt trận – các Đoàn thể, Công an, Quân sự, Ban giám hiệu các trường học.

Công tác quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị 10-CT/TU của Thành ủy về “*xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể và phát triển đảng viên các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước*” đã được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo. Trong 5 năm qua, đã thành lập 8 chi hội thanh niên, 9 chi đoàn doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, giới thiệu 01 đoàn viên ưu tú vào nguồn cảm tình Đảng, tổ chức khảo sát trên 20 lượt công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp có đông lao động. Chỉ đạo, hướng dẫn chi bộ doanh nghiệp tư nhân Khối lập phương duy trì hoạt động khá tốt, được công nhận là chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thực hiện chỉ đạo của Quận ủy về thí điểm thành lập Đảng bộ bộ phận, Đảng bộ phường đã chọn Khu phố 4 để thành lập Đảng bộ bộ phận vào tháng 4/2012. Qua gần 03 năm thực hiện, hoạt động của cấp ủy và Đảng bộ bộ phận đã từng bước đi vào hoạt động nề nếp, phát huy được vai trò lãnh đạo đối với hệ thống chính trị tại khu phố và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc và đúng quy định trong công tác quy hoạch, sử dụng, bố trí, đề bạt cán bộ và kết nạp đảng viên; công tác quản lý đảng viên khi có nhu cầu ra nước ngoài hoặc có liên quan đến yếu tố nước ngoài được thực hiện đúng quy trình, bám sát Quy định 57-QĐ/TW của Bộ Chính trị về “*Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*”.

Thực hiện Quy định 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị, hàng năm cấp ủy các chi bộ khu phố đã duy trì khá tốt chế độ sinh hoạt định kỳ tại nơi cư trú đối với đảng viên đương chức, qua đó đã phát huy hiệu quả sự đóng góp về vật chất, tinh thần của lực lượng này cho các hoạt động tại địa phương, khu dân cư, đảng viên tham dự sinh hoạt với cấp ủy chi bộ nơi cư trú bình quân đạt tỷ lệ từ 80% trở lên.

Công tác kiểm tra, giám sát: Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của điều lệ Đảng; đã tổ chức 17 cuộc kiểm tra, 14 cuộc giám sát chuyên đề. Qua kiểm tra, giám sát Đảng ủy nhận thấy đa số cấp ủy chi bộ đã triển khai thực hiện khá tốt các chương trình, kế hoạch và chỉ đạo của tổ chức Đảng cấp trên, đồng thời giúp Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao hơn, góp phần ngăn ngừa vi phạm trong tổ chức Đảng và đảng viên. Qua kiểm tra đã phát hiện và xử lý 04 đảng viên vi phạm, khiển trách 01 và phê bình 03 đảng viên.

Ngoài ra, trong nhiệm kỳ các cấp ủy Đảng còn tổ chức quán triệt trong đảng viên Quy định 45- QĐ/TW về “*Hướng dẫn thi hành điều lệ Đảng*”, Quy định 47-QĐ/TW về “*Quy định những điều đảng viên không được làm*” và Quy định 181-QĐ/TW về “*xử lý đảng viên vi phạm*”. Cử các đồng chí đảng ủy viên, Ủy ban kiểm tra và cấp ủy các chi bộ tham dự các lớp tập huấn công tác kiểm tra, giám sát do cấp trên tổ chức.

Trong nhiệm kỳ đã đánh giá việc thực hiện những chuyên đề lớn: Lãnh đạo thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và Quy định 101- QĐ/TW về “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”. Qua 04 năm triển khai thực hiện hầu hết cấp ủy các Chi bộ, cơ quan, đơn vị, Mặt trận và các Đoàn thể phường đã lãnh đạo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên thực hiện khá tốt việc đăng ký tu dưỡng, rèn luyện, từng bước đi vào thực chất, gắn với chức trách, nhiệm vụ và khắc phục các khuyết điểm, tồn tại, có nhiều việc làm thiết thực, cụ thể đã góp phần hiệu quả vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương, nhất là công tác an sinh xã hội. Việc tuyên truyền chủ đề từng năm cũng như các mẫu chuyện về Bác, về những điển hình làm theo gương Bác đã được các cấp ủy, Mặt trận – các Đoàn thể quán triệt nghiêm túc, có nhiều hình thức phong phú, đa dạng để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các giới nhân dân.

Qua thực hiện nhận thức về trách nhiệm nêu gương của đa số đảng viên đã có chuyển biến tốt, nhiều đảng viên đã chủ động, tích cực hơn trong đảm nhận các chức danh trong hệ thống chính trị. Tỷ lệ đảng viên đăng ký tu dưỡng, rèn luyện hằng năm từ 98% trở lên, trong đó tỷ lệ đăng ký của đảng viên đương chức và cán bộ chủ chốt đạt 100%.

Thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TW của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”: Qua hơn 02 năm thực hiện kế hoạch thực hiện các giải pháp khắc phục khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng”. Đến nay Đảng bộ phường đã thực hiện 31/31 đầu việc trong 13 giải pháp

được đề ra và đã đạt được một số kết quả bước đầu, nhất là chuyển biến khá rõ nét về tính nêu gương của cán bộ chủ chốt; tinh thần trách nhiệm đối với công việc, trong phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền địa phương.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo UBND, các ban ngành quan tâm giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn. Qua thực hiện đối thoại nhân dân, chế độ xuống khu dân cư, làm việc với các cơ quan, đơn vị và tham gia sinh hoạt với các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy đã trực tiếp hoặc chỉ đạo UBND phường giải quyết gần 60 kiến nghị của đảng viên và nhân dân, trong đó có một số kiến nghị, bức xúc kéo dài nhiều năm.

Lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền: Thường xuyên củng cố kiện toàn tổ chức, bộ máy UBND phường, ưu tiên tuyển dụng cán bộ trẻ, có trình độ chuyên môn và cử cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn tham gia các lớp đào tạo hoặc tự đào tạo về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Công tác kiện toàn, nâng chất lượng hoạt động của Ban điều hành 8 khu phố – 103 Tổ dân phố cũng được Đảng ủy – UBND phường quan tâm lãnh đạo, kịp thời kiện toàn, bổ sung nhân sự đã góp phần triển khai tốt các mặt công tác được giao.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008. Quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ công chức, thực hiện khá hiệu quả đề án khoán định biên và chi phí hành chính tạo điều kiện cải thiện, tăng thu nhập cho cán bộ công chức phường và góp phần ngăn ngừa những biểu hiện tham nhũng, quan liêu, lãng phí, thiếu tinh thần trách nhiệm, những nhiễu nhương.

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận 21-KL/TW Hội nghị lần thứ năm BCH TW Đảng khóa XI về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*, đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư về việc *“Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”* trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang tại địa phương.

Các cấp ủy Đảng đã tập trung lãnh đạo nâng cao vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận – các Đoàn thể, nhất là sau khi Quyết định 217 – 218 của Bộ Chính trị được triển khai thực hiện. Qua giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của UBND phường, hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của bộ máy chính quyền trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh.

Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo Chỉ thị 30-CT/TW và Pháp lệnh 34/PL-CP được các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện khá nghiêm

túc, các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân đều được phổ biến, lấy ý kiến trong nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Qua thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đã phát huy được các nguồn lực về vật chất, tinh thần trong nhân dân tham gia đóng góp xây dựng và phát triển địa phương, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Lãnh đạo công tác vận động nhân dân, lãnh đạo Mặt trận – các đoàn thể chính trị – xã hội: Trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”, các Nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Mặt trận – các Đoàn thể; tuyên truyền, vận động và thực hiện tốt Nghị quyết 11/NQ-CP, cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, “*Vì người nghèo*”, công tác giáo dục truyền thống, an sinh xã hội, giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự – trật tự an toàn xã hội.

Đảng ủy đã duy trì khá tốt chế độ làm việc với Mặt trận - các Đoàn thể phường theo định kỳ để kiểm điểm kết quả công tác trong quý và định hướng công việc quý tới; các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo Khối vận và các Tổ dân vận khu phố, Mặt trận và các Đoàn thể thực hiện tốt công tác giám sát đối với hoạt động của Đảng bộ, chính quyền, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước, tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Triển khai cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ thực hiện Quyết định 80-QĐ/QU của Ban Thường vụ Quận ủy về ban hành quy chế về công tác dân vận trong hệ thống chính trị, dân vận của chính quyền, lực lượng vũ trang gắn với thực hiện Quy định 1043-QĐ/TU của Thành ủy về “*Phân công đảng viên trực tiếp làm công tác vận động quần chúng*” và đăng ký thực hiện phong trào “*Dân vận khéo*” hàng năm. Tạo điều kiện cho Mặt trận, các Đoàn thể phát huy tính chủ động, sáng tạo và từng bước đổi mới các phong trào tại địa phương theo hướng sâu sát nhân dân, khắc phục bệnh hành chính, nhất là phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, phong trào “*Vì người nghèo*”, “*Đền ơn đáp nghĩa*”, biểu dương, nhân rộng gương “*Người tốt, việc tốt*”, “*Người con hiếu thảo*”,...

Trên cơ sở nghị quyết chuyên đề của Quận ủy về nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên, Đảng ủy đã lãnh đạo Mặt trận và các Đoàn thể triển khai các giải pháp củng cố, nâng chất, đổi mới các hoạt động và mở rộng phương thức tập hợp quần chúng theo từng nhóm đối tượng (*thanh niên chậm tiến, đồng bào dân tộc, người có đạo,...*), chủ động xây dựng chương trình công tác gắn với quy chế hoạt động, yêu cầu nhiệm vụ chính trị

của địa phương, triển khai nhiều mô hình, giải pháp để tập hợp quần chúng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Trong nhiệm kỳ qua Đảng ủy còn tập trung lãnh đạo Mặt trận - các Đoàn thể triển khai khá tốt các nội dung giám sát theo chức năng, thẩm quyền, nhất là công tác giám sát cán bộ công chức, đảng viên ở khu dân cư theo Nghị quyết liên tịch 05-NQLT/CP-UBMTTQTW và Quyết định 217 – 218 của Bộ Chính trị về giám sát, phản biện và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận – các Đoàn thể chính trị - xã hội, qua tổng hợp phiếu giám sát chưa có trường hợp nào vi phạm *(có 02 cán bộ công chức phường được góp ý về thái độ tiếp dân, thủ trưởng đơn vị đã phê bình, rút kinh nghiệm trước tập thể)*.

Qua phong trào của Mặt trận – các Đoàn thể đã phát hiện và giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp 31 đoàn viên, hội viên ưu tú đứng vào hàng ngũ của Đảng. Mặt trận và các Đoàn thể phường luôn giữ vững truyền thống là đơn vị mạnh của Quận, nhiều năm liền được cấp trên đánh giá là đơn vị vững mạnh, xuất sắc.

Dù có những khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, cùng hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, phát huy được năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường khóa XII đề ra.. Kinh tế có bước phát triển vượt bậc, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân được cải thiện và có bước nâng cao; an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững, công tác quân sự quốc phòng được duy trì tốt. Từ kết quả trên, 5 năm qua Đảng bộ phường đạt trong sạch, vững mạnh trong nhiều năm (năm 2012 không đạt), Mặt trận và các Đoàn thể đạt vững mạnh xuất sắc và là những đơn vị mạnh của Quận.

KẾT LUẬN

Lịch sử Đảng bộ Phường 12 trong suốt quá trình 1930 – 2015 là những trang sử truyền thống được viết bằng máu, mồ hôi, nước mắt của đồng bào, cán bộ chiến sĩ của Hộ 6, Phường Chí Hòa, Phường 21 và hiện nay là Phường 12.

Trải qua nhiều biến thiên của lịch sử, vùng đất nơi đây được hình thành và phát triển gắn liền với công cuộc khai hoang mở đất của người Việt Nam. Cùng với nhân dân Sài Gòn – Gia Định, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Phường 12 đã viết nên những trang sử hào hùng với những chiến công trong suốt hai thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược để cùng thành phố và cả nước giành độc lập thống nhất đất nước.

Mười năm đầu (1975 – 1985) kinh tế - xã hội phường từng bước khắc phục khó khăn xây dựng cơ sở vật chất, kinh tế - xã hội phường bắt đầu có sự thay đổi cả về bản chất lẫn cơ cấu kinh tế.

Từ 1985 – 2015, Đảng bộ và nhân dân phường vận dụng đường lối đổi mới của Đảng gắn với thực tế của địa phương, khắc phục khó khăn để phát triển. Những cột mốc quan trọng trong suốt chặng đường đổi mới: Năm 1986 - 1996, với mục tiêu đưa nền kinh tế của phường chuyển dần theo cơ chế thị trường, dưới sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Năm 1996 – 2000, Giữ vững ổn định, thực hiện đổi mới toàn diện, phát huy tiềm năng thế mạnh, định hình cơ cấu kinh tế: Thương mại – dịch vụ - sản xuất. Năm 2000 – 2015, thực hiện chủ trương công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, Phường được công nhận là Phường đạt chuẩn văn minh đô thị

Từ những mặt đạt được và chưa được cùng những hạn chế, khuyết điểm được nhận định, Ban Chấp hành Đảng bộ phường rút ra được những bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ 1975 – 2015 những bài học sâu sắc thiết thực trong suốt 40 năm xây dựng phường:

Thứ nhất, Truyền thống yêu nước của nhân dân vùng đất Hòa Hưng xưa – Phường 12 hiện nay đấu tranh giành độc lập tự do đã hun đúc ý chí cùng Đảng quyết tâm xây dựng mảnh đất này ngày một phát triển. Đó chính là cơ sở để toàn Đảng, toàn dân đồng lòng thực hiện mọi chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước xây dựng một phường từ nghèo nàn, khó khăn chuyển mình tích cực đi lên

Thứ hai, Trong tiếp nhận sự chỉ đạo đã thường xuyên tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của Quận ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể quận trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, nhất là những công

việc thuộc thẩm quyền của cấp trên hoặc các mặt công tác cần có sự phối hợp giữa quận và phường.

Thứ ba, Các cấp ủy là trung tâm đoàn kết của Đảng bộ, Chi bộ và hệ thống chính trị, phải năng động, sáng tạo trong quá trình lãnh đạo, có biện pháp hiệu quả để huy động các nguồn lực trong hệ thống chính trị và nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đội ngũ đảng viên, cán bộ công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang của phường cần phát huy tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với công việc, cùng nỗ lực khắc phục khó khăn, đề ra các chủ trương, biện pháp sát hợp lãnh đạo chính quyền, hệ thống chính trị và nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thứ tư, Thực sự coi trọng công tác vận động nhân dân, nêu cao tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong mọi hoạt động, phong trào của địa phương và trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Chú trọng đổi mới phương thức và nội dung hoạt động của Mặt trận, các Đoàn thể, động viên các nguồn lực trong nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Đảng bộ củng cố vững chắc khối đoàn kết thống nhất trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân phát huy thế mạnh của địa phương

Thứ năm, Đảng, bộ luôn quán triệt quan điểm phát triển phát triển kinh tế vững mạnh song hành với chăm lo giải quyết tốt vấn đề xã hội, chăm lo diện chính sách, người nghèo, xây dựng các công trình công cộng, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống văn hóa, nếp sống văn minh đô thị.

Thứ sáu, Đầu tư công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ và quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang của phường nhằm động viên, tạo phấn khởi và an tâm công tác.

Thứ bảy, Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Đảng các cấp đối với tổ chức cơ sở Đảng, đội ngũ đảng viên để đôn đốc, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót trong chấp hành, thực hiện chỉ đạo của tổ chức Đảng cấp trên. Chú trọng công tác sơ – tổng kết và làm tốt công tác khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ, tham gia tích cực phong trào thi đua tại địa phương.

Có được những kết quả hiện nay là do Đảng bộ, chính quyền nhiều nhiệm kỳ và nhân dân luôn đoàn kết một lòng vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh; giữ vững được an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội để ổn định phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Các dự án lớn trên địa bàn sẽ tiếp tục được triển khai, hoàn thành và đi vào hoạt động như Trung tâm tài chính tiền tệ, Trung tâm thương mại, các khu dân cư mới sẽ tác động thuận lợi đến việc phát triển kinh tế - văn hóa xã hội trên địa bàn.

Bên cạnh những thuận lợi trên, trong thời gian tới Đảng bộ cũng gặp không ít khó khăn, thách thức, đó là: việc hình thành các khu dân cư mới phát sinh vấn đề gia tăng dân số, kèm theo vấn đề về việc làm, giao thông, an ninh trật tự; đời sống của hộ nghèo chưa thật sự ổn định; tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn phức tạp; tình hình “tự diễn biến, tự chuyên hóa” trong cán bộ, đảng viên, tệ tham nhũng, lãng phí vẫn còn là vấn đề gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt của một bộ phận nhân dân...

Những thành tựu, hạn chế và những bài học kinh nghiệm trong 40 năm qua (1975 – 2015) sẽ là hành trang quý báu cho các thế hệ kế tiếp trên chặng đường dài để xây dựng Phường 12 phát triển về kinh tế, ổn định về chính trị, an toàn trật tự xã hội, đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên, bộ mặt đô thị của phường ngày càng phát triển xứng đáng là phường vững mạnh của Quận 10.